

TÂM CHƠN

Suối Nguồn Yêu
Thương



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Suối nguồn yêu thương

Tâm Chơn

Mục Lục

Suối nguồn yêu thương

[THAY LỜI TỰA](#)

[TÌNH CHA](#)

[TÌNH MẸ](#)

[PHƯƠNG ĐÔNG LÀ CHA MẸ](#)

[VU LAN NHỚ MẸ](#)

[LỜI PHẬT DẠY VỀ CÔNG ƠN CHA MẸ VÀ BỒN PHẬN LÀM CON](#)

[THƯ GỎI MẸ](#)

[HỒI ỨC VỀ BA TÔI](#)

[MÁ TÔI](#)

[Tình yêu của mẹ](#)

[NGÀY GIỖ MÁ](#)

[Suối nguồn yêu thương](#)

[THƠ DÂNG CHA MẸ: NHỚ MẸ](#)

[CHIỀU BIÊN PHÒNG NHỚ MẸ](#)

[THƯ GỬI MẸ](#)

[KHÓC MẸ](#)

[ĐÌNH MỆNH](#)

[NHỮNG DÒNG THƠ VIẾT MUỘN](#)

[BÔNG HỒNG CÀI ÁO](#)

[VÀN THƠ KÍNH DÂNG CHA](#)

[NHỚ SONG THÂN](#)

MÙA THU VÀ NỖI NHỚ

NỖI NIỀM

CHUYỆN ĐÊM MƠ

TIẾNG LÒNG

GIỌT THU

TỰ KHÚC

BÊN MỘ MẸ

TỰ TRONG ÂN

KHÚC ẦU Ơ

CHUNG NỖI NIỀM RIÊNG

MẸ MÃI TRONG CON

MẸ ƠI!

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

THAY LỜI TỰA

Không chỉ riêng bạn, riêng tôi, mà hầu hết những ai đã từng có mặt trong cuộc đời này đều có chung một nhận định rằng: “Trong các mối quan hệ của con người, có thể nói mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái là thiêng liêng nhất. Nó không đơn thuần chỉ là huyết thống, máu mủ tình thâm, mà còn mang đậm tính luân lý và đạo đức xã hội.”

Trong mối quan hệ đó, công lao sâu dày của cha mẹ được tôn vinh, lòng hiếu thảo của con cái được ghi nhận. Nhưng mọi tán dương bằng ngôn từ đều không thể diễn đạt đầy đủ ý nghĩa của hai tiếng Mẹ Cha!

Ca dao Việt Nam ví rằng:

“Gió đưa cành trúc la đà

Cha mẹ còn sống Phật đà hiện thân.”

Trong kinh Tăng Chi I, đức Phật dạy rằng: “Đối với bậc chân nhân, thiện nhân, hai đặc tính này sẽ được biết đến, đó là biết ơn và đền ơn đúng pháp.”

Tất cả, tất cả... đều khẳng định công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ là cao quý nhất trên đời và bổn phận làm con phải hết lòng báo đáp.

Nhưng than ôi:

“Ngó lên, nhang tắt, đèn lờ,

Muốn nuôi cha mẹ, bây giờ còn đâu!”

(Ca dao)

Riêng tôi, với chút nhớ thương và nỗi niềm cô cút, chỉ muốn tản mạn đôi dòng tưởng niệm, há đâu dám gọi là báo đền ân đức biển trời của cha mẹ! Tôi chỉ mong bày tỏ chút tâm tình của một người con đối với đấng sanh thành và mạo muội ghi chép lại ngõ hầu kính dâng lên cha mẹ, sau là gửi trao cùng thân hữu bạn bè.

Nhân đây, tôi cũng xin chân thành cảm ơn các tác giả của những vần thơ, áng văn, câu chuyện về hiếu thảo mà tôi đã mạn phép trích dẫn trong tập sách này.

Và dầu biết rằng mỗi người có một hoàn cảnh khác nhau, nhưng chung quy đều chứa chan những thâm tình giữa cha mẹ và con cái, nên tôi đã không ngần ngại chia sẻ những nhận thức mang tính cá nhân, những suy nghĩ theo hướng riêng tư mà không chắc có thể làm hài lòng tất cả quý độc giả.

Nếu là như vậy, rất kính mong quý vị niệm tình tha thứ cho.

TP.Hồ Chí Minh một ngày cuối năm 2007

Tâm Chơn kính ghi

TÌNH CHA

Xin được bắt đầu bằng câu chuyện viết về “Người Cha” rất tuyệt vời mà tôi đã đọc trong một cuốn sách dạy làm người.[1]

Truyện kể rằng:

“Khi ông Trời bắt đầu tạo ra người cha đầu tiên trên thế gian, ngài chuẩn bị sẵn một cái khung thật cao. Một nữ thần đi qua ghé mắt xem và thắc mắc: ‘Thưa ngài, tại sao người cha lại cao đến như vậy? Nếu ông ta chơi bi với trẻ con thì phải quỳ gối, nếu ông ấy muốn hôn những đứa con mình lại phải cúi người thật bất tiện.’ Trời trầm ngâm một chút rồi gật gù: ‘Người nói có lý. Thế nhưng nếu ta chỉ để người cha cao bằng những đứa trẻ thì lũ trẻ biết lấy ai làm tầm cao mà vươn tới?’

“Thấy Trời nặn đôi bàn tay người cha to và thô ráp, vị nữ thần lại lắc đầu buồn rầu: ‘Ngài có biết Ngài đang làm gì không? Những bàn tay to lớn thường vụng về. Với đôi bàn tay ấy, người cha phải chật vật lắm mới có thể găm kim đóng tã, cài nút áo cho con trai, thắt chiếc nơ hồng cho con gái. Bàn tay ấy không khéo léo để lấy những mảnh dăm nằm sâu trong da thịt mềm mại của trẻ.’

“Ông Trời mỉm cười đáp: ‘Nhưng đôi bàn tay to lớn vững chãi đó sẽ dìu dắt bọn trẻ qua mọi sóng gió, cho tới lúc trưởng thành.’

“Vị nữ thần đứng bên cạnh nhìn Trời nặn người cha với một đôi vai rộng lực lưỡng. ‘Tại sao ngài phí như thế?’, nữ thần thắc mắc. Ông Trời đáp: ‘Thế người cha sẽ đặt con ngồi đâu khi phải đưa nó đi xa? Lấy chỗ đâu cho đứa con ngủ gật gồi đầu khi đi xem xiếc về khuya? Quan trọng hơn, đôi vai đó sẽ gánh vác cả gia đình.’

“Ông Trời thức trắng đêm để nặn cho xong người cha đầu tiên. Ngài cho tạo vật mới ít nói, nhưng mỗi lời phát ra là một lời quyết đoán. Tuy đôi mắt của người cha nhìn thấu mọi việc trên đời, nhưng lại bình tĩnh và bao dung.

“Cuối cùng, khi đã gần hoàn tất công việc, Trời thêm vào khoé mắt người cha vài giọt nước mắt. Nhưng sau một thoáng tư lự, Ngài lại chùi chúng đi. Thành ra người đời sau không mấy khi thấy được những giọt lệ hiếm hoi của người cha, mà chỉ có thể cảm và đoán được rằng ông ta đang khóc.

“Xong việc, ông Trời quay lại nói với nữ thần: ‘Người thấy đó, người cha cũng đáng yêu như người mẹ mà ta đã dồn công sức để tạo ra.’

Thật vậy! Bên cạnh tấm lòng bao la như biển lớn, bất tận như suối nguồn của mẹ là một tình cha vút cao vời vợi như ngọn Thái Sơn.

Thế nên người xưa đã ví:

“Công cha như núi Thái Sơn,

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.”

Hay:

“Công cha như núi ngất trời,

Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông.”

Bởi lẽ:

“Có cha mẹ mới có ta,

Làm nên là bởi mẹ cha vun trồng.”

Chính nhờ cha mẹ mà chúng ta nên vóc nên hình, công thành danh toại. Công ơn đó lớn tựa biển trời mà bốn phận làm con phải luôn luôn ghi nhớ, ngõ hầu đáp đền trong muôn một.

“Núi cao biển rộng mênh mông

Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!”

Như tất cả chúng ta đều biết, cha mẹ đã vì con cái mà sớm hôm tần tảo, mưa nắng dãi dầu. Mẹ cực khổ thế nào thì cha cũng lao nhọc chừng ấy. Nhưng vì cha thường nghiêm nghị, ít nói nên con cái không nhận ra được tình yêu thương của cha. Thật ra thì cha cũng như mẹ, cũng thấp thỏm lo âu những khi con vắng nhà. Dù cha không tựa cửa ngóng trông con như mẹ nhưng bên tách trà khuya ngội lạnh cha đã lặng lẽ đợi chờ. Cha không nói, nhưng lòng cha cũng tơ vò trăm mối!

Cho nên, chúng ta phải tập nhìn sâu, nghĩ suy cặn kẽ để thấu hiểu tình thương sâu lắng của cha. Bởi tình thương ấy chỉ biểu lộ khi con còn thơ ấu.

Mà thật ra, ngay khi mẹ mang thai con là cha đã thể hiện tình thương đủ đầy rồi! Cha khoe với họ hàng, bạn bè; cha hỏi han mẹ về những động đậy của con trong bụng ra sao, con đạp con chòì thế nào?...

Cha làm việc quên cả mệt mỏi, gánh vác hết mọi việc lớn nhỏ trong ngoài để mẹ bớt nhọc nhằn mà lo bảo dưỡng thai nhi. Mẹ vốn đã cẩn thận trong việc đi đứng ngồi nằm, nhưng hễ có cha là cha luôn bên cạnh mẹ để đỡ nâng, dìu dắt.

Nếu là người cha không mấy quan tâm đến vấn đề tâm linh, tôn giáo, thì khi mẹ sắp đến kỳ sanh nở cũng sẽ thăm vái van, cầu khẩn cho được “mẹ tròn con vuông.” Khi con đầy tháng, thôi nôi thì chính cha là người đứng ra lo việc cúng kiếng, cầu nguyện Phật Trời cho con được khoẻ mạnh, thông minh. Cũng có những lúc cha thay mẹ mớm cơm cho con, hát ru con ngủ...

Không cần tìm kiếm đâu xa, nếu chịu nhìn cho kỹ, chúng ta sẽ dễ dàng nhận thấy được tình cha qua hình ảnh những người cha trẻ chung quanh mình.

Vâng! Mới ngày nào người cha ấy còn là một thanh niên chung diện bánh bao, áo quần tươm tất, sao hôm nay trông đầy vẻ xốc xếch, luộm thuộm?

A! Thì ra chàng trai ấy bây giờ đã trở thành một người cha rồi. Khi đã mang vào trách nhiệm làm cha thì đâu có thời giờ dòm ngó tới bản thân mình nữa! Nếu như gia đình khá giả thì còn đỡ, bằng gặp cảnh khổ nghèo thì cha càng gầy guộc hơn vì phải ngược xuôi bươn chải. Tuy vậy, cha vẫn luôn dành thời gian ít ỏi để được gần con mà âu yếm, nâng niu triu mến.

Bạn thấy đó, người cha trẻ ấy đã cõng con trên vai, có lúc đội con trên đầu, hớn hở, nghêu ngao đi khắp xóm làng. Lỡ khi con tiểu vãi trên đầu thì cha cũng thản nhiên mà lo rửa ráy cho con trước. Gặp khi trái gió trở trời, con ảm đầu lạnh cẳng, chớm bệnh ốm đau là cha mẹ buồn rầu đứng ngồi không yên, chạy ngược chạy xuôi rước thầy tìm thuốc. Lớn lên một chút, đi đâu cha cũng dắt con theo. Con quanh quẩn bên cha suốt những sáng chiều.

Nhất là ở miền quê, quanh năm bận bịu với nương khoai ruộng lúa, lúc nào con cũng quán quít bên cha, cha con làm lụng cùng nhau, hủ hỉ nói cười dưới bóng tre, bên ao cá...

Ở chốn thành thị thì có khác, vì cuộc sống tất bật vội vàng, cha con ít khi gần gũi, nhưng hai buổi sớm chiều cha vẫn giành phần đưa đón con đến lớp. Cha con chờ nhau trong xe, hoặc có khi đi bộ, miệng nói líu lo như thể trên đường không có ai ngoài hai cha con vậy!

Rồi con lớn lên, có bạn bè, dần dần rời xa vòng tay yêu thương của cha mẹ. Con chỉ đến bên cha mẹ vào những lúc cần thiết!

Riêng cha thì vẫn thảng thảng ngày ngày dõi theo từng bước chân con. Cha để ý, khuyên răn, nhắc nhở con dù không tự mình chăm sóc, vỗ về như mẹ. Cha rất ít khi lên tiếng nhưng đã dạy dỗ cho con rất nhiều điều hữu ích trong cuộc sống. Có thể nói, cha là người nhận trách nhiệm giáo dục con cái, gìn giữ kỷ cương nề nếp trong gia đình. Mẹ nặng về tình cảm, cha nghiêng về lý trí, nên “mẹ đánh 100 roi không bằng cha hăm một tiếng.”

Nhờ thế mà:

“Mẹ dạy thì con khéo,

Cha dạy thì con khôn”

Tục ngữ Ý có câu: “Người mẹ yêu thương con dịu dàng, người cha yêu thương khôn ngoan” cũng là nói lên ý này.

Nói đến tình cha, trong Phật giáo có câu chuyện rất cảm động về tình thâm phụ tử mà vua Bình-sa[2] đã dành cho thái tử A-xà-thế.[3]

Truyện kể rằng: “Từ ngày hoàng hậu Vi-đề-hy[4] thọ thai, bà bỗngưng khởi lên cơn thèm thương kỳ lạ. Bà thèm những món ăn tươi sống, có mùi máu tanh hôi. (Dĩ nhiên là Bà đã kiềm chế được cơn thèm ma quái đó.). Các vị quan cận thần tiên đoán rằng đứa trẻ trong bụng hoàng hậu sau này sẽ là một đứa con đại nghịch. Nghe vậy, hoàng hậu hoang mang lo sợ.

“Thế nhưng hoàng hậu cũng phớt lờ đi lời khuyên phá bỏ thai nhi nghịch tử của các cận thần. Vua Bình-sa thì dứt khoát hơn. Ngài thẳng thắn bác bỏ lời tâu trình đó và quyết giữ lại bào thai. Vua nói

rằng, dầu sau này thái tử có giết ngài thì ngài cũng không oán trách, vì đó là giọt máu của mình. Tình phụ tử nặng sâu đã không cho phép vua hủy hoại bào thai dù sau này nó có là nghịch tử.

“Và sự tình quả là như thế. Khi thái tử A-xà-thế lớn lên, dù biết ngài vàng trước sau cũng là của mình, nhưng vì không cưỡng lại được lòng tham muốn sớm lên ngôi cực độ, lại thêm nghe lời xúi giục của Đề-bà-đạt-đa[5] nên thái tử đã âm mưu hành thích vua cha để soán ngôi. Cơ mưu không thành, thái tử bị bắt quả tang. Triều đình kiến nghị rằng ‘pháp bất vị thân’, thái tử phải chịu tội chết. Nhưng vì tình phụ tử thiêng liêng, Vua Bình-sa chẳng những không trị tội mà còn vui vẻ nhường ngôi sớm hơn dự định để con được tròn ước muốn.

“Thái tử A-xà-thế lên ngôi vua. Những tướng thái tử nhận ra được tình yêu thương thâm thiết của vua cha và tỏ lòng biết ơn vua cha đã tha tội chết mà lo đền đáp. Ai ngờ, A-xà-thế như mất cả nhân tính, nhẫn tâm hạ ngục cha mình và còn ra lệnh bỏ đói cho đến chết.

“Đứng trước cảnh ngộ này, mẫu hậu Vi-đề-hy vô cùng đau khổ. Biết không thể nào khuyên ngăn được việc làm độc ác của A-xà-thế, bà đã nén lòng bi thương tìm cách đưa thức ăn vào cho đức vua. Mỗi ngày, bà giấu thức ăn trong búi tóc để đem vào ngục cho đức vua. Nhờ vậy vua mới duy trì được sự sống.

“Không lâu sau, A-xà-thế phát hiện việc làm lén lút này, liền cấm bà đem thức ăn cho vua cha. Thế là bà phải tìm cách khác. Trước khi vào thăm đức vua, bà tắm rửa thật sạch rồi thoa mật ong vào người, hầu đức vua được đắp đổi sự sống qua ngày.

“Cuối cùng, chuyện này cũng bị phát giác. Thế là A-xà-thế cấm tuyệt mẫu hậu không được tới lui thăm vua cha nữa.

“Ở trong ngục, dù bị bỏ đói khát nhưng nhờ Vua Bình-sa biết thực hành phương pháp tu tập, tĩnh tâm tham thiền, kinh hành niệm ân Tam Bảo như lời Phật dạy nên dung sắc không thay đổi.

“A-xà-thế biết vua cha sắc diện vẫn còn tươi tắn bình thường nên đã hạ lệnh cắt gót chân, xát muối rồi đưa vào hơi lửa. Không chịu nổi cực hình tàn nhẫn mà đứa con bất hiếu đã bày ra, đức vua băng hà.

“Ngay khi đức vua băng hà thì cũng là lúc vợ vua A-xà-thế hạ sanh một hoàng nam. Được tin, A-xà-thế vui mừng khôn xiết liền chạy đến tìm mẫu hậu mà thưa hỏi rằng: ‘Mẫu hậu ơi! Con có hoàng tử rồi! Ngày trước vua cha có vui mừng, có sung sướng và yêu thương con như thế này không hở mẹ?’

“Mẫu hậu hướng ánh mắt u buồn về phía xa xăm rồi quay lại nhìn A-xà-thế triu mến: “Phụ hoàng thương con nhiều lắm. Thương con tha thiết y như con thương hoàng tử vậy! Mẹ còn nhớ khi con còn nhỏ, con bị mụn nhọt ở đầu ngón tay. Mụn nhọt hành con đau nhức khóc la suốt cả đêm. Mẹ dỗ hoài mà con không nín. Cha thấy con như vậy nên đã lấy miệng ngậm ngón tay nhọt cho con bớt nhức. Và hơi ấm trong miệng vua cha đã đem lại sự êm dịu cho con.

“Đến lúc lâm triều, vua cha cũng bồng con theo, vừa ngậm tay con vừa luận bàn việc triều chính. Bất thần, mụn nhọt bẻ ra, máu mủ vọt cả vào miệng vua cha. Vua cha định lấy tay con ra khỏi miệng nhưng lại sợ con đau nên người đành nuốt hết máu mủ vào bụng. Nhờ vậy mà con không còn đau nhức nữa!”

“Nghe đến đây, A-xà-thế giật cả mình. Một nỗi ân hận vô biên đã khiến A-xà-thế phải thẳng thốt, kêu lên thất thanh: ‘Thả cha ta ra! Thả cha ta ra!’

“A-xà-thế vừa la vừa chạy như một kẻ mất hồn. Vừa tới nơi ngục lạnh thì đức vua đã hóa ra người thiên cổ. A-xà-thế khóc lóc thảm thiết, đau đớn vô cùng. Nỗi ân hận ám ảnh, dày vò lương tâm A-xà-thế mãi cho đến khi gặp Phật, được Phật hóa độ mới thôi..”

Bạn ơi! Câu chuyện đã cho chúng ta thấy một tình cha cao cả biết dường nào! Và trường hợp thức tỉnh của Vua A-xà-thế cũng giống như rất nhiều người trong chúng ta:

“Ồ đời ai cũng có lần,

Làm cha mẹ mới biết ơn sinh thành.

Người xưa khó nhọc nuôi mình,

Khác gì mình đã hết tình nuôi con.”

Cha thương con, một tình thương giấu kín trong lòng nên chúng ta chỉ thấy sự nghiêm khắc của cha mà không nhận ra tấm lòng cao cả tiềm ẩn trong từng lời nói khô khan. Chúng ta đâu ngờ rằng “tấm lòng của người cha là một tuyệt tác của tạo hóa” đang bị chính chúng ta phớt lờ, ruồng bỏ.

Chúng ta chạy theo nhu cầu phàm tục, vẩn mê vật chất, quay lưng với huyết thống cội nguồn, không thèm nhớ nghĩ đến người cha đã một đời lam lũ vì con. Nếu có mẹ cận kề thì cha đỡ phần cơ cực. Bằng như mẹ sớm lìa trần thì cha phải một mình cam phận “gà trống nuôi con”, đảm trách cả vai trò làm mẹ:

“Nghênh mình mở hột nút ra,

Con ơi, con bú cho cha yên lòng”

Hỡi ôi! có những buổi trưa hè oi bức, bên chiếc võng đong đưa kẽo cà kẽo kẹt, cha cất giọng khô khan hát ru con:

“Thôi đừng khóc nín đi con,

Cha dỗ cha bông cha hát cha cung.

Ngủ đi con ngủ cho ngoan,

Mặt trời đã xuống hoàng hôn đã tàn.”

Rồi có những đêm trời mưa tầm tã, con nhớ mẹ khóc nấc từng cơn. Cha ôm con vào lòng áp ủ mà nghe uất nghẹn buồn tim. Những khi trời nóng nực, cha ngồi suốt bên con, tay gỡ lưng, tay quạt, miệng ngâm nga ầu ơ buồn bã:

“Vĩ dầu nhớ mẹ khó coi,

Đêm đêm lại khóc để cha chong đèn.

Tìm vàng tìm bạc dễ tìm,

Tìm câu nhân nghĩa khó tìm con ơi!”

Biết tay mình chai sần bởi năm tháng vất vả mưu sinh sẽ làm đau da thịt mịn màng con trẻ nên cha hết sức nhẹ nhàng khi xoa lưng con. Tiếng cha khàn khàn, lạc lõng đã không đủ êm dịu để đưa con vào giấc ngủ say, nên chốc chốc con lại giật mình khóc ré lên. Và thế là cha phải “năm canh chầy thức đủ năm canh.”

Thời trẻ cha cực khổ đã đành, khi tuổi già bóng xế rồi mà vẫn còn tần tảo:

“Cha tôi nay đã già rồi,

Vẫn còn làm lụng để nuôi cả nhà.

Sớm hôm vừa gáy tiếng gà,

Cha tôi thức dậy để ra đi làm.”

Cha ơi!

“Cha lặn lội giữa cuộc đời,

Áo cơm dè một kiếp người gian nan.

Cha bơi lội giữa nhân gian,

Đáng cay cơ cực nguy nàn... một cha.”

Đẻ rồi, cuộc sống khó nghèo đôi lúc đã làm cho cha rơi nước mắt. Và cha đã khóc vì thấy mình không lo cho con được đủ đầy, để con thua sút bạn bè. Nhìn con thiếu hụt mà lòng cha nghe đau nhói!

Có câu chuyện rằng:

“Người cha làm nghề sửa khóa, nuôi đứa con trai bại liệt đã mất mẹ. Năm nào cũng vậy, đến mùa Noel, một công ty dịch vụ thường thuê người cha đóng vai ông già Noel. Đêm lễ, cậu con trai nằm một mình trong căn phòng nghèo nàn, trống vắng, vì người cha phải đến những địa chỉ qui định. Mỗi khi đến những nhà đang sum vầy hạnh phúc, chúc những lời tốt đẹp, miệng ông cười rất tươi nhưng lòng đau nhói. Người cha đang nghĩ tới đứa con ở nhà một mình...

“Sau đêm lễ, người cha kể cho con nghe về ông già Noel. Nào là râu bạc trắng, miệng ông cười rất tươi, tay ông lắc chuông vàng, vai mang túi quà, lòng tràn đầy tình thương trẻ thơ... Và ông sẽ đi bất cứ nơi đâu, đến không thiếu một đứa trẻ nào. ‘Thế khi nào ông già Noel đến nhà mình hở cha?’ ‘Chắc sang năm, con ạ!’

“Một năm nữa lại trôi qua. Người cha đến công ty đăng ký việc làm và đóng lệ phí một suất.

“Đêm Noel, cậu bé nằm mong ngóng và tưởng tượng mọi điều. Chợt ông già Noel xuất hiện đúng như hình ảnh người cha từng kể. Đến bên cậu, ông già Noel nhẹ nhàng âu yếm: ‘Ta biết con rất ngoan, rất yêu cha của con, con rất tốt bụng, con rất dũng cảm, con rất... Chúc con một đêm an lành, nhiều hồng phúc... Chúc con...’

“Ông già Noel đi rồi, lòng cậu con trai tràn ngập hạnh phúc. Cậu nhủ lòng sẽ kể với cha rằng ông già Noel rất nhân từ, rất yêu trẻ thơ và còn khóc với mình nữa...”[6]

Câu chuyện đã cho chúng ta thấy một tình cha ngọt ngào sâu lắng. Vậy mà, chúng ta lại vô tình không đón nhận tình thương nồng ấm đó. Trái lại, chúng ta còn buông lời hằn học, trách móc những khi ngỡ cha không chịu đáp ứng ước muốn của mình. Để rồi khi sự thật ra thì đã muộn màng, như trong câu chuyện sau đây:

“Một chàng trai sắp tốt nghiệp đại học. Đã từ lâu anh mơ ước một chiếc xe thể thao tuyệt đẹp được trưng bày ở cửa hiệu. Và anh đã nói với cha điều ước muốn đó. Ngày tốt nghiệp đến, anh náo nức chờ đợi...

“Buổi sáng, người cha gọi anh vào phòng riêng. ‘Con trai, ta rất tự hào về con’, ánh mắt ông nhìn anh thật triu mến. Rồi ông trao cho anh một hộp quà được gói rất trang trọng. Ngạc nhiên, chàng trai mở hộp quà và thấy một quyển sách được bọc bằng vải da, có tên chàng được mạ vàng. Tức giận, anh ta nói lớn tiếng: ‘Với tất cả tiền bạc mà cha có, sao chỉ tặng con một quyển sách này thôi?’ Rồi anh chạy vụt ra khỏi nhà, vứt quyển sách vào góc phòng.

“Nhiều năm trôi qua, chàng trai giờ đã là một nhà kinh doanh thành đạt. Anh có một ngôi nhà khang trang và một gia đình hạnh phúc. Người cha lúc này đã già. Một hôm anh nghĩ mình cần phải đi gặp cha. Anh đã không gặp ông ấy kể từ ngày tốt nghiệp.

“Trước lúc lên đường, anh nhận được bức điện tín rằng người cha đã qua đời và để lại tất cả tài sản cho con trai. Anh cần phải về ngay lập tức để chuẩn bị mọi việc.

“Khi bước vào ngôi nhà của cha, bỗng nhiên anh cảm thấy một nỗi buồn và ân hận khó tả xâm chiếm tâm hồn. Đứng trong căn phòng ngày xưa, những ký ức bỗng ùa về trong anh... Và bất chợt, anh nhìn thấy quyển sách khi xưa nằm lẫn trong những tập giấy tờ quan trọng của cha ở trên bàn. Nó vẫn còn mới nguyên như lần đầu tiên anh nhìn thấy cách đây nhiều năm.

“Nước mắt lăn dài, anh lần giở từng trang, bỗng có vật gì đó rơi ra... Một chiếc chìa khóa! Kèm theo đó là tấm danh thiếp ghi tên người chủ cửa hiệu, nơi có bán chiếc xe thể thao mà anh từng mơ ước. Trên tấm thiếp còn ghi ngày tốt nghiệp của anh và dòng chữ “đã trả đủ.”[7]

Bạn ạ! Tình thương của cha là như vậy đó. Ngẫm kỹ lại xem, tình cảm, kiến thức, sự nghiệp, công danh... của chúng ta đều do cha mẹ tạo nên. Bỏ phận làm con không cho phép chúng ta phụ rầy công ơn lớn lao sâu dày đó.

“Khôn ngoan nhờ ấm cha ông,

Làm nên phải đoái tổ tông phụng thờ.

Đạo làm con chớ hững hờ,

Phải đem hiếu kính mà thờ từ nghiêm.”

Chúng ta sống ỷ lại vào cha, dựa nương vào mẹ mà không biết rằng:

“Có cha có mẹ thì hơn,

Không cha không mẹ như đèn đứt dây.

Đèn đứt dây còn thay còn nối,

Cha mẹ mất rồi ruột rời như tơ.”

Và vị trí người cha rất quan trọng:

“Còn cha gót đỏ như son,

Một mai cha mất gót con đen sì.”

Hay:

“Còn cha nhiều kẻ yêu vì,

Một mai cha thác ai thì nuôi con.”

Hoặc là:

“Con có cha như nhà có nóc,

Con không cha như nòng nọc đứt đuôi.”

Than ôi! Chỉ những ai sớm mất cha mẹ mới nghe lòng trống trải những khi chiều xuống; có chịu cảnh mồ côi mới nghe đau đớn xót xa những lúc đêm về:

“Lòng riêng nhớ mẹ thương cha

Bóng chim tăm cá biết là tìm đâu.”

Hay:

“Lá vàng rơi nhẹ bên thềm,

Mồ côi mới biết nỗi niềm bơ vơ.”

Hoặc là:

“Lời ru vang vọng bốn bề,

Mà câu hiểu đạo chưa hề trả xong.”

Vậy, hỡi những ai diễm phúc còn cha mẹ hiền, xin chớ làm cha mẹ buồn mà lỗi đạo làm con. Cha mẹ đã dành trọn cuộc đời hy sinh cho con mà không hề mong con đáp lại:

“Biển Đông có lúc đầy vơi,

Chớ lòng cha mẹ suốt đời tràn dâng.”

Nhưng trớ trêu thay:

“Cha mẹ nuôi con như biển hồ lai láng,

Con nuôi cha mẹ tính tháng tính ngày.”

Cha mẹ nuôi con không mong con nuôi lại! Chúng ta đừng bao giờ khởi lên ý niệm tính thiệt so hơn mà làm đau lòng các bậc sanh thành như trường hợp sau đây:

“Ông Năm có hai con: một trai, một gái đều đã thành đạt, đã có gia đình hân hoan. Vậy mà ông vẫn không ‘cậy vào con’ được. Đã 74 tuổi rồi mà ông vẫn thui thủi một mình kiếm ăn bằng nghề mài dao kéo trong căn nhà trống trước đột sau. Người con trai lớn của ông là một viên chức nhà nước cũng có nhà, có xe nhưng tuyệt nhiên y không hề nghĩ tới chuyện phụng dưỡng cha già.

“Những ngày ông Năm đau ốm, anh con trai ghé qua một chút, để lại ít tiền rồi đi. Đứa con gái còn tệ hơn, cứ ghé qua là cần nhằn cửi nhửi: ‘Già rồi mà không biết lo thân. Ba bán đất rồi về ở với con, mài dao mài kéo được mấy đồng!’

“Tuần trước, ông Năm lại bệnh. Bà con trong xóm chạy tới chạy lui chăm sóc. Anh con trai ghé qua: ‘Ba đưa giấy tờ đất cho con mượn thế chấp ngân hàng, con cần một số vốn làm ăn.’ Vừa lúc đó, đứa con gái cũng xuất hiện: ‘Ba bệnh hoạn, biết chết nay sống mai? Thôi thì phân chia tài sản cho rồi, để nằm xuống rồi phiền phức lắm!’

“Ông Năm nghe đau ở ngực. Hai đứa con ruột thịt tới chỉ đòi mượn, đòi chia. Không đứa nào quan tâm ông đau ốm thế nào. Một người hàng xóm bưng qua tô cháo. Những giọt nước mắt lặng lẽ chảy dài trên gương mặt già nua tội nghiệp của ông...

“Hai ngày nay, bệnh ông Năm trở nặng. Bà con lối xóm đưa ông vào bệnh viện. Hai đứa con ông vẫn chưa hay biết gì, chúng đang khởi đơn đòi thừa hưởng miếng đất duy nhất của ông. Buổi chiều, tiếng người bạn già của ông Năm hốt hải gọi vào điện thoại: ‘Chú Hai ơi! Anh Năm không qua được nữa rồi! Chú vô bệnh viện mau.’

“Trong phòng cấp cứu, đứa con gái rên rỉ: ‘Vậy ba để miếng đất cho con hay cho anh Hai? Đã kêu lo tính trước mà không nghe!’ Người con trai vừa tới, ông Năm đưa mắt nhìn hai đứa con thân yêu của mình: ‘Ba đã sớm lo liệu vì không muốn chết rồi lại nằm không yên. Ba đã làm di chúc chia tài sản cho hai con. Chừng nào miếng đất ấy được bồi thường theo giá quy hoạch, hai con sẽ được chia đều.

Ba không cần đưa nào thờ cúng hết. Ba không muốn nghe tụi con cần năn mỗi lần cúng kiếng ba. Cứ hỏa thiêu rồi đem tro cốt rải xuống sông. Như vậy, tụi con không cần cúng mộ nữa.’

“Nói xong những lời cuối cùng và chừng như lòng dạ cũng thanh thản, ông Năm lặng lẽ ra đi.

“Đến bây giờ hai anh em mới thẳng thốt nhìn nhau. Họ đã có những cái mình cần nhưng những lời trăng trối của cha như ngọn roi mãi quất vào lương tâm họ.”[8]

Do vậy, để không biến mình thành kẻ vong ân, bạc tình bội nghĩa, ngỗ nghịch bất hiếu, chúng ta phải lắng lòng nghe lại những lời dạy của cổ nhân:

“Một lòng thờ mẹ kính cha,

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”

SG, mùa sen nở 2007

TÌNH MẸ

Trong bài thơ “Khúc ca khán thọ” viết mừng tuổi mẹ, nhà thơ Tôn Nữ Hỷ Khương đã ngợi ca:

“Mẹ là Biển cả bao la,

Mẹ là Trời – Đất chan hòa mến thương.

Tình của mẹ khó đo lường...”

Thật vậy! Nói đến tình mẹ thì quả thật trên đời này không gì có thể thay thế được; một tình cảm thiêng liêng, sâu lắng đã có trong ta từ thuở tượng hình, đến với ta qua hơi ấm thịt da, qua bàn tay trìu mến, qua dòng sữa bỏ dưỡng ngọt ngào, qua lời ru êm ái; một thứ tình mà suốt cuộc đời mẹ chỉ cho đi chứ không bao giờ đòi lại.

“Mẹ già một nắng hai sương

Héo gầy cực khổ vẫn thương con khờ.”

Cho nên, để diễn đạt tấm lòng từ bi, thương yêu chúng sanh của chư Phật và Bồ Tát, trong kinh Phật đã dùng cách diễn đạt “Phật thương chúng sanh như mẹ thương con”. Thế mới biết tình mẹ cao cả đến dường nào!

Trong ca dao Việt Nam cũng thường nhấn nhủ:

“Ai rằng công mẹ như non,

Thật ra công mẹ lại còn cao hơn.”

Hay:

“Lòng mẹ như bát nước đầy,

Mai này khôn lớn Ơn này tính sao?”

Mẹ thương con, một tình thương yêu sâu thẳm như đại dương, cao vời như núi Thái. Thảo nào khi nhắc đến công ơn sâu dày của mẹ, một thi sĩ đã than:

“Ngôn ngữ trần gian là túi rách,

Đựng sao đầy hai tiếng mẹ Ơi!”

Tự cổ chí kim, từ Đông sang Tây đã có biết bao câu chuyện viết về mẹ với những mỹ từ ca tụng, tán dương, nhưng mãi mãi chúng ta sẽ chẳng bao giờ viết được tận cùng, sẽ chẳng bao giờ có đoạn kết cho tình thương yêu của mẹ.

“Có một tình yêu không đi được đến cùng,

Là trái tim của mẹ.

Dù cách xa con vẫn là đứa trẻ,

Nơi nhớ thương vẫn mãi miết tìm về.”

(Bình Nguyên Trang)

Thực tế cho thấy, dù con có lớn khôn thế nào thì trong trái tim mẹ, con vẫn còn là đứa trẻ đại khờ cần có mẹ bên cạnh dìu dắt, nâng đỡ. Và dù con có ra sao, thế nào, hay con có đi đâu, ở đâu đi nữa, thì con vẫn là con của mẹ. Mẹ luôn ở bên con cho đến hết cuộc đời.

Ngạn ngữ Do Thái có câu: “Thượng Đế không thể có mặt ở khắp mọi nơi, vì thế Ngài đã tạo ra các bà mẹ.”

Vâng! Có lẽ vì vậy mà người xưa đã xác định “Thiên đường của con chính là các bà mẹ”, “nơi ẩn náu yên ổn nhất cũng chính là lòng mẹ.”

Đến đây, tôi xin kể bạn nghe một câu chuyện:

“Có một đứa bé sắp chào đời. Nó bèn hỏi Thượng Đế: ‘Họ nói ngày mai Ngài sẽ đưa con đến trần gian, nhưng làm sao con sống nổi ở đó khi mà con quá nhỏ bé và bất lực như thế này?’

“Thượng Đế đáp: ‘Trong số những thiên thần, ta đã chọn cho con một người. Thiên thần của con sẽ đợi con và săn sóc con chu đáo.’

“Đứa bé lại nài nỉ: ‘Nhưng hãy cho con biết ở chốn thiên đường này con không phải làm việc gì ngoài ca hát và vui cười hạnh phúc chứ?’

“Thượng Đế đáp: ‘Thiên thần của con sẽ hát cho con nghe và cũng sẽ tươi cười với con mỗi ngày. Con sẽ cảm nhận được tình thương của người dành cho con và con sẽ thấy rất hạnh phúc.’

“Đứa bé lại hỏi: ‘Và làm sao con có thể hiểu được khi họ nói chuyện với con bằng một ngôn ngữ mà con chưa hề biết đến?’

“Thượng Đế trả lời: ‘Thiên thần của con sẽ nói với con bằng những ngôn từ ngọt ngào và đẹp đẽ nhất mà con chưa từng được nghe, đồng với sự nhẫn nại và cẩn trọng, thiên thần của con sẽ dạy con biết nói.’

“‘Con nghe nói chốn trần gian nhiều kẻ xấu xa. Ai bảo vệ con?’

“‘Thiên thần con sẽ bảo vệ con ngay khi có điều gì đe dọa đến tính mạng.’

“‘Nhưng con rất buồn vì không được thấy Ngài nữa.’

“‘Thiên thần của con sẽ luôn luôn nói với con về ta, và dạy con cách thức quay về với ta dù rằng ta luôn cận kề bên con.’

“Vào giây phút đó, ở thiên đường ngập tràn an lạc nhưng người ta vẫn có thể nghe thấy những tiếng gọi vang vọng từ cõi thế, và đứa bé vội vàng hỏi Thượng Đế:

“‘Thưa Ngài, nếu con phải đi ngay bây giờ, xin hãy cho con biết tên thiên thần hộ mạng của con.’

“‘Tên của người không quan trọng, con chỉ đơn giản gọi người là Mẹ.’”[9]

Mẹ, tiếng gọi đầu đời trên môi trẻ thơ và sẽ vĩnh cửu trong tim mỗi người. Bởi không ai trong cuộc đời này mà không có mẹ, không từ nơi mẹ sinh ra. Ôi! Chỉ một tiếng mẹ thôi mà đầy ắp những ân tình.

“Ôi! tiếng mẹ thân thương cao đẹp quá,

Như suối nguồn dịu ngọt lúc trưa hè.

Như gió chiều nhẹ nhàng ở cạnh tre,

Như dòng nước của đại dương vô tận.”

Bất cứ người con nào cũng đều được thừa hưởng gia tài yêu thương của mẹ. Bảo bối tình mẫu tử đó mẹ đã sẵn dành cho con ngay khi mẹ mang con trong bụng và sẽ cho con đến khi mẹ không còn nữa mới thôi.

“Dù cho mắt nhắm tay buông,

Dành cho con hết ngọn nguồn yêu thương.”

(Kiều Anh)

Ăn tình đó, công ơn đó quả như trời cao biển rộng.

Trong Kinh Báo Ân Phụ Mẫu,[10] Đức Phật đã kể ra 10 công đức của mẹ đối với con rất cụ thể, chi tiết như sau:

1. Chín tháng cưu mang khó nhọc.
2. Đau đớn sợ hãi khi sinh con.
3. Cam chịu khổ cực để nuôi con khôn lớn.
4. Ăn đắng cay nhường ngon ngọt cho con.
5. Mẹ nằm chỗ ướt, nhường con khô ráo.
6. Súc nước nhai cơm khi con còn bé.
7. Giặt giũ đồ dơ bẩn cho con không nhơm gớm.
8. Con đi xa mẹ trông đợi nhớ thương.
9. Vì con mẹ có thể gây nên tội lỗi.
10. Chịu đói lạnh cho con ấm no.

Thiết nghĩ, ngoài đức Phật ra thì chỉ những ai từng mang nặng đẻ đau, nuôi con khó nhọc cho đến lớn khôn mới cảm nhận được hết ân đức sâu dày của mẹ:

“Lên non mới biết non cao,

Nuôi con mới biết công lao mẫu từ.”

Có thể nói, ngay từ giây phút biết mình có thai thì bên cạnh nỗi mừng vui sung sướng là mẹ đã bắt đầu làm quen với sự chịu đựng những trạng thái khó chịu trong người như “bị nôn, biếng ăn, mất ngủ, dễ dưng bần thần.”

“Thai mỗi ngày một lớn, mẹ thấy trong người mệt mỏi, thân thể nặng nề, đi đứng khó khăn, làm lụng chậm chạp. Cho đến gần ngày sanh, mẹ đau bụng cả buổi cả ngày thật là đau đớn. Khi sanh con ra, mẹ chịu như ướm nhiều ngày, yếu đuối nhiều tháng vì tinh huyết hao mòn, ngũ tạng suy kém. Nếu không may bị nghịch thai thì phải chịu cảnh mổ da xẻ thịt, đau đớn khôn cùng.”

Lại có những người mẹ, khi về làm dâu thì coi như đã “gánh cả giang san” nhà chồng. Nếu có phước được gia đình nhà chồng thương thì trong ấm ngoài êm, ngược lại không may gặp cảnh “mẹ chồng nàng dâu”, hay chị chồng, em chồng khó khăn thì nỗi khổ sâu ngày thêm chất ngất, lắm lúc phải cam chịu “nước mắt bữa thường thay canh”.

Hoặc gặp gia cảnh bần hàn thì dù mới sanh con chưa tròn tháng, mẹ cũng phải quên sự yếu đau để

bươn chải vào đời kiếm miếng cơm manh áo. Nếu có cha bên cạnh đỡ đần thì mẹ bớt phần lao nhọc. Bằng như vì lý do nào đó, không có cha cận kề chăm sóc trong lúc sanh nở thì mẹ phải nuốt nỗi tủi hờn, một mình lo liệu.

Than ôi! Đã cam chịu cảnh “đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mồ côi một mình” rồi, mà nay mẹ còn phải vương mang một nỗi khổ đau đất thấm trời sâu!

Trong lúc sanh con, mẹ trăm bề đau đớn. Nhưng nỗi đau bên ngoài có thấm gì với nỗi đau bên trong mà mẹ đã gánh chịu khi không có cha chia sẻ.

Tuy nhiên, cứ mỗi lần cho con bú, nhìn con ngo ngoe khóc cười là mẹ quên hết nỗi đắng cay phiền muộn. Con mở miệng kêu má, kêu ba; con chập chững bước đi là lòng mẹ mừng vui còn hơn ai đem vàng bạc tới cho...

Thế mà con có biết đâu, khi con dần lớn là mẹ mỗi ngày thêm cần cỗi, yếu suy vì năm tháng tảo tần, nắng mưa dầu dãi, làm lụng vất vả nuôi con:

“Công cha nghĩa mẹ cao vời,

Nhọc nhằn chẳng quản suốt đời vì ta.

Nên người ta phải xót xa,

Đáp đền nghĩa nặng như là trời cao.

Đội ơn chín chữ cù lao,

Sanh thành kẻ mấy non cao cho vừa.”

Theo Hán Việt từ điển của Đào Duy Anh thì “chín chữ cù lao” có xuất xứ từ chữ Hán là “cửu tự cù lao”, gồm:

1. Sinh: cha sinh
2. Cúc: mẹ đẻ
3. Phủ: vỗ về
4. Dục: nuôi cho khôn
5. Cố: trông nom
6. Phục: quán quát
7. Phủ: nâng nhắc
8. Súc: nuôi cho lớn

9. Phúc: bông bẻ

Và dẫu rằng:

“Gánh đời áo mẹ rách bâu,

Gánh tình tóc mẹ trắng màu hư không.

Chỉ còn một ánh trăng lòng,

Sáng ngàn soi cả một dòng chân như.”

Bạn ạ! Tất cả đều có thể bị xóa nhòa theo thời gian nhưng tình mẹ thì thiên thu bất diệt. Tình thương ấy đã cho mẹ một sức mạnh tuyệt vời vượt qua bao đắng cay vinh nhục thì có sá gì những khổ ải gian truân của kiếp nhân sinh bào mòn thể xác.

Chuyện kể rằng:

“Có hai bộ lạc là kẻ thù truyền kiếp của nhau. Một sống ở vùng đồng bằng và một ở trên núi cao. Một hôm, những người ở núi cao đột ngột đổ xuống tấn công bộ lạc ở đồng bằng. Họ không chỉ cướp bóc của cải, lương thực mà còn bắt một đứa bé ba tuổi mang về.

“Những người ở đồng bằng không biết cách vượt qua những ngọn núi cao để tìm ra nơi kẻ thù đang sống. Họ cũng không thể lần theo dấu vết của đối phương. Tuy nhiên, bộ lạc cũng cử một đội những chiến binh xuất sắc nhất đi tìm đứa bé mang về.

“Những người đàn ông đã thử hết cách, tìm hết lối đi này đến lối đi khác, nhưng sau nhiều ngày nỗ lực hết sức, họ cũng chỉ leo lên được lưng chừng ngọn núi hiểm trở. Cảm thấy tuyệt vọng và bất lực, họ đành bỏ cuộc và quyết định quay về. Khi đang thu dọn đồ đạc, họ kinh ngạc thấy người mẹ trẻ mất con đang từ phía đỉnh núi cao băng xuống. Và họ như không tin vào mắt mình khi thấy đứa bé bị bắt cóc đang được người mẹ cõng trên lưng. Làm sao điều đó có thể xảy ra?

“Những chiến binh đón chào người mẹ trẻ và hỏi: ‘Dù đã cố gắng hết sức, chúng tôi vẫn không thể vượt lên được ngọn núi này. Làm cách nào mà cô làm được điều đó trong khi chúng tôi, những người đàn ông mạnh mẽ và có khả năng nhất bộ tộc, đã không thể làm?’”

“Người mẹ trẻ nhẹ nhàng đáp: ‘Bởi vì đó là con của tôi!’”[11]

Sức mạnh tình mẹ là như thế đó!

Mà thật ra, ngay từ lúc mang thai con là mẹ đã cảm nhận được sự mẫu nhiệm của tình mẹ rồi. Tình mẹ đã làm thay đổi tâm tính người mẹ rất nhiều. Mẹ không còn nghĩ đến những riêng tư của mình nữa, mà tất cả những nghĩ suy, toan tính, hành động của mẹ đều hướng đến hạnh phúc của con. Mẹ dành một chỗ trang trọng nhất trong trái tim, trong cuộc đời mẹ cho con với tình thương yêu sâu đậm.

“Mẹ gom cả thế gian này

Tình yêu hạnh phúc trao tay con cầm.”

(Chu Thị Thơm)

Tình yêu của mẹ dành cho con vốn không cùng tận. Cho nên, chúng ta phải ý thức rằng việc yêu thương, săn sóc cha mẹ là bổn phận làm con. Hơn thế nữa, đó chính là nền tảng của đạo đức làm người.

Bất luận một nền luân lý đạo đức nào cũng đều lấy đạo hiếu làm đầu.

Các bậc cổ đức thường khuyên nhắc:

“Thiên kinh vạn quyển

Hiếu hạnh vi tiên.”

(Ngàn muôn kinh sách, hạnh hiếu đứng đầu.)

Như Khổng Tử nói: “Hiếu là nguồn gốc của nhân, nhân là toàn thể đức tánh của tâm. Nhân cốt là yêu thương, mà yêu thương thì trước hết là yêu thương cha mẹ mình.” “Vì thương yêu người thân của mình nên không dám ghét người khác, kính trọng người thân của mình thì không dám khinh thường người khác.”

Kinh Phật cũng dạy:

“Tốt cùng thiện, không gì hơn hiếu.

Tốt cùng ác, không gì hơn bất hiếu.”

Hay:

“Hạnh hiếu là hạnh Phật,

Tâm hiếu là tâm Phật.”

Nhưng than ôi! chúng ta đã nghe, đã biết và đã hiểu được những đắng cay nhọc nhằn của đấng sinh thành. Vậy mà không ít lần ta đã vô tâm trước những ân tình sâu nặng đó!

Hình như chúng ta sớm vội quên đi hình ảnh người mẹ hiền vất vả chiu cuộc sống khó nghèo cơ cực để con được sung sướng ấm êm. Chúng ta đã quên đi những tháng ngày thơ ấu tròn xoe đôi mắt nhìn ra đầu ngõ trông mẹ đi chợ về để xòe tay xin quà bánh.

À! Ngày nhỏ mẹ chỉ cho cái bánh, cục kẹo thôi mà con mừng lắm, con cứ quăn quít suốt bên mẹ. Bây giờ con lớn, mẹ cho con cả cuộc đời thì con lại dừng dừng!

Mẹ ơi! Mẹ đã dành trọn cuộc đời, vất vả nhọc nhằn sống, hy sinh những niềm vui lẽ sống riêng tư của mình để lo cho con trẻ.

Lúc con còn nhỏ, dù mẹ đang làm gì, bận bịu thế nào mà hề nghe tiếng con khóc là mẹ buông bỏ hết để chạy đến bên con ấp ủ, vỗ về.

Có những khi trái gió trở trời, ốm đau chớm bệnh là mẹ lo lắng buồn rầu, đứng ngồi không yên, sốt ruột chạy lo rước thầy tìm thuốc. Gia đình kha khá thì mẹ đỡ khổ tâm, bằng gặp cảnh khó nghèo thì mẹ còn phải lo vay mượn bạc tiền để chạy chữa thuốc thang cho con. Mẹ đã vì con mà đánh đổi, bất chấp tất cả, đôi khi phải làm cả những điều bất thiện, gây bao tội lỗi.

Còn các con, đôi khi mãi mê vui chơi theo chúng bạn, con bỏ quên mẹ già đang sốt ruột, lo lắng ngóng trông. Rồi có những khi “bệnh giang hồ” thúc giục con đi, rong ruổi hăng say theo bước công danh mà quên hẳn mẹ già đêm ngày vò võ đợi mong. Mãi tới khi con mỗi gót phong trần, chán nản thói đời đen bạc, vấp ngã giữa chợ đời thì con mới nhớ nghĩ tới mẹ. Con nào hay đâu mẹ vẫn hằng dõi theo bước con. Đối với mẹ, con vui là mẹ vui, con khổ là lòng mẹ tan nát, rã rời. Mẹ luôn mở rộng vòng tay để đón con về mà không một lời thở than, kể lể hay trách móc.

Có những trường hợp vì hoàn cảnh vợ chồng ly tán, mẹ phải đảm trách luôn nhiệm vụ làm cha. Một thân một mình mẹ đối mặt với bao sóng gió cuộc đời để giữ bình yên cho con trẻ.

Rồi có những trưa hè oi ả, bên chiếc võng trưa kéo kệt kéo cà, mẹ cất giọng ru buồn bã:

“Ví dầu cầu ván đóng đinh,

Cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi.

Khó đi mẹ dắt con đi,

Con thi trường học mẹ thi trường đời.”

Hay là:

“Chiều chiều chim vịt kêu chiều,

Bâng khuâng nhớ bạn chín chiều ruột đau.”

Hay có những đêm con nhớ cha khóc suốt, mẹ ôm con vào lòng mà nước mắt rung rung:

“Àu ơ...

Gió mùa thu mẹ ru con ngủ,

Năm canh chầy mẹ thức đủ vừa năm.

Và:

Gió mùa hè ai dè phận bạc,

Chớ mấy con trăng này thời vận đảo điên.”

Hoặc là:

“Gió đưa cây cải về trời,

Rau răm ở lại chịu lời đắng cay.”

Cuộc đời của mẹ đâu chỉ quanh năm với chuyện bếp núc vá may, giặt rửa dọn dẹp, mà mẹ còn phải dầm mưa dãi nắng, lam lũ tháng ngày để tìm đồng tiền bát gạo, nuôi sống gia đình, lo cho con ăn học.

“Mẹ già gom gánh rạ rơm,

Nuôi con ăn học để thơm tiếng đời.

Mẹ nghèo nón lá tả tơi,

Mong sao con trẻ vào đời bình yên.”

Chao ôi! Cha mẹ đã lo lắng cho con, đem hết lòng yêu thương gây dựng sự nghiệp công danh cho con mà không mong mỗi một sự đền đáp nào. Chỉ cần con nên người hữu dụng, sống cuộc đời hạnh phúc là cha mẹ mãn nguyện rồi.

Ôi! Tình thương của cha mẹ thật không gì có thể sánh bằng:

“Nước biển mênh mông không đong đầy tình mẹ

Mây trời lồng lộng không phủ kín công cha.”

Bởi thế cho nên, để khuyên răn những ai sớm vội quên đi bổn phận làm con đối với cha mẹ, quên đi mình là con cái, người xưa đã nhắc nhở:

“Tu đâu cho bằng tu nhà,

Thờ cha kính mẹ hơn là đi tu.”

Hoặc là:

“Lên chùa thấy Phật muốn tu,

Về nhà thấy mẹ công phu chưa đành.”

Hay:

“Thờ cha kính mẹ hết lòng,

Ấy là chữ hiếu dạy trong luân thường.”

Và:

“Đạo làm con chớ hững hờ,

Phải đem chữ hiếu mà thờ từ nghiêm.”

Đối với những đứa con ương ngạnh, ngỗ nghịch bất hiếu, người xưa còn cảnh tỉnh:

“Nếu mình hiếu với mẹ cha,

Chắc con cũng hiếu với ta khác gì.

Nếu mình ăn ở vô nghi,

Đừng mong con hiếu làm gì uổng công.

Kìa xem giọt nước xuôi dòng,

Giọt sau giọt trước cũng đồng một nơi.”

Hoặc là:

“Hiếu thuận sinh ra con hiếu thuận,

Ngỗ nghịch con nào có khác chi.

Xem thử trước thềm mưa xối nước,

Giọt sau giọt trước chẳng sai gì!”

Hay là:

“Ác giả ác báo,

Thiện giả thiện lai.

Nhân nào quả nấy hỡi ai,

Trộn lòng hiếu thảo ngày mai hưởng nhờ.

Nhân quả chẳng phải mơ hồ,

Nhân gieo quả hái chẳng sai bao giờ.”

Hoặc là:

“Đời xưa quả báo thì chầy,

Đời nay quả báo ở ngay nhãn tiền.”

Nói về “quả báo nhãn tiền” (quả báo đến ngay tức thời, trông thấy trước mắt) đối với hành vi bất hiếu, hẳn bạn cũng biết câu chuyện kể về đứa con định lấy gạo dừa làm chén cho mẹ ăn cơm để khỏi bị bê. Không ngờ đứa con ông ta bắt chước làm theo và nói là làm để cho cha ăn y như cha làm cho nội vậy. Hành động bắt chước của đứa con làm ông ta thức tỉnh.

Tương tự cũng có câu chuyện kể rằng: “Vì nghe lời vợ xúi giục, người chồng đóng chiếc xe định đẩy mẹ vào rừng cho ‘rảnh nợ’, khỏi phải sớm hôm săn sóc hầu hạ. Đứa con nhỏ thấy vậy hỏi người cha đóng xe để làm gì. Người cha nói dối là để đẩy nội vô rừng chơi. Đứa con nói với cha là khi nào nội chết thì cha cho con xin chiếc xe. Người cha thắc mắc hỏi con lấy xe làm gì. Đứa con nói là để dành khi nào cha già thì con sẽ đẩy cha vô rừng giống nội.”

Cũng may, người cha ở hai câu chuyện trên đều sớm thức tỉnh mà không dám làm điều bất hiếu nữa. Mà hình như, lẽ thường là vậy!

“Mẹ nuôi con như biển hồ lai láng,

Con nuôi mẹ tính tháng tính ngày.”

Hay:

“Một mẹ nuôi được mười con,

Mười con không nuôi được một mẹ.”

Nếu không thì tại sao có những người con nỡ bỏ cha mẹ già sống cô đơn một mình, sớm chiều thui thủi nơi quê nghèo trong lúc tuổi già bóng xế? Có người còn nhẫn tâm đùn đẩy cha mẹ già vào viện dưỡng lão nuôi để đỡ phần chăm sóc?

Quả như xã hội đã lên án:

“Vô ơn là điều đáng khinh nhất. Nhưng kiểu vô ơn phổ biến và lâu đời nhất là sự vô ơn của con cái đối với cha mẹ.”

(Vauvenargues)

Nhưng báo hiếu cho cha mẹ thế nào mới là đúng đắn, hợp đạo lý?

Sách Luận ngữ có dạy: “Con ăn ở với cha mẹ, việc phụng dưỡng cần phải có, mà lòng tôn kính cần phải hơn.” Bởi vì: “Nuôi nấng cha mẹ mà không kính trọng thì so với nuôi con vật có gì để phân biệt? (Kim chi hiếu giả thị vị năng dưỡng, chí ư khuyến mã, giai năng hữu dưỡng. Bất kính, hà dĩ biệt hồ? Luận ngữ, thiên Vi chính đệ nhị, tiết 7).

Theo tinh thần báo hiếu của đạo Phật thì ngoài việc cung phụng vật chất, người con phải chăm sóc về mặt tinh thần, hướng cha mẹ quay về đời sống tâm linh, gieo tạo phước thiện, tu tập điều lành để được an lạc trong hiện tại và tương lai.

Trong Kinh Hiếu Tử, Đức Phật dạy rằng:

“Con nuôi cha mẹ bằng cách đem những thức cam lồ trăm mùi ngon ngọt dâng lên cha mẹ, làm cho cha mẹ thỏa miệng, đem các thứ nhạc hay như nhạc ở cõi trời làm cho cha mẹ vui tai, may các áo quần đẹp cho cha mẹ rực rỡ và suốt đời công cha mẹ đi dạo chơi khắp bốn bể để trả ơn sanh dưỡng thì vẫn chưa đủ gọi là hiếu. Người con thực hiếu là thấy cha mẹ mê tối, làm những việc ác phải ngăn, kiên trì làm cho cha mẹ giác ngộ Chánh pháp.”

Thưa các bạn! Có bao giờ chúng ta lắng nghe lòng mình trỗi lên trong nghĩ suy về sự đáp đền công ơn sanh thành của cha mẹ? Hay là chúng ta vẫn áp ôm quan niệm lạc lăm về bốn phận làm con?

“Ta mang chữ hiếu đèo bòng,

Món ngon vật lạ quả không đúng thời.”

(Thu Nguyệt)

Và có bao giờ chúng ta nghe lòng thổn thức nhớ về cha mẹ:

“Con cầm chữ hiếu loay hoay,

Hiếu chưa kịp, sợ đến ngày trắng răng.”

(Thu Nguyệt)

Nhưng thực tế lúc nào cũng phũ phàng, khi chúng ta sức tỉnh, muốn báo hiếu thì cha mẹ đã không còn nữa!

Ngày xưa, khi Thầy Tử Lộ làm quan có bổng lộc thì cha mẹ đã qua đời, không báo hiếu được. Vì thế ông đã than:

“Mộc dục tịnh nhi phong bất đình,

Tử dục dưỡng nhi thân bất tại.”

(Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng,

Con muốn nuôi cha mẹ mà cha mẹ không còn.)

Thầy Tử Lộ, học trò ưu tú của đức Khổng Tử, nhà nghèo, phải đi đội gạo mướn, lấy gạo thù lao đem về nuôi cha mẹ. Đến lúc ông thi đỗ làm quan thì cha mẹ đã khuất núi. Bấy giờ ông ngậm ngùi than thở với vợ con, bạn hữu: “Cha mẹ sống cơ cực, không đợi ngày con thành đạt để cùng hưởng giàu sang.” Tử Lộ luyện tiết thời nghèo khó, đội gạo mướn, tuy vất vả mà trong lòng luôn vui thỏa vì nuôi được cha mẹ.[12]

Người xưa tôn thờ chữ hiếu như thế đó, còn chúng ta ngày nay thì sao?

“Lời ru vang vọng bốn bề

Mà câu hiếu đạo chưa hề trả xong.”

Vậy, hỡi những ai diễm phúc còn có mẹ hiền, hãy mau mau quay về lo tròn câu hiếu đạo kẻo không còn kịp nữa.

“Mẹ cho con nắm bàn tay,

Bàn tay mẹ ấm con ngày xa xưa.

Mẹ ơi nếu lỡ một mai,

Mẹ về với đất tay ai con cầm!”

Nói về gương hiếu thảo thì ngoài “Nhị thập tứ hiếu” của Trung Quốc, ở Việt Nam ta còn có những tấm gương sáng ngời. Điển hình là vua Trần Anh Tông một bề hiếu đạo với vua cha Trần Nhân Tông, hay là vua Tự Đức luôn hiếu thảo với mẹ là bà Từ Dũ...

Thật ra, đối với những người con hiếu, không cần ai nhắc nhở, họ luôn tìm cách đáp đền công ơn trời biển của cha mẹ:

“Mỗi đêm mỗi thắp đèn trời,

Cầu cho cha mẹ sống đời với con.”

Hoặc là:

“Mẹ già ở túp liều tranh,

Sớm thăm tối viếng mới đành dạ con.”

Hay:

“Đói lòng ăn hột chà là,

Đề cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng.”

Câu chuyện sau đây cũng nói về lòng hiếu thảo:

“Anh dừng lại tiệm bán hoa để gửi hoa tặng mẹ qua đường bưu điện. Mẹ anh sống cách chỗ anh khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một đứa bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi nó sao lại khóc.

– Cháu muốn mua một hoa hồng để tặng mẹ cháu – nó nức nở – nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá hoa hồng đến 2 đô-la.

Anh mỉm cười nói với nó:

– Đến đây, chú sẽ mua cho cháu.

Anh liền mua hoa cho cô bé và đặt một bó hồng để gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Nó vui mừng nhìn anh trả lời:

– Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu.

Rồi nó chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có một phần mộ vừa mới đắp. Nó chỉ ngôi mộ và nói:

– Đây là nhà của mẹ cháu.

Nói xong, nó ân cần đặt nhánh hoa hồng lên mộ.

Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa, huỷ bỏ dịch vụ gửi hoa vừa rồi và mua một bó hồng thật đẹp. Suốt đêm đó, anh đã lái một mạch 300km về nhà mẹ anh để trao tận tay bà bó hoa.”[13]

Ngày nay, mặc dù chữ hiếu có phần khác xưa về nhận thức nhưng căn bản vẫn là ở tấm lòng. Người con hiếu bao giờ cũng khác với người chỉ tỏ ra hiếu thảo.

Cho nên, chúng ta phải lưu ý rằng, dù cuộc sống có thay đổi như thế nào thì đạo hiếu vẫn là nền tảng của đạo làm người. Chúng ta phải thường nhìn lại mình, một cách kỹ càng, soi xét tâm niệm mình xem có thật lòng báo hiếu với cha mẹ hay chưa? Có như vậy chúng ta mới không quan niệm sai lầm về nghĩa vụ làm con.

Để thay lời kết, tôi xin kể bạn nghe một câu chuyện về lòng mẹ:

“Bé đưa con trai vừa mới chào đời lên, bà mẹ nhẹ nhàng đưa đôi tay và hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Đứa bé càng ngày càng lớn lên. Khi được hai tuổi, nó chạy chập chững bước thấp bước cao nô đùa quanh nhà, lôi sách vở trên kệ xuống để nghịch phá. Nó bày đủ thứ đồ chơi ra sàn nhà. Nó tè trong quần. Nó ị trên giường. Nó khóc. Nó la. Và bà mẹ đôi lúc phải thốt lên: ‘Cái thằng này, con làm mẹ điên mất!’

“Nhưng đêm đến khi nó ngủ thật say, bà mẹ đến bên chiếc nôi triu mến nhìn nó và khẽ hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Đứa bé tiếp tục lớn lên thành một thằng nhóc chín tuổi. Nó không hề thích ăn uống đúng giờ. Nó không bao giờ muốn tắm rửa. Khi bà ngoại đến thăm, nhiều lúc nó lại buông giọng gắt gỏng với bà. Và bà mẹ đôi lúc muốn đưa nó đi đâu cho khuất mắt.

“Nhưng đêm đến khi nó ngủ thật say, bà mẹ rón rén đến bên giường kéo tấm chăn đắp lên người nó và khẽ hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Ngày qua ngày, thằng bé đến tuổi dậy thì. Nó dẫn về nhà những thằng bạn kỳ quặc. Nó ăn mặc những bộ đồ kỳ quặc. Nó nhún nhảy một cách kỳ quặc theo những bản nhạc rất kỳ quặc. Và bà mẹ đôi lúc có cảm giác như thể đang ở trong sở thú.

“Nhưng đêm đến chờ nó ngủ thật say, bà mẹ nhẹ nhàng mở cửa phòng riêng của nó, bước đến hôn lên trán nó và khẽ hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Thằng bé kỳ quặc tiếp tục lớn lên thành một thanh niên trưởng thành. Nó rời nhà lên thành phố để làm việc và sống trong một căn phòng trọ. Thỉnh thoảng bà mẹ đón xe lên thăm nó. Những lần như thế bà phải ngồi trước cửa phòng trọ và chờ đến tận khuya thì thấy nó say khướt trở về. Bà dìu nó vào phòng, lau mặt cho nó rồi đỡ nó lên giường. Sau đó bà lắc đầu ngao ngán nhìn nó. Nhưng khi nó ngủ say, mắt đờm buồn bà khẽ hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Và rồi đưa con lập gia đình và họa hoằn lắm mới về thăm bà. Nó còn phải bươn chải để chăm lo cho mái ấm riêng của nó. Thời gian trôi qua và lạnh lùng khắc những nếp nhăn lên khuôn mặt già nua ngày càng hốc hác của bà mẹ. Một hôm, thấy yếu trong người, bà gọi điện bảo đưa con về thăm. Nó lái xe về thăm bà và ngủ lại nhà một đêm. Tối đó, bà nằm trong giường và khẽ hát:

Thương con mẹ thương con

Yêu con mẹ yêu con

.....

“Nhưng cơn ho khan khiến bà không hát được trọn bài hát thuở nào. Đêm đó, bà lặng lẽ qua đời.”

“Sau đám tang, đợi tới đến, khi đưa con của mình ngủ thật say, người đàn ông vừa mất mẹ bước đến hôn lên trán nó và khẽ hát:

Thương con mẹ thương con,

Yêu con mẹ yêu con,

Yêu suốt một cuộc đời,

Đến ngày con lớn khôn...

“Hát xong, người đàn ông lặng lẽ khóc một mình.”[14]

Rằm tháng 7 năm Đinh Hợi 2007

PHƯƠNG ĐÔNG LÀ CHA MẸ

Kinh Thiện Sanh (trong kinh Trường A Hàm) hay Kinh Giáo thọ Thi-ca-la-việt (trong kinh Trường Bộ) là một bản kinh ngắn dạy về đời sống và các mối quan hệ đạo đức trong xã hội loài người. Nói rõ hơn, trong kinh đức Phật đã nêu lên một cách đầy đủ về lãnh vực tu thân và xử thế của người Phật tử tại gia. Trong đó có đề cập đến năm nguyên tắc đạo đức của con cái đối với cha mẹ và năm nguyên tắc đạo đức của các bậc cha mẹ đối với con cái.

Sau đây là đoạn kinh Thiện Sanh bàn về chữ hiếu:

“Phật dạy: Cha mẹ là phương Đông... Phàm làm con phải kính thuận cha mẹ với năm điều: Cung phụng hiếu dưỡng cha mẹ không để thiếu thốn, muốn làm gì trước phải thưa cho cha mẹ biết, không trái điều cha mẹ làm, không trái điều cha mẹ dạy, không cản việc làm lành của cha mẹ. Ngược lại, cha mẹ chăm sóc con cái với năm điều: Ngăn con không cho nghe và làm điều ác, chỉ dạy cho con những điều lành, thương yêu con thấm thiết, chọn nơi hôn phối tốt đẹp cho con, tùy thời cung cấp đồ cần dùng cho con.”

Nội dung bản kinh thể hiện rõ nét quan điểm nhân sinh tích cực của đạo Phật theo cả hai truyền thống Phật giáo Nam truyền và Phật giáo Bắc truyền.

Ở đây, chúng tôi xin gửi đến bạn đọc một phần lược trích từ bản kinh này.

“Tôi nghe như vậy.

“Một thời Phật ở tại núi Kỳ-xà-quật, thành La-duyet-kỳ... Vào buổi sáng, Ngài đi vào thành khát thực.

“Bấy giờ, Phật trông thấy chàng thanh niên tên Thiện Sanh đang chấp tay kính lạy các phương đông, tây, nam, bắc, trên, dưới liền đến gần thăm hỏi nguyên do. Thiện Sanh thưa rằng chàng tuân theo lời căn dặn của cha trước lúc người chết.

“Sau đó, Thiện Sanh thỉnh cầu Phật giảng giải ý nghĩa lễ sáu phương.

“Phật dạy: ‘Nếu người nào biết tránh bốn trường hợp đưa đến nghiệp ác (sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ) là tham dục, sân hận, ngu si, sợ hãi; tránh được sáu điều phung phí tài sản là đam mê rượu chè, cờ bạc, phóng đảng, đam mê kỹ nhạc, giao du bạn xấu và lười biếng, thì cũng chính là lễ kính sáu phương. Người ấy, hiện đời được quả báo tốt đẹp, sau khi chết được sanh cõi lành, thiên giới.’

“Lại nữa, Phật dạy:

– Uống rượu có sáu điều lỗi: Hao tài, sanh bệnh, đấu tranh, tiếng xấu đồn khắp, bộc phát nóng giận, trí tuệ giảm dần.

– Cờ bạc có sáu điều tai hại: Tài sản hao hụt, thắng thì gây thù oán, bị kẻ trí chê, mọi người không kính nể tin cậy, bị xa lánh, sanh tâm trộm cắp.

– Phóng đảng có sáu lỗi: Không tự phòng hộ mình, không phòng hộ được tài sản và hàng hóa, không phòng hộ được vợ con, thường hay bị sợ hãi, bị những điều khôn khổ ràng buộc xác thân, ưa sinh điều dối trá.

– Mê kỹ nhạc có sáu lỗi: Luôn tìm đến chỗ ca hát, nhảy múa, đàn địch... âm thanh vi diệu, đánh trống.

– Giao du bạn xấu có sáu lỗi: Tìm cách lừa dối, ưa chỗ thâm kín, dụ dỗ người khác, mưu đồ chiếm đoạt tài sản, xoay tài lợi về mình, ưa phô bày lỗi người.

– Lười biếng có sáu lỗi: Khi giàu, khi nghèo, lúc quá lạnh, lúc quá nóng, lúc quá sớm, lúc quá tối đều không chịu siêng năng làm việc.

“Phật bảo Thiện Sanh:

– Có bốn hạng người không nên xem là bạn dầu tự cho là bạn là: Hạng úy phục, mỹ ngôn, kính thuận, ác hữu.

+ Hạng úy phục thường hay làm bốn việc: Cho trước đoạt lại sau, cho ít mong trả nhiều, vì sợ gượng làm thân, vì lợi gượng làm thân.

+ Hạng mỹ ngôn thường hay làm bốn việc: Lành dữ đều chiều theo, gặp hoạn nạn thì xa lánh, ngăn cản những điều hay, thấy gặp nguy tìm cách đùn đẩy.

+ Hạng kính thuận thường hay làm bốn việc: Việc trước đối trá, việc sau đối trá, việc hiện tại đối trá, thấy một chút lỗi nhỏ đã vội trách phạt.

+ Bạng ác thường hay làm bốn việc: Chỉ làm bạng lúc uống rượu, lúc đánh bạc, lúc dâm dật, lúc ca vũ.

“Phật lại bảo Thiện Sanh:

– Có bốn hạng người thân là: Ngăn làm việc quấy, thương yêu, giúp đỡ, đồng sự.

+ Hạng ngăn việc quấy thường làm bốn việc: Thấy người làm ác thì hay ngăn cản, chỉ bày điều chánh trực, có lòng thương tưởng, chỉ đường sanh thiên.

+ Hạng thương yêu thường làm bốn việc: Mừng khi mình được lợi, lo khi mình gặp hại, ngợi khen đức tốt mình, thấy mình nói ác thì tìm cách ngăn cản.

+ Hạng giúp đỡ thường làm bốn việc: Che chở mình khỏi buồn lung, che chở mình khỏi hao tài vì buồn lung, che chở mình khỏi sợ hãi, khuyên bảo mình trong chỗ vắng người.

– Hạng đồng sự thường làm bốn việc: Không tiếc thân mạng với bạn, không tiếc của với bạn, cứu giúp bạn khỏi sợ hãi, khuyên bảo bạn lúc ở chỗ vắng người.

“Và Đức Phật đã dạy về ý nghĩa sáu phương như sau:

– Phương đông là cha mẹ.

– Phương nam là sư trưởng.

– Phương tây là thê thiếp.

– Phương bắc là bạn bè.

– Phương trên là bậc trưởng thượng, sa-môn, bà-la-môn.

– Phương dưới là tôi tớ.

“Làm con phải kính thuận cha mẹ với năm điều: Cung phụng hiếu dưỡng cha mẹ không để thiếu thốn, muốn làm gì trước phải thưa cho cha mẹ biết, không trái điều cha mẹ làm, không trái điều cha mẹ dạy, không cản việc làm lành của cha mẹ.

“Ngược lại, cha mẹ chăm sóc con cái với năm điều: Ngăn con không cho nghe và làm điều ác, chỉ dạy cho con những điều lành, thương yêu con thắm thiết, chọn nơi hôn phối tốt đẹp cho con, tùy thời cung cấp đồ cần dùng cho con.”

“Cung phụng sư trưởng có năm việc: Hầu hạ cung cấp điều cần, kính lễ cúng dường, tôn trọng quý

mền, không trái nghịch điều thầy dạy bảo, nhớ kỹ không quên điều thầy dạy bảo.

“Thầy chăm sóc đệ tử có năm điều: Dạy dỗ có phương pháp, dạy những điều chưa biết, giải nghĩa rành rõ những điều trò hỏi, chỉ cho những bạn lành, chỉ hết những điều mình biết không lẫn tiếc.

“Chồng đối với vợ có năm điều: Lấy lễ đối đãi nhau, oai nghiêm không nghiệt, cho ăn mặc phải thời, cho trang sức phải thời, phó thác việc nhà.

“Vợ đối với chồng có năm điều: Dậy trước, ngồi sau, nói lời hòa nhã, kính nhường tùy thuận, đón trước ý chồng.

“Đối với bà con, bạn bè có năm điều: Chu cấp, nói lời hiền hòa, giúp đỡ mục đích, đồng lợi, không khi dôi.

“Bà con bạn bè đối lại có năm điều: Che chở cho mình khỏi buồn lung, che chở cho mình khỏi hao tài vì buồn lung, che chở cho mình khỏi sợ sợ hãi, khuyên răn lúc ở chỗ vắng người, thường ngợi khen nhau.

Chủ đối với tôi tớ có năm điều: Tùy khả năng mà sai sử, phải thời cho ăn uống, phải thời thưởng công lao, thuốc thang khi bệnh, cho có thời giờ nghỉ ngơi.

Tôi tớ phụng sự chủ có năm điều: Dậy sớm, làm việc chu đáo, không gian cấp, làm việc có lớp lang, bảo tồn danh giá chủ.

Đàn việt cung phụng hàng sa-môn, bà-la-môn với năm điều: Thân hành từ, khẩu hành từ, ý hành từ, đúng thời cúng thí, không đóng cửa khước từ.

Hàng sa-môn, bà-la-môn khuyên dạy đàn việc theo sáu điều: Ngăn ngừa chớ để làm ác, chỉ dạy điều lành, khuyên dạy với thiện tâm, cho nghe những điều chưa nghe, những gì đã được nghe làm cho hiểu rõ, chỉ dẫn con đường sanh thiên.

Nghe Phật thuyết giảng xong, Thiện Sanh phát khởi thiện tâm, hoan hỷ phụng hành và xin quy y Tam bảo, thọ trì năm giới.

(Kinh Trường A Hàm, tập I, Nxb Tôn Giáo, Hà Nội, 2005)

VU LAN NHỚ MẸ

NAM MÔ BỒN SU THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Ngưỡng bái bạch Chư tôn thiên đức!

Kính thưa quý Phật tử!

“Mỗi mùa xuân sang mẹ già thêm một tuổi.

Mỗi mùa xuân sang tóc mẹ lại trắng thêm.

Tóc mẹ trắng như tóc mây bàng bạc,
chẳng quản gian nan che chở cuộc đời con.

Tình mẹ đậm đà, lòng mẹ bao la.

Mỗi bước con lớn khôn
đều có bóng hình của mẹ.

Mẹ ơi! Công ơn mẹ
chúng con mãi không quên.

Mẹ ơi! Biết ngày nào con đền được ơn mẹ.

Cầu cho mẹ được yên bình
ở mãi bên chúng con.”

Kính thưa quý vị!

Hằng năm, cứ mỗi độ thu về, mùa báo hiếu đến, chúng con lại thổn thức thương công cha dưỡng dục; tiết Vu Lan sang, chúng con lại băng khuâng nhớ nghĩa mẹ sanh thành. Và ngậm ngùi tưởng niệm ân đức cao dày của song thân:

“Công cha như núi Thái sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.”

Bổn phận làm con, chúng con hằng nhắc nhở với nhau rằng phải:

“Một lòng thờ mẹ kính cha,

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.”

Thật vậy!

Dòng thời gian lặng lẽ trôi mau, xuân hạ thu đông bốn mùa luân chuyển. Sự vận hành của thiên nhiên, trời đất, con người, vạn vật trong vũ trụ đều không ngoài nguyên lý vô thường, nhưng trái tim của cha mẹ muôn đời vẫn một, “tấm lòng của mẹ bốn mùa là xuân”. Dẫu cho chúng ta có đi trọn kiếp người cũng không thể nào đi hết những lời ru của mẹ!

Mẹ, người đã đem hết thủy tình thương, ánh mắt, nụ cười, tiếng nói, hương vị của cuộc đời mình cho con trẻ. Mẹ là hình ảnh đầu tiên mà sau này dù chúng ta có đi suốt cuộc đời này cũng chẳng thể nào tìm được người thứ hai thay thế mẹ, khi cuộc đời mẹ đã là cuộc đời con.

Hơn thế nữa, trong kinh Phật có dạy: “Trong nhà có hai đức Phật mà chúng ta cần phải cúng dường, đó là cha và mẹ.” Bởi lẽ: “Mẹ là trời Phạm thiên, là vị tiên ban đầu, là người đáng cúng dường.” Đức Phật còn ví như thế, chúng ta há lại dám coi thường cha mẹ hay sao?

Kính thưa quý vị!

Mỗi tình nào rồi cũng sẽ phai mờ theo năm tháng, nhưng tình thương của cha mẹ muôn thuở vẫn sâu nặng. Và hình ảnh của mẹ sẽ mãi mãi trong tim con không bao giờ quên lãng.

Nói đến mẹ là nói đến một tình yêu không biên giới mà ở đó, không gian và thời gian không sánh kịp, văn tự ngôn ngữ không diễn đạt hết. Cho nên có một thi sĩ đã mô tả rằng: “Trong vũ trụ có lắm kỳ quan nhưng chỉ có trái tim người mẹ là vĩ đại hơn hết.”

“Bước từ lòng mẹ bước ra,

Người thiêng liêng nhất cũng là mẹ tôi.

Tiếng thơ nức nở chào đời,

Lại là tiếng mẹ à ơi sớm chiều.

Thương con mẹ đã chắt chiu

Gởi vào lặng lẽ những điều thiêng liêng.”

(Lê Đình Đại)

Mẹ thương con một tình thương không bờ bến. “Mẹ nuôi con như biển hồ lai láng”, như nước trong nguồn len lõi chảy xuyên qua từng khe đá sỏi không bao giờ ngăn ngại. Mẹ là tất cả đời con. Con là gia tài của mẹ mà dẫu cho có đi hết nước non thì vẫn mãi không cùng.

Ôi! Tình mẹ thiêng liêng cao cả quá! “Mẹ có nghĩa là mãi mãi, là cho đi không đòi lại bao giờ” mà “từ khi bập bẹ cho đến lúc trưởng thành con vẫn chưa hiểu hết chiều sâu” tấm lòng của mẹ!

Đẽ rồi, khi những cánh phượng hồng không còn khoe sắc thắm, mấy chú ve nhỏ thôi trỗi khúc hát ngân nga thì ngọn gió thu bắt đầu mơn man theo những chiếc lá vàng rơi giữa chiều buông tiếng chuông chùa trầm mặc, báo hiệu mùa báo hiếu đã về. Mùa Vu Lan đến gợi nỗi ngậm ngùi nhớ mẹ nước mắt rơi. Ôi! Một nỗi nhớ da diết như cơn mưa chiều tháng Bảy sụt sùi tầm tã. Mưa của thiên nhiên giăng mắc giọt sầu hay mưa trong lòng con trẻ tha thiết nhớ mẹ khôn nguôi:

“Mẹ già như chuối chín cây,

Gió lay mẹ rụng con rày mò côi.

Mò côi tội lắm ai ơi! ...”

Và khi sự thật phũ phàng, mẹ chúng con đã không còn nữa:

“Mẹ ta tro bụi trên sông,

Xuôi chèo qua nẻo hư không mẹ về.

Chiều hoa trắng rụng bốn bề,

Trần gian thêm một kẻ về mồ côi.

Từ đây chỗ mẹ ta ngồi,

Mây như tóc trắng rối bởi mây qua.”

(Đỗ Trung Quân)

Thưa quý vị!

“Mùa thu buồn, khí thu lạnh, gió thu hiu hắt thì thắm như trao gởi cho nhau những ân tình giữa hai miền sống chết.” Vậy thì anh ơi! Chị ơi! Em ơi! Chúng ta hãy cùng nhau chia sẻ nỗi niềm này và nhắc nhau dừng lại bước chân phiêu lãng mà trở về sống trọn tấm tình chung. Với những ai may mắn còn có mẹ hiền, hãy mau mau trở về quì bên chân mẹ và nói lời yêu thương mẹ khi người còn có thể nghe được. Hãy nói rằng: “Mẹ ơi! Mẹ có biết không?... biết là con thương mẹ không?”[15]

Có như thế chúng ta mới xoa dịu được phần nào nỗi đau nhớ thương mỗi mòn của mẹ, và cũng là để lòng mình nghe lại tiếng gọi tình thâm:

“Vi vu hiu hắt thu phong,

Chạnh niềm hiếu đạo trong lòng xót xa.

Công cha nghĩa mẹ đậm đà,

Mấy may chưa đáp lệ sa đôi hàng.”

Mẹ ơi! Mẹ đã chờ đợi chúng con suốt cuộc đời mình. Đã từ lâu rồi mẹ ngồi đếm từng chiếc lá rơi, đếm bao nhiêu lá mà đứa con yêu vẫn biền biệt chưa về, để mẹ mỗi mòn trông ngóng vào ra.

“Bóng mẹ vào ra lối cỏ quen,

Tóc sương dần xóa tóc màu đen.

Nhớ ai ra nhắm lời kinh nguyện,

Khuya nỗi niềm khuya một ngọn đèn.”

(Phan Minh Hồng)

Thưa quý vị!

Có thể nói rằng đạo đức con người bắt đầu từ sự hiếu kính mẹ cha. Vì thế người xưa đã đưa ra tiêu chuẩn: “Thiên kinh vạn quyển, hiếu hạnh vi tiên” (Ngàn vạn quyển kinh đều lấy hiếu hạnh làm đầu). Nếu chúng ta không yêu kính cha mẹ thì làm sao chúng ta thương được người khác? Người có hiếu với cha mẹ thì luôn được thành tựu mọi điều tốt đẹp. Người bất hiếu với cha mẹ thì khó thành công trong cuộc sống.

Kinh Phật có dạy: “Tội ác lớn nhất không gì bằng bất hiếu, điều thiện lớn nhất không gì bằng có hiếu”, hay “Hạnh hiếu là hạnh Phật, tâm hiếu là tâm Phật.”

Chúng ta phải cố gắng giữ tròn bổn phận một người con hiếu kính với mẹ cha. Nếu không, sẽ có ngày chúng ta hoảng hốt trong nỗi buồn cô quạnh và đón đau tiếc nuối như thầy Tử Lộ ngày trước đã than van:

“Mộc dục tịnh nhi phong bất đình,

Tử dục dưỡng nhi thân bất tại.”

(Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn nuôi cha mẹ thì thân ôi... cha mẹ còn đâu nữa!)

Vậy thì anh ơi! Chị ơi! Em ơi! Chúng ta hãy mau quay về bên mẹ và dâng lên người nỗi niềm một thuở nhớ thương:

“Mẹ ơi! Con nhớ ngày xưa,

Chiều bên đồng ruộng bóng mưa đổ về.

Con đùa, con nghịch mãi mê,

Đâu hay mẹ đã lạnh tê cả người.”

Và có lẽ không có nỗi đau đón xót xa nào bằng niềm hoài vọng của đứa con sớm mồ côi cha mẹ:

“Năm xưa tôi còn nhỏ,

Mẹ tôi đã qua đời.

Lần đầu tiên tôi hiểu,

Thân phận kẻ mồ côi.

Quanh tôi ai cũng khóc,

Im lặng tôi sầu thôi!

Để dòng nước mắt chảy,

Là bớt khổ đi rồi.

Độ nhỏ tôi không tin,

Người thân yêu sẽ mất.

Hôm ấy tôi sững sờ,

Và nghi ngờ trời đất.

Từ nay tôi hết thấy,

Trên trán mẹ hôn con.

Những khi con phải đòn,

Đau lòng mẹ la lầy.

Kìa nhà ai sung sướng,

Mẹ con vỗ về nhau.

Tìm mẹ con không có,

Khi buồn biết trốn đâu?

Hoàng hôn phủ trên mộ,

Chuông chùa nhẹ rơi rơi.

Tôi thấy tôi mất mẹ,

Là mất cả bầu trời!”

Kính thưa chư Tôn đức!

Kính thưa quý Phật tử!

Theo tục lệ phương Tây: “Nếu anh còn mẹ thì đến Ngày của mẹ:[16] “Nếu anh còn mẹ, anh sẽ được cài một bông hoa màu hồng trên áo, và anh sẽ tự hào được còn mẹ. Còn nếu anh mất mẹ, anh sẽ được cài trên áo một bông hoa trắng...” “...Người được hoa hồng sẽ thấy sung sướng nhớ rằng mình còn mẹ, và sẽ cố gắng để làm vui lòng mẹ, kéo một mai người khuất núi, có khóc than cũng không còn kịp nữa.”[17]

Tục lệ này, ngày nay đã ảnh hưởng tốt đẹp ở nước ta nhưng không một ai biết chính xác có từ lúc nào.

Chỉ nghe kể lại rằng vào những năm đầu của thập niên 60, Hòa thượng Nhất Hạnh sang Nhật thăm thầy Thiên Ân. Do mới qua bên ấy nên Hòa thượng chưa am tường về phong tục tập quán của xứ này.

Một hôm, Hòa thượng cùng thầy Thiên Ân, một du học tăng Việt Nam trên đất Nhật và biết tiếng Nhật đi mua sách. Trên đường đi ngài gặp một thiếu nữ Nhật Bản cúi đầu lễ phép chào ngài. Sau câu chào hỏi ngài không hiểu gì nhưng thấy cô gái lặng lẽ rút trong bóp của mình một cánh hoa cẩm chướng màu trắng và cài lên ngực áo cho ngài bằng một thái độ hết sức thành kính xen lẫn nỗi niềm xúc động. Ngài vẫn giữ im lặng trong sự cung kính để cô gái cài hoa lên ngực áo cho mình và cúi đầu chào từ giã.

Khi đến tiệm sách hỏi ra thì ngài mới biết hôm nay là ngày tưởng niệm mẹ của người dân xứ Phù Tang, tức là ngày Chủ nhật của tuần lễ thứ 2 tháng 5 dương lịch. Vào ngày tưởng niệm mẹ của người dân xứ này thì bất luận là người nào khi ra đường đều chuẩn bị hai loại hoa; một loại màu đỏ thắm sẽ gửi tặng cho bất cứ ai họ gặp trên đường khi biết người đó còn mẹ, để người đó hạnh phúc và yêu thương mẹ nhiều hơn. Và họ cũng sẽ cúi đầu trao cho những ai bất hạnh không còn mẹ một cánh hoa màu trắng. Từ nguồn cảm xúc ấy, Hòa thượng Nhất Hạnh đã viết nên tác phẩm “Bông Hồng Cài Áo.”

Thời gian sau đó, lễ cài hoa hồng dần dần được chính thức áp dụng vào tất cả các ngôi chùa Việt Nam mỗi khi Vu Lan Thắng Hội về, và trở thành một truyền thống mang ý nghĩa cao đẹp của đạo Phật trong mùa báo hiếu.

Như chúng ta đã biết, hoa hồng tượng trưng cho tình yêu sâu sắc đậm nồng. Và màu đỏ thắm như màu máu con tim, màu của sự sống sẽ chia, hy sinh mà mẹ dành cho con từ lúc mới tượng hình. Còn đóa hoa hồng trắng dịu đẹp mà sao trông buồn bã quá. Nó hiu hắt, lạnh lùng như mảnh khăn tang phủ trên đầu con trẻ thì tròn đời mồ côi mẹ... Mẹ ơi!

Kính thưa quý vị!

“Biển sâu lòng mẹ sâu hơn,

Cơn vui sóng vỗ nổi buồn chiều lên.

Cuốn nhau tìm tới con tim,

Cách chi con mẹ đáp đền công ơn.”

(Hà Huyền Chi)

Ôi! Công ơn sanh thành của cha mẹ cả cuộc đời chúng ta không sao trả hết. Mẹ là người đã cho chúng ta tất cả; cho chúng ta từ không thành có, từ có thành lớn khôn:

“Mẹ nuôi con bấy lâu rồi,

Nuôi con khôn lớn thành người mới thôi.”

Mà thật ra, tình mẹ thương con vốn không cùng tận, đã bao giờ thôi đâu! Mỗi đến khi nhắm mắt lìa đời, tình thương của mẹ vẫn chưa từng hết.

Mẹ ơi! Mẹ đã cho con hình hài bằng máu và trái tim, bằng nỗi đau tội độ. Mẹ đã nuôi con lớn khôn bằng bầu sữa bổ dưỡng ngọt ngào, lời ru êm dịu mà từ thuở bé con đã nghiền mân mê vú mẹ, và miệng thèm đôi núm màu đỏ son. Rồi khi con biết đòi ăn, cha mẹ là người đút cho con từng muỗng cháo,

muỗng cơm. Khi con biết đòi ngủ, cha mẹ là người thức hát ru con. Ôi! Tình của mẹ ấm nồng, lời của mẹ dịu êm.

“Mẹ ru cái lẽ ở đời,

Sữa nuôi phần xác, hát nuôi phần hồn.”

(Nguyễn Duy)

Quý vị thử nghĩ lại xem, chúng ta đã bao lần bỏ quên mẹ bên:

“Lều tranh khói bếp la đà,

Run run gậy trúc mẹ già tựa hiên.”

Mẹ tựa hiên trông ngóng, đợi chờ những đứa con “quên cha quên mẹ tình thâm, quên xứ quên sở lâu năm không về”. Những đứa con mà ngày nào mẹ chỉ dám:

“Đưa con ra đến cửa buồng thôi,

Mẹ phải xa con khổ mấy mươi.

Con ạ! Đêm nay mình mẹ khóc,

Đêm đêm mình mẹ lại đưa thôi.”

(Nguyễn Bính)

Nhưng đau đớn thay... những đứa con vẫn biến biệt phương nào, để mỗi đêm về:

“Mẹ già lạy Phật Thích-ca

Lạy quanh tám hướng căn nhà trống trơ.”

Đây là hình ảnh rất thực tế, thời nào cũng có. Vậy mà chúng ta vẫn chưa hết “đi hoang”. Đôi khi ở ngay bên cạnh mẹ mà chúng ta cũng dừng dừng làm kiếp “cô hồn” bỏ quên nguồn cội, bỏ mặc mẹ già hiu hắt dòng lệ khô. Chúng ta chạy đuổi theo những vị ngọt cuộc đời mà quay lưng với bầu sữa bổ dưỡng ngày thơ. Chúng ta đại dột quá! Hồi nhỏ “mẹ cho cục kẹo, cái bánh con mừng. Bây giờ con lớn, mẹ cho con cả cuộc đời mà con không nhận”. Con bỏ mẹ bơ vơ!

Kính thưa quý vị!

Đương nhiên là chúng ta không bao giờ muốn mình trở thành đứa con bất hiếu. Cũng chẳng bao giờ chúng ta muốn cho cha mẹ khổ đau. Nhưng thực tế, chúng ta đã quên cha mẹ, đã bỏ cha mẹ mà đi. Để cho:

“Lòng già sớm bạc con mong,

Dáng vui trong mỗi chiều trông nhang tàn.

Mẹ ngồi một cỗi chưa tan...”

Chờ đợi... và chờ đợi trong cô đơn tuyệt vọng!

Và ở nơi phương trời vô định nào đó, chúng ta có lần nào nhớ đến cha mẹ không? Chúng ta có thấy “tiếng gió chiều thổi qua làn khói mái tranh xiêu. Và trong giếng mắt buồn tê dại, mẹ đứng nhìn quanh mà tủi phận nghèo”? Nếu như chúng ta có được điều đó thì mới thấy rằng mình còn có mẹ ở trong tim.

Quý vị biết không? Bất luận nền luân lý đạo đức nào cũng đều lấy chữ hiếu làm đầu. Một người con đã vong ân bội nghĩa, đã bất hiếu với cha mẹ thì không còn việc độc ác xấu xa nào mà chẳng dám làm. Những người con ấy, nhân phẩm xem như đã mất thì có xứng đáng làm một con người không?

Thế nên, bốn phận làm con chúng ta phải ý thức được điều này: Phải hết lòng hiếu thảo với cha mẹ. Vì trong thực tế, tình yêu mà cha mẹ dành cho con thật không thể dùng hình ảnh nào so sánh kịp. Nếu ước lượng thì “chỉ có vũ trụ kia không bờ không bến mới sánh được với tình mẹ thương con vốn không tận không cùng.” Tình yêu đó dẫu Đông Tây, kim cổ đều chẳng khác.

Truyện cổ Hy Lạp kể rằng: “Có anh chàng tên là Cô-dắc yêu nàng tiên nữ Óc-xa-na. Anh Cô-dắc đến cầu hôn, tiên nữ đòi sính lễ bằng trái tim người mẹ. Mẹ sẵn sàng đáp ứng mong muốn của con. Bà lấy mũi dao bén rạch sâu vào lồng ngực, máu xối ra, tay run run hiến trái tim mình cho con để làm sính lễ. Vì mừng quá nên Cô-dắc vội vàng chạy đến với người yêu, bỏ mặc mẹ nằm thiêm thiếp trong đón đau cô quạnh. Giữa đường anh vấp ngã. Sững sờ, bỗng anh nghe từ trong lòng đất vang lên tiếng nói ngọt ngào đầm ấm quen thuộc nao nao: ‘Con ơi! Con có sao không?’ Cô-dắc nhìn quanh không thấy ai cả ngoài trái tim người mẹ mà anh đang nắm chặt trong tay.”

Lại nữa, truyền thuyết dân gian ta có kể một câu chuyện về người mẹ bị rắn độc cắn mà chỉ lo nghĩ tới đứa con đang ở nhà... Bà biết mình sắp chết nên cố chạy riết về nhà đổ lúa vào cối xay, đổ thóc vào cối giã gấp gấp để có gạo cho con ăn mới vui lòng chịu chết. Và lạ lùng thay, điều màu nhiệm đã xảy đến. Trong khi bà mẹ cố dồn hết sức lực, bắp thịt vận động ráo riết thì nọc độc thoát ra theo tuyến mồ hôi, toát ra theo hơi thở mạnh: Bà mẹ thoát chết!

Quý vị có thể nào không cảm động trước tình thương con bao la của mẹ, một tình thương không bờ bến?

Mẹ ơi!

“Mẹ như nước ngọt dòng sông,

Như lòng của biển, như đồng lúa xanh.

Tuổi thơ con ngủ yên lành,

Lời ca dao đó mẹ dành cho con.”

Vậy mà:

“Con nào hay sức mẹ hao mòn,

Tay chai mặt nám sắc son phai tàn.”

Cũng như, có những đêm mưa dầm rả rích, “mẹ thắp đèn chong vá áo cho con” giữa lúc con say sưa trong giấc ngủ hồn nhiên. Rồi mẹ khẽ lay con dậy, dịu dàng trao cho con bài học cuộc đời rằng:

“Gần đèn để thấy đời con sáng,

bóng tối làm con tối cuộc đời.”

(Anh Tài)

Kính thưa quý vị!

Có thể nói thêm rằng nhân loại có bao nhiêu con người là có bấy nhiêu bản tình ca, áng văn, thi phú về mẹ. Duy chỉ có ngôn ngữ không lời mới là tuyệt tác vĩnh cửu trong con.

Mẹ ơi! Mẹ là bóng cây, là dòng suối, là bài hát, là ánh sáng... là tất cả niềm tin trong cuộc đời con. Mẹ thương con là một điều thiên phú. Tình yêu đó mẹ không chỉ dành cho con khi còn ở đời mà mãi đến lúc trở về cát bụi mẹ vẫn nặng mang:

“Mẹ ơi! thân xác mẹ còn đây,

Một nửa hồn xa cõi lụy đày.

Một nửa hồn kia còn ở lại,

Những niềm đau khổ quá sâu cay.”

(Vi Khuê)

Và vì vậy, trong suốt cuộc đời con, hình ảnh mẹ vẫn luôn là nguồn an ủi, động viên lớn nhất trong những khi con hụt hẫng giữa đường đời. Với bao đau khổ, hạnh phúc, nhục vinh, thành bại... không có mẹ con sẽ không còn sức để vươn lên.

Ôi! “Lời mẹ ru con mãi về sau còn rung tiếng người. Một ngày trong nôi, tay mẹ nâng giấc mơ vào đời. Dạt dào yêu thương chong đèn khuya mẹ thức từng đêm. Xót xa trong lòng mai đầu đời con có về đâu.”

Con có về đâu mẹ cũng theo cạnh bên con để dắt dìu nâng đỡ. Dẫu cho mẹ có cực khổ trăm bề, dãi dầu sương gió, nắng mưa, buồn tảo bán tần kiếm từng chén cơm, manh áo đến quên cả thân mình mẹ cũng không màng, chỉ mong sao cho con của mẹ được yên bình trong cuộc sống:

“Nuôi con buồn tảo bán tần,

Chỉ mong con lớn nên thân với đời.

Những khi trái gió trở trời,

Con đau là mẹ đứng ngồi không yên.

Trọn đời vất vả triền miên,

Chăm lo bát gạo đồng tiền nuôi con.”

Đâu chỉ có thế, từ thuở còn trong thai con đã được mẹ chăm chút từng ly từng tí rồi. Cho nên, bây giờ mẹ đâu có một nắng hai sương, đâu có héo gầy khổ cực vẫn một lòng yêu thương con khờ.

Mẹ xăn quần tới gối, tay nổi gân xanh, dầm mưa dãi nắng, chỉ mong cho con lớn lên công thành danh toại. Vậy mà... con có biết đâu. Con đã bao lần làm mẹ đau, mẹ khóc, mà mẹ chẳng một lời than van!

Kính thưa mẹ! Kính thưa cha! Kính thưa các đấng sanh thành! Chúng con xin cúi đầu sám hối. Xin cha mẹ hãy nhận đây tất cả lòng thành con trẻ:

“Mẹ ơi! mẹ có biết không,

Con thương mẹ lắm gian truân nhọc nhằn.

Vì con nào quản tấm thân,

Trèo non lội suối gió sương dãi dầu.”

Kính thưa quý vị!

Chẳng biết có muện màng lắm không khi bấy lâu nay chúng ta mãi lang thang phiêu bạt:

“Bước chân lữ khách rồi bời,

Từ trong tiền kiếp vọng lời long đong.

Gió đời thổi lạnh tàn đông,

Vô thường một đóa nở hồng trong tâm.

Luân hồi quán trọ lạng câm,

Ta còn mê mãi trong vòng trần ai.”

Nhưng đâu có muện màng hay không thì hôm nay đây chúng ta cũng đã tỉnh rồi. Vậy chúng ta còn chờ đợi gì nữa mà không về với mẹ để lòng già thôi bớt quạnh hiu!

Chúng ta hãy về và cùng ôn lại những tháng ngày bên mẹ. Từ tiếng văng trua kéo cà kéo kẹt, đu đưa trong lời ru ngọt ngào của mẹ bên tai đã vổ về giấc ngủ như gió từ đại dương thổi vào mát rượi lòng con. Lời ru đó đã ru con ngủ hăng ngày trong niềm mơ ước tương lai. Lời ru lòng lộng điều nhân nghĩa!

Rồi con dần lớn, mẹ dạy con phải biết đem sức mồ hôi, sức lao động để tạo sự nghiệp cho mình. Nhưng lúc ấy con khờ dại quá! Con chỉ biết rong chơi mà phớt lờ lời mẹ dạy. Con đã vô tâm không hay biết mẹ thao thức suốt đêm dài để suy tính, nghĩ ngợi đến tiền chợ tiền gạo ngày mai. Vô tư hồn nhiên, con không để ý đến những nếp nhăn trên trán mẹ và mái tóc hoa râm đang ngày một nhiều thêm cho đến trở thành bạc trắng!

Đến khi con lập gia đình thì bao bận bịu gia duyên ràng buộc nên con không còn ở gần bên mẹ nữa. Thỉnh thoảng trở về thăm mẹ chút thôi mà thời gian cũng hiếm hoi. Thế mà... mẹ vẫn điềm nhiên lo lắng cho sự sống của con. Mẹ bảo rằng dù con có thật sự đã lớn, nhưng trong mắt mẹ con vẫn là đứa trẻ thơ khờ dại cần phải có mẹ đỡ nâng.

Ôi! Tình mẹ bao la quá! Mẹ một đời chỉ biết lo cho con như dòng sông chở nặng phù sa vun bồi cho đồng ruộng, như dòng suối mát lành chảy về xuôi. Dù cho mẹ không sống đủ trăm năm nhưng đã lo cho con dư dả nụ cười và tiếng hát. Để rồi... “một lần thôi mẹ ơi, mẹ đã không ngăn con khóc, là khi mẹ đã không thể nào lau nước mắt cho con, là khi mẹ đã không còn”.

Kính thưa mẹ!

“Dù con hơn nửa cuộc đời,

Không có mẹ vẫn là người mồ côi.”

(Minh Nguyệt)

Thế nên hôm nay, nhân mùa báo hiếu về, chúng con kính dâng lên mẹ bằng tất cả tấm chân tình qua những cánh hoa hồng dù đỏ hay trắng:

“Kính dâng lên mẹ đóa hồng,

Thắm tươi dào dạt mệnh mệnh biển trời.”

Và này anh ơi! Chị ơi! Em ơi! Chúng ta hãy lưu giữ trong lòng mình những cánh hoa hồng thắm đó. Chúng ta hãy tưởng niệm đến công ơn người đã từng “lo cho con suốt cuộc đời cũng chưa đủ, người đã nuốt trọn đắng cay che giấu bệnh tình, cho đến khi mắt mẹ đã không còn nhìn thấy nữa mà mẹ vẫn mỉm cười khi biết con mẹ đã thành danh”.

Mà than ôi! Dòng đời có biết đâu, tháng năm như nước chảy qua cầu, con phiêu bạt trên vạn nẻo đường nhân thế mà bóng mẹ hiền vẫn dõi mắt trông theo.

Mẹ ơi!

“Con không đợi một ngày kia mẹ mất,

Mới giật mình khóc lóc đau thương.”

Hay đợi đến một ngày:

“Có con mới biết sự tình,

Khi xưa thầy mẹ nuôi mình thế nao.”

Và:

“Ngắm con khờ, con thằm gọi mẹ ơi!

Mưa tí tách ngoài thềm như tiếng vọng.

Nhìn lên vách con khóc cùng với bóng,

Mẹ bây giờ mới hiểu mẹ ngày xưa.”

(Thu Nguyệt)

Hoặc là:

“Lên non mới biết non cao,

Nuôi con mới biết công lao mẫu tử.”

Mà mẹ ơi!

“Bao lâu rồi con lưu lạc ngàn phương,

Con nhớ mẹ suốt canh trường khắc khoải.

Ởn dưỡng dục mẹ ơi sao xiết kể,

Công sanh thành con nghĩ quặn lòng đau.”

(Thích Quảng Độ)

Và buồn bã nhất là những chiều thu vàng vọt, con chạnh lòng nhớ mẹ nhớ khôn nguôi. Mẹ ơi! “Vu Lan đến cõi lòng con quạnh quẽ”, nỗi ngậm ngùi rơi lệ khóc mẹ đã không còn để con được yêu thương. Để “có những đêm con chiêm thiếp trong mơ”, con mơ thấy mẹ về bên con ấp ủ tình thương mẫu tử. Và để khi con giật mình thức dậy, tất cả chỉ là giấc mơ, con hoảng hốt kêu gào than khóc:

“Đừng đi đâu cả mẹ ơi!

Đừng đi đâu cả về nơi cuối cùng.”

Con sợ... con sợ lắm mẹ ơi! Khi dòng “thời gian cứ đi đi mãi, tuổi thơ con dừng lại kỉ niệm thật đầy, nhưng ước mơ thì quá nông” vì con không còn có mẹ; để trên đường đời con thần thờ đếm từng bước chân cô đi trong cô liêu nghe lòng tê tái:

“Trên con đường hôm nay đầy lá đổ,

Con bước đi đi mãi giữa hoàng hôn.

Thoáng bơ vơ lạc lõng dấy trong hồn,

Khi chợt nhớ mẹ mình không còn nữa.”

Vậy quý vị ơi! Những ai may mắn còn được mẹ hiền thì phải cố gắng lo tròn chữ hiếu. Không phải đợi đến ngày Vu Lan báo hiếu chúng ta mới tất bật chạy lên chùa thắp nhang lạy Phật cầu nguyện và dự lễ cài hoa hồng mà gọi là đủ. Chúng ta hãy yêu thương mẹ ngay trong từng phút giây của sự sống để thấy mình còn diễm phúc có được mẹ hiền. Đời còn mẹ là còn nhựa sống và tràn đầy ý nghĩa.

Kính thưa quý vị!

“Cây khô đâu dễ mọc chồi,

Cha mẹ đâu dễ sống đời với ta.

Non xanh bao tuổi mà già,

Bởi vì sương tuyết hóa ra bạc đầu.”

Và chúng ta đâu có biết rằng cuối cùng của kiếp người là cái chết, rồi tất cả sẽ trở về với cát bụi ngàn thu, nhưng vẫn không sao tránh khỏi nỗi đau đớn trong lòng khi biết rằng mai này cha mẹ sẽ không còn nữa. Do đó, chúng ta phải dành cho cha mẹ tất cả những gì chúng ta có được. Từ vật chất đến tinh thần, chúng ta hãy dâng lên cho cha mẹ.

Ở đây, sự thành kính phụng dưỡng mới là điều cần thiết. Tuy nhiên, sự hiếu thảo theo thể gian chỉ dừng lại trên bề mặt cuộc sống. Không khéo chúng ta sẽ gây thêm tội nghiệp mà tuổi già chuốc nã phiền. Cho nên, theo tinh thần của đạo Phật, bốn phạm làm con phải khuyến khích cha mẹ quay về với Chánh đạo, phát tâm lành qui y Tam Bảo và thọ trì Năm giới, để tuổi già có nơi nương tựa tâm hồn. Hướng dẫn cha mẹ quay về với cuộc sống tâm linh tốt đẹp là phương cách báo ân chu toàn hơn hết.

Và thương cha mẹ, lo cho cha mẹ thì không gì hơn là giúp người hiện tại sống được an ổn, cõi lòng thanh thản, mai sau được an nhàn giải thoát. Chúng ta đừng nghĩ rằng khi cha mẹ mất rồi làm tang lễ cho linh đình, cúng giỗ cho to mà bảo là có hiếu thì quả là một sai lầm lớn.

“Sống thì con chẳng cho ăn,

Chết rồi xôi thịt làm văn tế ruồi.”

Đó là một thực trạng đáng buồn mà ít nhiều chúng ta thường gặp phải.

Nhưng hôm nay đây đã là đệ tử Phật, chúng ta phải hiểu cho thấu đáo vấn đề báo hiếu. Vâng! Ngoài việc phụng dưỡng sớm thăm tới viếng, lo cho cha mẹ đầy đủ vật thực cần dùng trong lúc tuổi già, chúng ta nên động viên, khuyến khích cha mẹ tìm nguồn an lạc tâm hồn trong vấn đề tu thiện. Được như vậy mới có thể tạm gọi là phần nào đáp đền thâm ân cha mẹ.

Kính thưa quý vị!

Tấm lòng của cha mẹ bao la như trời cao biển rộng. Bỏ phận làm con, chúng ta phải hết lòng báo đáp. Nếu không, sẽ có lúc chúng ta phải khóc than cho sự muộn màng này. Bởi vì “mẹ là ánh sáng, là ngọn đèn thấp sáng bằng máu con tim, là đốm lửa thiêng liêng cháy trong bão bùng, cháy trong đêm tối”, soi sáng nẻo con về.

Vậy, chúng ta hãy mau mau trở về mà nắm lấy tay mẹ để thấy đời còn hạnh phúc:

“Mẹ cho con nắm bàn tay,

Bàn tay mẹ ấm con ngày xa xưa.

Mẹ ơi! Nếu lỡ một mai

Mẹ về với đất tay ai con cầm?”

Nhưng hỡi ôi! Trong chúng ta đây có những người bất hạnh không còn có mẹ hiền để nắm lấy bàn tay yêu thương trau dồi nữa. Bàn tay mà mẹ đã từng chắt chiu dắt con qua mấy nhịp cầu tre lắt léo đến trường nay còn đâu nữa. Tay con chơi với ruộng đồng vào hư vô và bàng hoàng nhìn lên ngực áo “đóa hoa hồng từ nay hóa trắng”, trắng nỗi niềm nhớ mẹ da diết tâm hồn.

Kính thưa quý vị!

Trong giờ phút thiêng liêng của ngày Vu Lan báo hiếu, chúng ta hãy dành trọn tấm chân tình tưởng niệm ân đức cao dày của hai đấng sanh thành. Và hãy cùng chung vui hạnh phúc với những ai còn có mẹ hiền, còn có mẹ để cài hoa hồng đỏ thắm. Nhưng cũng đừng quên chia sẻ nỗi ngậm ngùi với những ai mất mẹ đứng bơ vơ nhìn đóa hoa hồng trắng.

Và một lần nữa, chúng ta hãy dành một phút mặc niệm tưởng nhớ công ơn cha mẹ. Và để cùng nhau:

“Ngâm câu thơ cũ trời quê mẹ,

Ran tiếng chim chuyền nhành quýt tơ.

Mẹ như nhánh rẽ dòng sông nhỏ,

Mang hạt phù sa tưới đất quê.”

(Võ Đình Hồng)

Đồng thời, chúng con thành kính dâng lên cha mẹ nỗi niềm sâu kín:

“Mẹ ơi! năm tháng còn vắng vắng,

Tiếng hát ầu ơ của mẹ ru.

Từ thuở xa xưa giờ thấm lại,

Trong lòng con trẻ đẹp thiên thu.”

Hỡi các anh, các chị, các em, đóa hoa hồng vừa cài lên áo đó, chúng ta hãy cùng nhau vui bước về bên mẹ hiền, dầu có muộn màng nhưng vẫn còn hơn. Chúng ta hãy về và ngậm ngùi chia sẻ nỗi mất mát lớn lao với những người không còn mẹ.

“Thu sang lá rụng sân chùa cũ,

Mà mẹ ra đi chẳng trở về.

Lắng tiếng chuông ngân hòa nhịp mõ,

Nghe lòng chết lịm nỗi đau tê.”

(Khương Vi)

Kính bạch Chư tôn thiên đức!

Kính thưa quý Phật tử!

“Viết cuộc đời khổ với không,

Nên con gác lại mối thương lòng.

Hoàng dương chánh pháp đền ơn nặng,

Cúc dục sanh thành thỏa ước mong.”

(Lệ Ngọc)

Và giờ đây, trong buổi lễ trang nghiêm của ngày Vu Lan Thắng Hội, một lần nữa, kính mời quý vị, chúng ta hãy cùng nhau chấp tay tưởng niệm và đánh lễ cha mẹ, thành kính dâng lên lời sám tội và phát nguyện rằng: đời này và mãi mãi cùng tốt đời vị lại, chúng ta sẽ là những con thảo, cháu hiền, để bao nhiêu người mẹ trên thế gian này không còn đau khổ vì những đứa con vong ân bội nghĩa nữa.

Chúng ta hãy thành tâm hướng về hình ảnh đức Đại Hiếu Mục-kiền-liên, niệm hồng danh Ngài 3 lần để cầu Ngài chứng minh cho lòng hiếu thảo của chúng ta, và cầu Ngài gia hộ cho cha mẹ hiện tiền được nhiều phúc lạc, thác rồi sớm được siêu sanh.

Nam Mô Đại Hiếu Mục-kiền-liên Bồ Tát Ma-ha-tát

(3 lần)

THIỀN VIỆN SƠN THẮNG

Mùa Hạ 2001 - PL: 2545

LỜI PHẬT DẠY VỀ CÔNG ƠN CHA MẸ VÀ BỒN PHẬN LÀM CON

Trong hệ thống giáo điển Phật-đà, cả Nam truyền và Bắc truyền đều có những bài kinh, đoạn kinh nói về công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ rất là sâu sắc và cảm động.

Có những trang kinh đức Phật chỉ dạy phương pháp báo đáp ân đức sâu dày của song thân một cách thiết thực nhất. Có nghĩa là đức Phật đã chỉ bày cách báo ân chân chánh, hợp đạo lý, có lợi ích trong đời hiện tại và mai sau.

Hay nói rõ hơn, đức Phật đã đưa ra tiêu chuẩn đối với một người con được gọi là hiếu đạo thì phải hội đủ cả hai mặt sự và lý. Sự là hình thức báo đáp bên ngoài, là lo lắng, chăm nom phụng dưỡng cha mẹ khỏi mọi điều thiếu thốn về vật chất; luôn tôn trọng kính lễ cha mẹ và không được làm cho cha mẹ phiền lòng. Lý là chăm lo đời sống tâm linh cho cha mẹ, hướng cha mẹ phát khởi thiện tâm, gieo tạo phước lành, tu theo Chánh đạo; là làm sao cho cha mẹ hiểu rõ đường lành, tin sâu như quả, thoát ngoài vòng mê tín, ra khỏi luân hồi nghiệp báo, đạt được an lạc giải thoát trong hiện tại và tương lai.

Nói cách khác, giúp cho cha mẹ có một đời sống hiền thiện chính là hiếu hạnh, là phát tâm báo ân. Còn như để cha mẹ làm điều tà ác, không tu dưỡng đạo đức là bất hiếu.

Theo quan điểm Phật giáo, thiện có nghĩa là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không nói hai lưỡi, không nói lời độc ác, không nói lời phù phiếm, không tham, không sân, không si, có chánh kiến.[18] Ngược lại là bất thiện. Mà tham, sân, si chính là gốc rễ của bất thiện.

Cho nên người tu học Phật pháp phải thấy rõ điều này để biết cách áp dụng lời Phật dạy vào đời sống sinh hoạt của chính mình, để mỗi ngày bớt tham, sân, si, thăng tiến trên đường đạo. Được như vậy mới thật sự là người con hiếu đạo.

Trong đạo Phật, vấn đề hiếu đạo được đề cập nhiều trong kinh tạng Pali của Phật giáo nguyên thủy và Hán tạng của hệ phái Bắc tông như: kinh Trường Bộ, kinh A Hàm, kinh Báo Ân, kinh Vu Lan Bồn, kinh Hiếu Tử, kinh Tâm Địa Quán...

Ở đây, chúng tôi sưu tập lại một số ít trong rất nhiều pháp thoại đức Phật thuyết về công ơn cha mẹ và cách thức đáp đền của con cái đối với cha mẹ hầu chia sẻ cùng các bạn.

“Cùng tốt điều thiện không gì hơn hiếu,

Cùng tốt điều ác không gì hơn bất hiếu.”

(Kinh Nhẫn Nhục)

“Từ vô lượng kiếp đến nay, chúng sanh lang thang trong nẻo luân hồi, bỏ thân này nhận thân khác, sinh đi sinh lại bao lần, sữa mẹ mà chúng ta đã uống còn nhiều hơn nước trong bốn biển.”

(Kinh Tương Ưng)

“Này các tỳ kheo! Có hai người mà các thầy không thể nào đền ơn cho hết được, đó là cha và mẹ. Nếu có kẻ vai trái cõng cha, vai phải cõng mẹ, đi xa ngàn dặm, cung phụng đủ mọi thức ăn, đồ mặc, chăn nệm và thuốc thang, thậm chí cha mẹ có tiểu tiện, đại tiện trên vai đi nữa, cũng chưa trả được ân sâu cha mẹ. Các thầy phải biết, ân cha mẹ nặng lắm, bỗng bề nuôi nấng, dưỡng dục đúng lúc, làm cho ta trưởng thành. Vì thế mà biết ân đó khó trả. Do vậy, người con hiếu thảo muốn báo đáp công ơn cha mẹ đúng Chánh pháp cần phải thực hành những việc sau đây:

– Nếu cha mẹ chưa có niềm tin, phải khuyến khích cha mẹ phát tâm tin tưởng Tam bảo.

– Nếu cha mẹ xan tham, phải khuyến khích cha mẹ phát tâm bố thí.

– Nếu cha mẹ theo điều ác, phải khuyến khích cha mẹ hướng về đường thiện.

– Nếu cha mẹ theo tà kiến, phải khuyến khích cha mẹ trở về với chánh kiến.

Làm được như vậy là trả ơn cha mẹ đúng với Chánh pháp, khiến cha mẹ không những được an vui trong hiện tại, mà còn gieo phước lành trong tương lai.”

(Kinh Tăng Nhất A Hàm)

“– Cung kính và vâng lời cha mẹ.

– Phụng dưỡng khi cha mẹ già yếu.

– Giữ gìn thanh danh truyền thống gia đình.

– Bảo vệ tài sản cha mẹ để lại.

– Lo tang lễ chu đáo khi cha mẹ qua đời.”

(Kinh Trường Bộ)

“Vô thi là luân hồi. Này các tỳ kheo, không dễ gì tìm được một chúng sanh trong một thời gian dài này lại không một lần nào làm mẹ, làm cha.”

(Kinh Tương Ưng)

“Tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta. Bao nhiêu đời kiếp ta từ đó mà sanh ra, nên chúng sanh trong sáu đường là cha mẹ của ta cả.”

(Kinh Phạm Võng)

“Này các thầy tỳ-kheo! Nếu người nào biết ơn và đền ơn, cho dù ở cách xa ta ngàn dặm, nhưng ta vẫn xem người đó như đứng hầu gần bên ta. Còn nếu như người nào không biết ơn và đền ơn, cho dù người đó có đứng hầu gần bên ta nhưng ta vẫn xem họ cách xa ngàn dặm.”

(Kinh Tăng Nhất A Hàm)

“Nếu có người muốn được vua Phạm Thiên ở trong nhà, hãy hiếu dưỡng cha mẹ, vua Phạm Thiên đã có ở trong nhà. Muốn có Đế Thích ở trong nhà, hãy hiếu dưỡng cha mẹ, Đế Thích sẵn ở trong nhà. Muốn được tất cả thiên thần ở trong nhà, chỉ cúng dường cha mẹ, tất cả thiên thần đều ở trong nhà. Cho đến muốn cúng dường Thánh Hiền và Phật, chỉ cúng dường cha mẹ, các vị Thánh Hiền và Phật đều ở trong nhà.”

(Kinh Tạp Bảo Tạng)

“Phật hỏi các thầy sa-môn: ‘Con nuôi cha mẹ, lấy cam lồ trăm vị làm thức ăn, dùng thiên nhạc làm vui tai, sắm y phục hảo hạng mặc nơi thân, vai cõng cha mẹ đi khắp bốn phương, suốt đời phụng dưỡng như vậy, đáng gọi là hiếu chăng?’

“Các thầy sa-môn thưa: ‘Người này là đại hiếu.’

“Phật dạy: ‘Chưa gọi là hiếu.’

“Phật bảo các thầy sa-môn: ‘Xem người thế gian không có hiếu thảo, chỉ thế này mới gọi là hiếu: Hãy khuyên cha mẹ bỏ ác làm lành, thọ Tam quy, giữ Ngũ giới. Dù cha mẹ sớm mai thọ trì quy giới, chiều về cõi chết, đối với ơn nặng cha mẹ nuôi dưỡng, cũng gọi tạm đền.’”

(Kinh Hiếu Tử)

“Mẹ hiền còn sống là mặt trời

giữa trưa chói sáng,

Mẹ hiền khuất bóng là mặt trời đã lặn.

Mẹ hiền còn sống là mặt trăng sáng tỏ,

Mẹ hiền khuất rồi là đêm tối âm u.

(Kinh Tâm Địa Quán)

“Vui thay hiếu kính Mẹ,

Vui thay hiếu kính Cha,

Vui thay kính Sa môn,

Kính bậc Thánh, vui thay!

(Kinh Pháp Cú)

“Có hai hạng người, này các tỳ-kheo, Ta nói không thể trả ơn được. Thế nào là hai? Là mẹ và cha. Nếu

một bên vai công cha, một bên vai công mẹ, làm vậy cho đến trăm tuổi, nếu đầm bóp, thoa nước tắm rửa, thoa gội, và dầu tại đây có tiểu tiện, đại tiện, như thế, này các tỳ-kheo, cũng chưa làm đủ hay trả ơn đủ mẹ và cha. Vì có sao? Vì rằng, này các tỳ-kheo, cha mẹ đã làm nhiều cho con cái, nuôi nấng, nuôi dưỡng con khôn lớn, giới thiệu con vào đời.”

(Kinh Tăng Chi I)

“Làm con đối với cha mẹ đem chút lễ mọn cúng dường thì được phước vô lượng, trái lại làm ít điều bất thiện đối với cha mẹ tội cũng vô lượng.”

(Kinh Tạp Bảo Tạng)

“Thế Tôn lấy một ít đất để trên đầu ngón tay rồi hỏi các thầy tỳ-kheo, đất trên đầu ngón tay ta nhiều hay đất trên quả địa cầu này nhiều?

– Bạch Đức Thế Tôn! Đất trên đầu ngón tay Như Lai so với đất trên quả địa cầu thì quá ít.

– Cũng vậy, này các tỳ-kheo, những chúng sanh hiểu kính với cha mẹ thì quá ít, như đất trên đầu ngón tay của ta, còn những chúng sanh không hiểu kính với cha mẹ lại quá nhiều như đất trên quả địa cầu.”

(Kinh Tương Ưng)

“Những đứa con bất hiếu, sau khi chết bị đọa vào địa ngục A-tỳ, lửa dữ thiêu đốt, ăn hoàn sắt nóng, uống nước đồng sôi, gươm đao đâm chém... ngày đêm chết sống muôn lần, đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây, sự hình phạt tại A-tỳ ngục, rất nặng nề ngổ nghịch song thân.”

(Kinh Báo Hiếu)

“Ta trong nhiều kiếp quá khứ, nhờ từ tâm hiếu thuận, cúng dường cha mẹ, do công đức đó, nên sinh lên các tầng trời thì làm Thiên đế, xuống nhân gian thì làm Thánh Vương.”

(Kinh Hiền Ngu)

“Thuở Phật còn tại thế có một vị chư thiên đến hỏi: ‘Bạch Đức Thế Tôn, làm sao để có được vận may?’

“Phật đáp: ‘Phụng dưỡng cha và mẹ là vận may tối thượng.’”

(Kinh Hạnh Phúc)

“Ta trải qua nhiều kiếp tu hành thành đạo là nhờ công ơn của cha mẹ nuôi dưỡng.”

(Kinh Phân biệt)

“Thờ trời đất quỷ thần không bằng có hiếu với cha mẹ, vì cha mẹ là hai vị thần minh cao nhất trong các thần minh.”

(Kính Tứ Thập Nhị Chương)

“Hiếu hạnh đứng đầu trăm hạnh tốt. Hiếu cảm đến trời thì mưa hòa gió thuận, hiếu cảm đến đất thì muôn vật hóa sinh, hiếu cảm đến người thì mọi phúc tăng trưởng.”

(Khế kinh)

“Ôn cha lành như núi Thái, nghĩa mẹ hiền sâu hơn biển cả. Nếu ta ở trong đời một kiếp, nói công ơn cha mẹ không thể hết.”

“Cha mẹ tại tiền như Phật tại thế, gặp thời không có Phật, khéo thờ cha mẹ tức là thờ Phật vậy.”

(Kính Tâm Địa Quán)

“Cha mẹ là Phạm Thiên,

Bậc đạo sư đời trước,

Xứng đáng được cúng dường,

Vì thương đến cháu con,

Do vậy bậc hiền trí,

Đánh lễ và tôn trọng,

Dâng thức ăn nước uống,

Vải mặc và giường nằm,

Thoa bóp cùng tắm rửa.

Với sở hành như vậy,

Đời này người hiền khen,

Đời sau hưởng thiên lộc.”

(Kính Hạnh Phúc)

“Thế Tôn lại bảo A-nan,

Ôn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin.

Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo,

Mười tháng trường chu đáo mọi bề.

Thứ hai sanh đẻ gớm ghê,
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần.
Điều thứ ba thâm ân nuôi dưỡng,
Cực đến đâu, bền vững chẳng lay.
Thứ tư ăn đắng uống cay,
Đề dành bù ngọt đủ đầy cho con.
Điều thứ năm lại còn khi ngủ,
Uớt mẹ nằm khô ráo phần con.
Thứ sáu sù nước nhai cơm,
Miễn con no ấm chẳng nhòm chẳng ghé.
Điều thứ bảy không chê ô uế,
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền.
Thứ tám chẳng nỡ chia riêng,
Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo.
Điều thứ chín miễn con sung sướng,
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam.
Tính sao có lợi thì làm,
Chẳng màng tội lỗi bị giam bị cầm.
Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt,
Dành cho con các cuộc thanh nhàn.
Thương con như ngọc như vàng,
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái sơn.”

(Kinh Báo Ân)

“Này các Tỳ Kheo, sữa mẹ mà các Thầy thọ nhận nơi người mẹ từ vô lượng kiếp đến nay còn nhiều hơn nước của đại dương. Quý thầy nên biết sữa của người mẹ là những giọt máu kết tinh thành những

dòng sữa ngọt truyền qua cho con, mỗi ngày đưa con bú bầm lớn lên đã rút tĩa tàn phá thân hình người mẹ khô gầy héo mòn, chết sớm cũng vì con.”

(Kính Tương Ứng)

“Người con nào giàu có mà không biết hiếu thảo phụng dưỡng cha mẹ, đó là cửa ngõ đưa đến bại vong.”

(Kính Đại Vân)

“Người nào muốn báo ơn nghĩa to lớn của cha mẹ, không có cách nào hơn là phát tâm Bồ-đề cầu giác ngộ, rồi tìm cách hướng dẫn người thân của mình và chúng sanh đồng phát tâm Bồ-đề, đó là cách báo ân rốt ráo.”

(Kính Phương Tiệm Phật Báo Ân)

“Người con chí hiếu dù có gặp đại nạn như tai trời, ách nước, địa chấn... cũng sẽ thoát hiểm một cách an toàn. Nếu giàu thì được hưởng trọn vẹn gia tài không bị nghịch cảnh, chương duyên, nội nghịch ngoại thù, luật vua phép nước, trộm cướp mất mùa... Nếu nghèo thì đời sống trong sạch thanh nhàn, trời người yêu thương, danh thơm xông khắp, không bị cảnh nợ nần khổ sở, ít bệnh tật, được tăng tuổi thọ... Sau khi chết được sanh thiên.”

(Kính Hạnh Phúc)

“Giữa các loài hai chân,

Chánh giác là tối thắng.

Trong các loài con cái,

Hiếu thuận là tối thắng.”

(Kính Tăng Chi I)

Như trên, chúng ta đã thấy đức Phật dạy thật cụ thể, rõ ràng về ơn cha nghĩa mẹ và những phương cách báo hiếu thông thường mà ai cũng có thể làm được.

Rất mong rằng tất cả chúng ta đều ghi lòng tạc dạ, luôn nhớ nghĩ đến ân nghĩa sinh thành sâu dày thâm trọng của cha mẹ để tìm cách đáp đền trong muôn một!

THƯ GỎI MẸ

Đêm nay trời se lạnh. Gió thổi mỏng man hiu hắt đượm buồn. Không gian tĩnh mịch. Bầu trời thưa ánh sao. Con lại thần thờ đếm từng bước chân cô, lòng thổn thức nhớ về dĩ vãng.

Mẹ ơi!

Nào phải chỉ ngày hôm nay con mới nấn nót nỗi niềm mà từ lâu rồi con đã giữ kín trong ký ức. Để đến bây giờ, phút chốc bỗng trời dậy trong con khi nhận ra mình mất mẹ. Lòng đắng cay trĩu nặng u buồn.

Mẹ biết không, có những đêm dài mình con đơn lẻ, nghe tiếng mưa thu rả rích mà ghen nỗi thương sầu. Lòng ngậm ngùi nhớ mẹ nước mắt rơi.

Mẹ ơi! Con xin cúi đầu lạy mẹ. Người đã cho con hình hài bằng niềm đau tốt độ; đã nuôi lớn thể xác và tâm hồn con bằng dòng sữa bổ dưỡng ngọt ngào, lời ru êm dịu; đã tắm mát hồn con trong suối nguồn ấm áp yêu thương. Người đã cho con sự sống bằng máu và trái tim, đã lo lắng, hy sinh trọn đời vì con trẻ... Vậy mà... con đã vô tâm không nghe thấy. Đến khi con chợt hiểu ra thì mẹ đã không còn!

Mẹ ạ! Nhớ những lần con thủ thi nói lên mơ ước của mình, mẹ nhìn con lạ lẫm, bất ngờ. Con xin mẹ đi tu, mẹ phớt lờ cười gượng. Cũng phải thôi. Có người mẹ nào muốn con mình lớn lên làm “thầy chùa” đâu? Lại sống xa con mẹ càng không bao giờ chấp nhận. Mặc dù mẹ hiểu hết những khát vọng của con và dự biết tương lai con chọn là hướng đi thánh thiện. Nhưng vì quá thương con mà mẹ phải lắc đầu không ưng thuận.

Cho tới một hôm, con trốn nhà ra đi. Việc không thành... con quay trở lại. Lúc này con mới thật sự biết tình thâm mẫu tử thiêng liêng không dễ xa rời.

Con về sống bên mẹ, lòng vẫn nuôi hoài bão ban đầu. Mẹ đoán biết được nên giữ con “kỹ” hơn.

Vài tháng sau, con vào bộ đội. Thương con, mẹ tính đủ mọi cách để “hoãn binh”, còn con cứ một mực đòi đi cho tròn nghĩa vụ. Để rồi... đêm từng đêm nhớ mẹ nước mắt giàn giụa bờ mi.

Mẹ ạ! Những ngày tháng sống trong quân ngũ, con có dự tính của mình. Con nghĩ khi trở về sẽ xin mẹ xuất gia. Nếu mẹ không cho... con cũng cất bước. Lần này chắc chắn vậy.

Nhưng hỡi ôi! Nhiệm vụ chưa thành thì mẹ đã mất. Khung trời xưa đổ nát từ nay. Không có mẹ đời con hiu quạnh. Không có mẹ... căn nhà trống vắng lạnh lùng. Không có mẹ, ước mơ của con cũng lạc loài ý nghĩa.

Thưa mẹ! Dòng thời gian thâm lặng trôi mau, tâm nguyện của con nay đã đạt thành rồi. Con sung sướng lắm. Phải chi còn có mẹ, con sẽ dâng lên người niềm hạnh phúc này để mẹ con mình cùng chia sẻ nguồn vui. Và con cũng sẽ nói với mẹ rằng dù con có đi đâu, ở đâu mang hình thức nào con cũng nghĩ về mẹ, yêu thương mẹ.

Mẹ ơi! Bao năm qua sống nơi thiên tự, vui trong tình thầy bạn âm êm; tất cả buồn vui, hoài vọng, ngậm ngùi một thuở đã đan nhau nằm im lìm trong kí ức mà hình bóng mẹ hiền vẫn nguyên vẹn trong tim con. Con nhớ mẹ buồn da diết lắm! Ôi! Một nỗi nhớ thương đọng đầy hạnh phúc trong tâm hồn:

“Vì biết cuộc đời khổ với không,

Nên con gác lại mối thương lòng.

Hoàng dương chánh pháp đèn ơn nặng,

Cúc dục sanh thành thỏa ước mong.”

Tháng 7-2001

HỒI ỨC VỀ BA TÔI

Ba bị suyễn mãn tính. Má cũng thường hay nói là từ nhỏ ba chỉ có mỗi việc là đi học thôi, không làm gì động tới móng tay cả, vì bà nội cưng ba lắm. Công việc thư ký, thông dịch cũng nhẹ nhàng thích hợp với ba. Ba chưa từng lao động nặng. Bây giờ lại thêm mắc chứng bệnh suyễn nên sức khỏe ba không được tốt. So với bạn bè cùng tuổi thì ba yếu hơn nhiều.

Thế nhưng...

Một lần nọ, khi đang làm ở công sở, chợt có người đến báo tin rằng anh N bị bí đái, Ba tức tốc ba giờ bốn cẳng chạy về nhà. Không cần hỏi han, ba xốc anh N lên lưng, cõng đi phăng phăng từ trên lầu xuống rồi đến thẳng nhà thương. Cả nhà lo sợ. Hình như lo cho anh N thì ít mà sợ cho sức khỏe của ba thì nhiều (vì lúc đó anh N cũng đã lớn rồi).Ồ không, hồi hộp cho cả hai chứ!

Ba đi đi lại lại trước phòng cấp cứu mà quên cả việc mình đang hỗn hển. Tới khi được bác sĩ cho hay là anh N ổn rồi thì ba mới thở phào nhẹ nhõm. Hú hồn hú vía. Trái tim ba cũng đang loạn nhịp tứ tung.

2.

Ba dừng xe trước cửa rào. Phía sau yên là một bao gạo to tướng. Nghe tiếng ba, tôi bước ra tức thì. Ba kêu tôi phụ khiêng bao gạo vô. Tôi nói khỏi, để tôi vác một mình được rồi. Ba nhìn tôi (chắc hơi do dự).

Thiệt lẹ, tôi bốc bao gạo lên đem thẳng ra nhà sau, đổ vào khạp. Ba đi đằng sau, cười tươi tắn.

Trưa, ba đem cơm ra tiệm cho má. Vừa bước vô cửa, ba nói liền: “Thằng H (tên tôi) nó mạnh lắm bà à! Bữa nay, tôi mua gạo về nó ôm bao gạo đem vô nhà một mình gọn khô hà.” Má tôi cười nói tỉnh bơ: “Ừ, thì nó lớn rồi chứ bộ!” (Tuy nói vậy nhưng với tình cha tình mẹ thì chẳng có đứa con nào là lớn cả đâu!)

3.

Đôi với người dân miền Tây thì vùng Thất sơn “năm non bảy núi” được coi là vùng “Thánh địa linh thiêng”. Dân mần ăn buôn bán thường tới đó cúng lễ cầu xin phò hộ cho được mua may bán đắt (hổng biết có được không? Thì cứ tin vậy!).

Má tôi thì cả đời bận bịu với cửa hàng thuốc tây ở chợ nên suốt năm chỉ rồi rảnh có ba ngày Tết để đi chùa, còn bình thường thì chuyện lễ hội đình đám cúng kiếng gì đó đều giao khoán hết cho ba. Má chỉ ở phía sau hưởng ứng, ủng hộ cho việc đi đứng phải trái của ba thôi. Nên mấy năm liền, vừa nghỉ hè là tôi lại được ba dắt đi núi chơi. Tôi thích leo núi Cẩm nhất. Núi cao vút, rừng cây rậm rạp, mát mẻ và thoát tục. Còn khu vực núi Sam, miếu Bà Chúa Xứ ồn ào, phức tạp, tôi chỉ dạo thoáng qua.

Nói về leo núi thì tất nhiên là tôi khỏe hơn ba nhiều. Vậy mà ba cứ nhắc chùng chùng, sợ tôi trượt chân, tuột dốc.

Tôi đi đâu thì phải đi với ba. Đó là sự nhất trí đồng tình của cả ba và má. Tôi chưa từng được đi chơi xa một mình.

À! Có một lần tôi được phép đi du lịch mình ên.[19] Nói mình ên là vì không đi với ba chứ thật ra là đi cùng cả đoàn lặn. Nhưng đầu sao, lần đầu tiên đó đã mở màn cho những chuyến ngao du đơn độc của tôi sau này.

Vâng! Cũng trong năm đó, vào dịp tết, ngôi chùa gần nhà tôi có tổ chức đi “hành hương thập tự” hai ngày ở Hà Tiên. Tôi năn nỉ, nhăn nhó, xin riết, cuối cùng ba má mới đồng ý cho đi với điều kiện là tôi không được tắm biển (vì không biết lội) và phải đi chung với cô H, người mà ba nhờ canh chừng tôi giùm.

Tôi nghĩ, đi với nhà chùa hẳn là ba má yên tâm rồi. Ai dè, chắc còn thấy lo lo nên ba lên chùa, mấy bận gọi gắm tôi cho quý sư và cô chú Phật tử lớn tuổi dòm ngó giùm. Má nói, có như vậy lòng ba mới thôi thấp thỏm.

4.

Đã thành thông lệ của gia đình tôi, cứ sáng mừng một Tết là ba má dẫn anh em tôi qua bên nhà ông nội đốt nhang cúng ông bà và mừng tuổi ông nội.

Năm nay, khiến xui gì đó mà chúng tôi đi trễ. Đang lúc chuẩn bị thì chú tôi báo tin ông nội mất. Ba tôi vội vã đi liền. Ra tới cửa rào rồi vẫn còn nói với vô biểu má dẫn anh em tôi qua sau.

Ở nhà nội không biết đã xảy ra “chiến sự” gì mà mấy cô tôi cứ căn nhằn căn nhằn, hẳn học ba miết. Không kiềm chế được lòng tự trọng đàn ông, ba lạy ông nội ba lạy rồi bỏ về thẳng một nước. (Chuyện này tôi chỉ nghe kể lại.)

Về tới nhà, ba không nói không rằng mà chỉ lặng lẽ khóc một mình. Má hỏi riết, ba cũng chỉ thẳng thừng: “Khỏi qua.”

Thế là suốt mấy ngày tang tóc của nội, cả nhà tôi cũng điều hiu. Không khí Tết biến đâu mất tiêu biệt dạng. Buồn héo hắt. Mà tôi cũng không hiểu sao hồi đó má không khuyên ba và dắt bọn tôi qua để tang

nội. Kệ mấy bà cô chứ! Ở nhà cũng chẳng có gì vui. Cả ngày ba không nói một lời, cứ ngồi đó mà rơm rớm nước mắt để nghe nỗi đau xé lòng xé dạ.

Tối hôm đưa nội đi chôn. Từ sáng sớm ba đã đứng bên cửa sổ. Xe tang chạy ngang qua nhà. Ba lặng nhìn theo đến khi dòng người mất hút mà gặm nhấm niềm đau tiễn nội về nơi an nghỉ cuối cùng.

Mấy ngày sau, ba vẫn cơm canh cúng nội đều đặn. Duy chỉ có điều là không nghe ba nhắc gì đến chuyện nhà nội. Tuyệt nhiên không.

Sau này, khi lớn lên chút đỉnh tôi có ý thầm trách sự “cứng nhắc” của ba má và hối tiếc cho sự tự ái nông nổi của ba đã gây nên lầm lỗi. Cũng có thể là tôi chưa thật sự thấu hiểu cho tình cảnh của ba má. Nhưng rõ ràng sự bức tức của ba ngày ấy đã làm cho tình cảm dòng họ bên nội vốn đã rạn nứt từ lâu nay lại càng thêm vỡ nát.

À! Thì ra ba với mấy cô chỉ là anh em cùng cha khác mẹ. Ủa, mà sao lạ vậy? Chứ chẳng phải má vẫn thường hay nói là ba rất có hiếu với bà nội kìa? Huống chi!...

5.

Hôm tôi thi tốt nghiệp cấp 2, ba dậy thật sớm, chuẩn bị sẵn mọi thứ cho tôi.

Ba đến trường lúc nào tôi cũng không biết. Khi thấy tôi thi xong ra sớm là ba lên tiếng kêu tôi hỏi liền “Làm bài được không con?” Tôi gật đầu chắc chắn: “Đạt điểm khá trở lên, dư sức.” Ba khẽ cười, mắt hướng về dãy phòng khuất sau cánh cổng như đang hồi tưởng lại thời niên thiếu. Ba nói hồi nhỏ ba cũng học ở đây. Trường lớp xưa vẫn vậy, chỉ có không khí thi cử là khác thôi. Ba không nói là khác cái gì, khác như thế nào? Tôi cũng không hỏi thêm.

Tôi kêu ba về trước đi vì tôi còn đợi vài thằng bạn nữa. Ba ừ rồi im lặng. Mắt dõi nhìn xung quanh tìm kiếm giúp tôi mấy thằng bạn trong từng tốp học sinh đông đúc đang đổ xô đi ra.

Về nhà, tôi hơi nhẩn nhó chuyện ba tới trường chỉ cho một hồng biết nữa. Tôi đi thi một mình được mà, có gì đâu.

Hôm sau, bữa thi cuối, quả thật ba không đến trường. Tôi đành ninh như vậy. Nhưng sau này nghe má nói lại là ba vẫn âm thầm theo tôi mỗi buổi sớm trưa suốt hai ngày thi ấy. Và vì không muốn cho tôi nhìn thấy nên ba đứng khuất phía bên kia góc đường. Tôi thì chỉ ngại mỗi việc là bạn bè chọc mình lớn rồi mà còn nhõng nhẽo đòi ba đưa rước. Ô! Chỉ có vậy thôi.

6.

Hè năm lớp 9, thơ tôi được đăng trên “Trang viết học trò” báo Kiên Giang. Người đầu tiên phát hiện ra bài thơ là ba.

Ba vẫn thường đọc báo mỗi ngày. Và dĩ nhiên, ngoài cái chuyện theo dõi tin tức thời sự trên báo, ba đã không quên ghé mắt đọc vào trang văn thơ học trò khi biết con mình cũng đang tập tành học đòi “chuyện bút mực”.

Ba cầm tờ báo đưa cho má, tay chỉ bài thơ nhỏ của tôi. Ánh mắt ba ngời lên rạng rỡ.

7.

Bẵng đi một thời gian mười mấy năm trời ba mới trở lại thăm ông ngoại và bà con bên má lớn.

Cũng trong năm đó, ba đã về thăm bà ngoại và nói chuyện thật lâu với mấy dì của tôi. Không biết ba linh cảm chuyện gì mà cứ biểu má tôi phải bán nhà về quê ngoại sống. Má tôi mơ hồ trước những suy nghĩ của ba. Đang sống ở Rạch Giá yên ổn, ăn nên làm ra, gia đình ấm êm sung túc, tự dưng ba đòi dọn nhà đi. Đương nhiên là má tôi không chịu rồi. Má nói ở quê ngoại khó làm ăn lắm. Và lại, anh em tôi sinh ra và lớn lên ở chợ thì làm sao quen với cuộc sống đồng ruộng được. Ở thành thị mọi thứ đều tiện lợi, nhất là chuyện học hành và tương lai của bọn tôi.

Thấy không thể nào thuyết phục được má, sẵn dịp về ngoại lần này, ba tôi kêu mấy dì đốc thúc má tôi về ngoại sống. Dù gì đi nữa, sống ở quê ngoại cũng có bà con dòng họ... Và rồi, chẳng bao lâu, sự mơ hồ của má đã mở ra rõ ràng khi điều linh cảm của ba xuất hiện. Đó là sau lần đi thăm họ hàng về ba đã lâm trọng bệnh. Con tai biến mạch máu não đã làm cho nửa thân người ba yếu hẳn. Cũng may là khuya đó má tôi và tôi phát hiện kịp thời, đồng thời nhờ các bác sĩ (bạn của ba má) tận tình cứu chữa nên sức khỏe ba dần ổn định.

Lúc này, ba mới nói rõ lý do ba giục má bán nhà về ngoại ở là vì sợ rằng mai một ba mất rồi thì gia đình tôi sẽ bơ vơ nơi quê nội (?). Má tôi thì cũng chỉ ừ ừ cho qua chuyện thế thôi. Bởi má vẫn tin tưởng ở sự chăm sóc chu đáo và thuốc thang đầy đủ của gia đình mà ba sẽ qua khỏi, không sao!

Nào ngờ, chưa đầy năm thì bệnh ba tái phát. Lần này phải đành chịu, không cứu vãn kịp nữa rồi. Con nhồi máu cơ tim đã nhanh chóng cướp mất của gia đình tôi một người cha hiền khả kính. Ba lặng lẽ đi vào giấc ngủ ngàn thu!

8.

Sau khi ba mất, má đã kể cho tôi nghe rất nhiều về chuyện của ba. Nhất là tình phụ tử, má vẫn thường nhắc đi nhắc lại.

Thật ra, không phải chỉ có mình tôi hay mấy anh chị con riêng của ba là được yêu thương mà ngay cả mấy chị con riêng của má, ba đều dành trọn lòng lo lắng như nhau. Nhưng vì là đàn ông nên tình cảm bao giờ cũng kín đáo và âm thầm. Chắc vì lẽ đó mà hầu như ít có đứa nào sớm nhận ra được tình thương của người cha.

Chứ như má tôi nói, mà nếu bình tâm nhìn cho thấu đáo thì chúng ta cũng sẽ nhận thấy và thừa hiểu một điều là con cái có thể không thương cha mẹ, nhưng ít có người cha mẹ nào mà chẳng yêu thương con!

(Sài Gòn, mùa An cư kiết hạ 2007)

MÁ TÔI

Trước khi “chấp nôi” với ba, má đã hiểu ra được hết những đoạn trường còn lại. Những đứa con riêng của ba, những đứa con riêng của má và những đứa con chung, không khéo sẽ sinh lắm chuyện rắc rối.

Người xưa nói “chén trong cũi còn động”, gia đình nào lại không có ít nhiều sự rầy rà, lục đục. Nhưng ở gia đình tôi, có lẽ nhờ tình yêu thương của má, sự khéo dạy của ba, nhờ kinh tế gia đình ổn định mà chúng tôi ít nhiều có được cuộc sống ấm êm, thuận thảo.

Chỉ thương cho má quanh năm vẫn phải tảo tần, vất vả.

Về sống với ba là má chấp nhận gánh gồng bao khó khổ. Ba lớn tuổi hơn má, lại bị chứng bệnh suyễn kinh niên nên sức khỏe ngày một suy yếu. Mấy anh chị rồi cũng lần lượt lập gia đình và ra ở riêng. Mọi việc trong ngoài giờ chỉ một mình má lo liệu, quán xuyến.

2.

Ba má có mở một tiệm thuốc tây ở chợ. Mười tuổi, tôi đã theo má tập tành buôn bán. Năm tháng trôi qua, cận kề bên má, tôi dần quen nếp sống thuần lương của người.

Vâng! Má có một đời sống nghĩa tình.

Má luôn đối xử tử tế với mọi người dù lớn hay nhỏ. Với con cái trong nhà, má rất đổi quan tâm, dạy dỗ chu đáo, kỹ càng; dùng lời nói dịu dàng để răn dạy, phân lẽ thiệt hơn. Hình như khi má đánh các con thì quả là chuyện chẳng đáng đừng.

Tuy nhiên, tự thâm tâm má rất hài lòng về chúng tôi. Điều này cũng không khó hiểu: Má đã tập cho chúng tôi làm quen với “khuôn khổ” từ thuở nhỏ. Không chỉ “uốn nắn” ở nhà, má còn gửi chúng tôi vào “rèn” trong “trường học Nhà thờ” với các xơ. Lớn lên ít tuổi, má lại động viên chúng tôi tham gia sinh hoạt Gia đình Phật tử ở chùa. Mỗi liên hệ giữa gia đình và nhà trường, má đã áp dụng một cách nhiệt tình. (Dù khi ấy, chúng tôi đã học tới cấp 2-3).

Chúng tôi chơi với bạn cũng phải “chịu” sự dòm ngó, cân nhắc của má. Đến việc đọc sách, xem phim đều phải qua khâu “kiểm duyệt.” Có đôi lúc má “độc quyền” luôn cả với ba. Nhưng ba thì đồng tình với “phương pháp giáo dục” của má nên chỉ cười và hay bặc bạch: “Tội nghiệp má bây cực khổ!...”

Thật tình hồi ấy, có đôi lần bực bội tôi đã phản ứng sự ràng buộc đến khát khe của má. Rồi chợt nghĩ lại thấy mình sai. Má vẫn thoải mái và “hoan hỉ” lắng nghe các con nói kia mà!...

3.

Lúc bấy giờ cả xóm tôi chỉ vài ba nhà là có ti vi. Riêng nhà tôi có sắm được cái đầu máy. Mỗi tối hàng xóm tới coi phim đông. Má mua thêm ghế để bọn trẻ cùng ngồi. Má hay nói là mấy đứa con nhà nghèo thấy thương lắm. Má dạy chúng tôi, không được tiêu xài phung phí mà phải biết giúp đỡ người kém phước hơn mình.

Lần nọ, có người ăn xin đi ngang qua nhà. Má biểu em tôi xúc ít gạo cho và dặn phải đưa hai tay. Má nói: “Họ nghèo nên mới đi xin. Mình có cho thì phải đưa đàng hoàng, còn không cho thì nhỏ nhẹ từ chối, chớ nên nói này, nói nọ rồi tỏ vẻ khinh khi mà mắc tội.”

Tôi để ý thấy người nghèo đến mua thuốc thì má “vừa bán vừa cho”. Nửa đêm nửa hôm, có ai gõ cửa xin thuốc má cũng chẳng hề quạu quọ.

Nhớ một đêm kia có bà thím ở gần nhà tới kêu cửa xin thuốc. Má mở cửa và vui vẻ rót nước cho bà thím uống. Lúc đó tôi còn nhỏ. Nhìn thấy trên bàn thờ ông địa có ba trái cam, tôi đưa tay chỉ. Ba như biết ý liền lấy xuống biếu bà thím đem về. Má nhìn ba rồi nhìn tôi cười. Nụ cười tươi tắn ấy về sau tôi mới hiểu...

Nhưng mà than ôi! Những tưởng phước lành sẽ lâu bền nơi mái ấm gia đình tôi. Nào ngờ oan nghiệt đổ dồn xuống căn nhà bé nhỏ này sau ngày ba mất. Cũng chính trong lúc đám tang ba, má đã vấp phải sai lầm khi cư xử với họ hàng. Nhiều người trách cứ. Chỉ có tôi là hiểu được tại sao má lại làm như vậy.

4.

Ba mất đi. Nỗi niềm thương nhớ chưa vơi thì má lâm trọng bệnh. Tiệm thuốc đóng cửa. Đồ đạc trong nhà bán dần. Tôi thì quá ư bạc nhược. Suốt ngày cứ loay quanh, lẩn quẩn trong khối tự ti mặc cảm. Đi học về là giam mình trong nhà, tránh né người quen. (Âu cũng được vài thằng bạn tới lui chia sẻ!)

Đến một hôm, căn bệnh ung thư quái ác bộc phát dữ dội, má vẫn âm thầm chịu đựng. Sợ các con lo rầu má không một tiếng thở than. Cuối cùng không vượt qua được, má đành lìa bỏ các con trong khi kiếp sống chưa trọn một đời người.

Tội nghiệp em tôi hãy còn khờ dại. Nó cứ nhìn hình má trên bàn thờ mà nói: “Má đang cười kìa!” Rồi nó cười... Rồi nó khóc... Còn tôi thì lặng lẽ một niềm đau. Nó đâu biết rằng, không có ba, không có má, từ nay tôi và nó sẽ bơ vơ, hụt hẫng giữa dòng đời.

5.

Bây giờ nhìn lại, rõ ràng, so với anh chị em trong nhà thì tôi là người gần gũi và ảnh hưởng “bản tánh” của má nhiều nhất. Cho nên, gần mười năm nay, kể từ ngày má về với đất, tôi đã mang những “nếp sống” của má vào đời.

Và cũng từ đây, giữa cuộc đời trắng đen thật giả, tôi chợt nhận ra cái xấu lẫn cái tốt cùng lúc có mặt khi loài người có mặt. Rồi do tác động của môi trường bên ngoài mà hạt giống thiện-ác phát sinh. Đã biết vậy mà tôi cứ luôn bị “sốc” những khi gặp phải hạng người gian xảo, vô lương.

À! Thì ra tôi hãy còn yếu đuối. Tôi chưa đủ sức chịu đựng sóng gió cuộc đời như má của tôi.

SG, một chiều mưa đầu hạ 2006

Tình yêu của mẹ

Khi bạn một tuổi, mẹ cho bạn ăn và tắm cho bạn. Bạn trả ơn mẹ bằng cách khóc cả đêm.

Khi bạn hai tuổi, mẹ dạy bạn những bước đầu tiên, bạn trả ơn bằng cách chạy đi khi mẹ gọi.

Khi bạn ba tuổi, mẹ làm cho bạn những món ăn với tất cả tình yêu, bạn trả ơn mẹ bằng cách ném chiếc muỗng xuống sàn.

Khi bạn bốn tuổi, mẹ đưa cho bạn những cây bút chì màu. Đáp lại, bạn bôi màu khắp bàn ăn.

Khi bạn năm tuổi, mẹ mặc áo đẹp cho bạn đi chơi, bạn trả ơn mẹ bằng cách lăn lê trên đất bẩn.

Khi bạn sáu tuổi, mẹ dẫn bạn đến trường, bạn trả ơn mẹ bằng cách hét lên: “Con không đi học đâu!”

Khi bạn bảy tuổi, mẹ mua cho bạn cây kem, bạn trả ơn mẹ bằng cách làm kem chảy ướt hết vạt áo.

Khi bạn tám tuổi, mẹ mua cho bạn cây gậy đánh bóng chày, bạn trả ơn mẹ bằng cách ném nó qua cửa sổ nhà hàng xóm.

Khi bạn chín tuổi, mẹ mời thầy đến dạy đàn Piano cho bạn, còn bạn thì luôn phụng phịu và miễn cưỡng tập đàn.

Khi bạn mười tuổi, mẹ cả ngày lái xe đưa bạn đi hết nơi này đến nơi khác, từ sân đá banh, phòng tập thể dục đến nhà cô bạn dự sinh nhật... Bạn trả ơn mẹ bằng cách nhảy ra khỏi xe mà chẳng bao giờ ngoái đầu nhìn lại.

Khi bạn mười một tuổi, mẹ đưa bạn và bạn bè của bạn đi xem phim. Bạn trả ơn mẹ bằng cách chọn chỗ ngồi cách mẹ mấy dãy ghế.

Khi bạn mười hai tuổi, mẹ dặn bạn đừng xem ti vi quá nhiều, còn bạn, đợi đến khi mẹ ra khỏi nhà liền bật ti vi lên xem cho thỏa thích.

Khi bạn mười ba tuổi, mẹ bảo: “Để mẹ cắt tóc cho con.” Bạn trả lời: “Mẹ cắt không đẹp đâu!”

Khi bạn mười bốn tuổi, mẹ đóng tiền cho bạn đi trại hè một tháng, còn bạn lại chẳng hề viết cho mẹ chữ nào từ trại hè.

Khi bạn mười lăm tuổi, mẹ đi làm về và mong bạn ôm hôn, còn bạn thì đóng chặt cửa ở trong phòng riêng.

Khi bạn mười sáu tuổi, mẹ dạy bạn cách lái xe, còn bạn thì thường xuyên lấy xe của mẹ đi chơi mỗi khi có cơ hội.

Khi bạn mười bảy tuổi, trong khi mẹ đang chờ một cuộc điện thoại quan trọng thì bạn ôm điện thoại trò chuyện suốt đêm.

Khi bạn mười chín tuổi, mẹ mang đồ dùng, thức ăn đến thăm bạn ở nơi bạn nghỉ hè cùng bạn bè. Còn bạn, bạn chào tạm biệt mẹ bên ngoài phòng tập thể dục vì thấy ngượng trước bạn bè.

Khi bạn hai mươi tuổi, mẹ hỏi bạn đã hẹn hò với ai chưa. Bạn trả lời: “Đó không phải là việc của mẹ!”

Khi bạn hai mươi một tuổi, mẹ gợi ý về định hướng nghề nghiệp trong tương lai cho bạn. Đáp lại, bạn nói: “Con không muốn giống như mẹ!”

Khi bạn hai mươi hai tuổi, mẹ dự lễ tốt nghiệp đại học của bạn. Còn bạn, sau buổi lễ lại hỏi mẹ: “Liệu mẹ có thể đóng tiền cho chuyến du lịch Châu Âu của con không?”

Khi bạn hai mươi ba tuổi, mẹ tặng bạn một số đồ gỗ cho căn hộ đầu tiên của bạn. Bạn trả ơn mẹ bằng cách nói với mẹ: “Bạn bè con ai cũng chê xấu!”

Khi bạn hai mươi bốn tuổi, mẹ gặp vợ chưa cưới của bạn và hỏi về dự định tương lai của các bạn. Bạn lại nhăn nhó càu nhàu: “Thôi mà mẹ!”

Khi bạn hai mươi lăm tuổi, mẹ bỏ tiền ra tổ chức đám cưới cho bạn. Trong lễ cưới, mẹ đã khóc và nói rằng mẹ yêu bạn biết bao!

Khi bạn ba mươi tuổi, mẹ gọi điện thoại và khuyên bạn nên có em bé. Bạn trả lời mẹ: “Thời nay đã khác rồi mẹ ạ!”

Khi bạn bốn mươi tuổi, mẹ gọi điện thoại đề nghị bạn cùng mẹ đến dự sinh nhật một người bà con. Bạn trả lời: “Bây giờ con rất bận!”

Khi bạn năm mươi tuổi, một hôm mẹ cảm thấy mệt và muốn bạn đến chăm sóc trong khi bạn lại mãi mê đọc cuốn sách: “Những gánh nặng cha mẹ phải chịu đựng khi có con”

... Và rồi một ngày kia, mẹ lặng lẽ qua đời. Một cảm giác chưa bao giờ xảy ra với bạn trước đó. Bạn như thấy chớp nổ trong tim mình!

Nếu mẹ bạn vẫn còn bên bạn, đừng quên hãy yêu mẹ hơn bao giờ hết.

Nếu mẹ bạn không còn nữa, hãy tưởng nhớ đến tình yêu vô điều kiện mà mẹ đã dành cho bạn.

Hãy nhớ luôn yêu thương mẹ vì bạn chỉ có một người mẹ trong suốt cuộc đời mình!

NGÀY GIỖ MÁ

Đưa em nhắn tin... mấy chị điện thoại... tôi cũng hô hào réo gọi, chỉ với một nội dung cũ rích: “Nhắn về đám giỗ má.” Đứa nào đứa nấy làm như chỉ có mỗi mình mình là biết lo xa, là nhớ ngày cúng má vậy. Ừ, mà cũng có thể lắm chứ! Bởi cuộc sống mưu sinh đầu tắt mặt tối hay nhớn nhoe trên đường danh lợi cũng đều dễ làm cho con người ta quên bẵng đi những gì đáng nhớ. Chừng khi sự tỉnh ra thì thường là trễ tràng.

Nhưng nói gì thì nói, khi cha mẹ mất rồi thì đến đứa con cứng đầu cứng cổ, nghịch ngợm, lì lợm cỡ nào cũng nghe lòng trống trải quạnh hiu và da diết nhớ nhung mỗi khi chiều muộn. Huống hồ là bọn tôi, đâu không ít lần làm phiền lòng má nhưng xét ra cũng không đến nỗi bị người đời nguyên rủa. (Chà! nếu để thiên hạ kêu rêu chắc có nước độn thổ luôn quá!).

Cho nên, việc anh chị em tôi xót xa, hoài vọng “ân đức sinh thành” hẳn là chuyện rất đời bình thường, chẳng có gì ghê gớm, dữ dội. Nhưng bình thường không có nghĩa là tầm thường. Xin đừng hiểu lầm rồi phớt lờ, cho qua việc khắc cốt ghi tâm công cha nghĩa mẹ nhé!

Thật ra, kể từ ngày má nằm thật yên, ngủ giấc ngủ dài không bao giờ thức nữa thì gia đình tôi mỗi đứa một nơi, mỗi người một ngả. Hoạ hoàn lắm một năm mới gặp mặt đôi ba lần, bằng không thì chỉ ngày giỗ má mới sum họp được thôi.

Chúng tôi luôn cố gắng thu xếp công ăn việc làm để về đúng ngày giỗ má. Về không phải để tổ chức cúng kiếng nổi đình nổi đám gì, mà cốt là anh em đoàn tụ. Do đó, không cứ gần ngày giỗ má chúng tôi mới tất tả gọi nhau mà ngay cả hơn nửa năm về trước là tụi này đã liên lạc nhắc nhở nhau rồi. Báo trước như vậy không phải sợ quên ngày, mà chủ yếu tranh thủ thời gian tới ngày cúng má về cho đầy đủ.

Năm nào cũng thế, chỉ với mâm cơm chay đạm bạc thôi mà mặn nồng tình nghĩa. Anh em tôi quây quần bên nhau để mà nhớ mà thương, mà nhắc xa nhắc gần, mà sẻ chia buồn vui gia tộc, và cũng là để hâm nóng lại tình thâm máu mủ.

Thiệt tình mà nói, ngày cúng má đúng là dịp để con cái của má gặp lại nhau, chớ nói là tưởng nhớ, tưởng niệm thì hồng lễ chỉ tới ngày này mới làm được thôi sao? Có điều, cái tưởng nhớ hằng ngày thường riêng lẻ, dễ tản mát giữa dòng đời chen chúc này lắm.

Còn chuyện má có theo hương khói về chứng giám cho đàn con hay không thì tôi mù tịt. Tôi chỉ biết rằng hình ảnh người mẹ hiền sớm hôm dầu dãi mưa nắng tảo tần vẫn hằng in đậm trong tâm trí tôi. Nếu hỏi ra cái gì gợi nhớ thì vóc dáng nhỏ em là giống má hơn hết. Nhất là khuôn mặt. Ai cũng nói, nhìn nó là nhớ tới má tôi. Còn nó, mỗi lần soi gương chẳng biết có phát hiện ra nó giống má hay không khi ngày má về đất nó hãy còn khờ khạo?

Điều này tôi cũng không rõ. Tôi chỉ thấy là nó cũng y hệt như tôi, mỗi khi gặp chuyện gì buồn là rơi lệ. Nhưng tôi thì còn kể lể này nọ kia chớ nó tuyệt đối một mực im ru như để lắng nghe giọt vắn giọt dài lăn xuống bờ môi mặn đắng.

Nó không nói nhưng tôi cũng hiểu là nó đang bị “sốc” vì thói đời đen bạc, vì chưa kịp quen va chạm sóng gió cuộc đời. Nó có sức chịu đựng hơn tôi mà lắm lúc cũng cam đành khóc với người thân thì phải biết là nó đang bị nỗi đau đớn dồn nén hoành hành cùng cực. Chứ thường thì nó chỉ thui thủi một mình. Hồng biết nó có than thở: “Phải chi còn có má” như tôi hông nữa?

Vâng! Phải chi còn có má để anh chị em tôi chạy sà vào lòng má những khi vấp phải chông chênh dòng đời. Thiết nghĩ, ước ao chẳng của riêng ai, tất cả những người con đều thèm được sự chở che, nâng đỡ, dìu dắt của cha mẹ bên bờ trong đục. (Vậy mà lúc cha mẹ còn, chúng ta đã không để tâm tới sự hiện hữu của người, đã không nhận ra hạnh phúc đích thực trong sự có mặt của cha mẹ. Đến khi cha mẹ mất rồi mới thấy mình hụt hẫng...)

Nhưng nỗi niềm mồ côi thì chẳng khác gì nhau, ai cũng như ai. Mà hình như thân phận kẻ mồ côi thường dễ mau nước mắt. Nó như nằm sẵn đâu đó, chực chờ trong tích tắc, hễ bị khúc mắc, cay lòng là tuôn ra cho hả hê sâu não. Chỉ riêng nói về tôi thôi cũng đủ bực mình rồi. Người gì mà “mít ướt” thấy

sợ! Đọc một bài báo, nghe một lời ca, xem một vở tuồng nào... mà có dính dấp đến tình mẫu tử là rơm rớm nước mắt liền.

Có chuyện này mới thật “dở hơi” chứ! Tính ra đâu dăm ba lần gì rồi. Đang ngồi trong xe buýt đến trường, thường là tôi hay đọc sách, gặp phải câu chuyện viết về mẹ, con mắt tôi bỗng đỏ hoe. Biết thân biết phận mình dễ mũi lòng, tôi cúi mặt xuống làm bộ như bị cay mắt, lấy tay dụi dụi cho qua cơn xúc cảm rồi đưa mắt nhìn qua ô cửa nhỏ ngó nhìn thiên hạ hồi hải ngược xuôi hòng xua tan nỗi niềm âm ỉ. Nói chung là tôi cố đánh trống lảng cái trống vắng mênh mông trong lòng cho nỗi nhớ tạm lắng yên.

Mà ngộ thiệt. Người có tâm sự buồn lại thích coi truyện buồn, y như đứa con nít sợ ma cứ ưa đòi nghe kể chuyện ma vậy. Thảo nào, cứ đem thê lương áo não tưới tẩm miết thì thử hỏi làm sao hạt giống muộn phiền không mau sinh sôi nảy nở? Mà nào có ai muốn vậy đâu nè! Chắc tại... với bị... thôi.

À! Còn chuyện này mới là kỳ cục. Đi đám tang nhà người ta không nhờ mà tôi cứ muốn “xúc động” giùm mới bấy bạ chứ. Tang gia hiếu quyến họ thì tỉnh queo bên cổ quan tài lạnh ngắt giữa tiếng trống nhạc om sòm, còn tôi thì nghèn nghẹn, nước mắt muốn chực trào. Phải chăng tôi đang nhớ ba, nhớ má? Hay vì thương người ra đi, xót xa cho người ở lại? Tôi cũng không rõ nữa. Tôi chỉ thấy rằng sự mũi lòng đeo đẳng như mớ bông bong rời nùi.

Ồ! Mắc mớ gì mình? Tự dừng lại nhớ ba nhớ má trong lúc này? Cái duyên cắc có thật.

Ừ!... Thì ba má mình, mình nhớ, có gì đâu mà mắc cỡ? Chẳng lẽ, cái thời buổi rộn ràng tất bật hiếm hoi giờ giấc này không có đến một nơi để người ta trú cập lòng mình? (Còn thân nhiên kiểu như tôi là hơi quá rồi đấy, phải không?)

Bao nhiêu nỗi niềm, cảm xúc, tâm tư phải biết nén lại, đông cứng nó đi, hoặc neo vào một góc kín đáo để thế nhân không liên lụy. Mà có ai ở không đâu để dòm ngó chuyện người dung nước lã. Cuộc sống vội vàng, hối thúc này đôi khi còn làm cho người ta quên chính bản thân mình nữa là khác. Ừ, chỉ tại tôi ảo giác!

Nhưng thật tình mà nói, tuổi trẻ bây giờ “cứng cáp” đến nỗi đứng dung lạnh lùng trước những thâm tình. Hay cũng là do cuộc đời vốn dĩ đã quá khổ đau, sâu thẳm nhiều rồi nên người ta ngại nhìn thấy nó nữa? Người ta cố tìm cái vui hào nhoáng bên ngoài dù trong thoáng chốc cho qua ngày đoạn tháng. Thì cũng có người “tiến bộ” hơn một chút, tức là thỉnh thoảng cũng sẵn tìm nguồn cảm xúc mạnh để thử thách con tim mình coi nó còn động đập hay đã chai sạn rồi? (Cách này nghĩ cũng hay hay!...)

Thế nên, cái chuyện chị em chúng tôi gấp rút gọi nhau kể ra cũng không phải là thừa thãi. Nhưng ngặt nỗi là tôi lại hay lảng nhảng có dây có nợ như vậy đó. Nhắc ngày giỗ má mà nghĩ ngợi lung tung!

TP. HCM, Tháng 3/2007

Suối nguồn yêu thương

Tôi nào ngoại cũng thấp nhang ngoài bàn thờ ông thiên và thành tâm vái lạy. Tôi đoán biết là ngoại đã không cầu xin gì cho ngoại hay khẩn vái chung chung cho các con cháu của ngoại nữa. Mà lần này, bắt đầu từ đây, ngoại chỉ riêng dành nguyện cầu trời Phật phò hộ cho má tôi mau hết bệnh. Nhất là sau lần nhập viện chót để mổ, bác sĩ biểu đem má tôi về nhà “thích gì cho ăn đó, không cần kiêng cử nữa!”.

Má tôi bị ung thư tụy giai đoạn cuối, cả nhà giấu nhem, giấu luôn ngoại. Nhưng hình như linh tính của một bà mẹ đã báo trước những chuyện chẳng lành sắp sửa xảy ra cho gia đình nên dù mần gì mần, ngoại cũng làm thâm cầu nguyện.

Ngoại cũng không quên nhắc chừng má tôi “ráng ăn đi con cho mau lại sức” và hay gọi lại những kỷ niệm xa gần, nói chuyện này nọ để má tôi phấn khởi trong lòng mà kéo dài thêm cuộc sống.

Ai dè, đâu được hai tháng ỏn ỏn là má tôi trở bệnh. Má biếng ăn hơn. Con đau nội tạng hoành hành làm quần quai thân tâm má và làm cho ngoại phải sùi sụt kêu trời. Má tôi gầy mòn trông thấy rõ.

Mỗi ngày ngoại vẫn nấu nồi cháo, đun ấm nước sôi... Ngoại giành làm mọi thứ cho má tôi vì sợ không còn dịp để dốc cạn lòng yêu thương nữa. Má tôi cũng cố nuốt chút cháo, húp miếng súp cho ngoại vui mà cũng để tia hy vọng cuối cùng không tàn lụi.

Cho tới một ngày... chưa đầy sáu tháng như lời bác sĩ nói thì má tôi đã ra đi, trút gánh đau thương mà về cõi vĩnh hằng. Ngoại vật vờ kêu gào thảm thiết. Ngoại nức không thành tiếng. Chết lặng! Cảnh “tre già khóc măng non” cào xé lòng người.

Năm đó, tuổi ngoại đã ngoài tám mươi!...

2.

Suốt ba tháng quân trường đều đặn, cứ mỗi sáng chủ nhật là má lên thăm tôi. Lần nào má cũng đem theo các món ăn mà tôi ưa thích. Má nhìn ngó rồi nắm tay tôi âu yếm hỏi han, dặn dò từng ly từng tí. Tôi cũng hỏi thăm sức khỏe của má nhưng chỉ qua loa.

Hai tháng trôi nhanh, nhờ học tập tốt nên tôi được “đề xuất” lên chỉ huy cho về “đột xuất” một ngày thăm gia đình. Sự bất ngờ đó đã nhân niềm vui của má lên gấp bội. Nhưng sau cái “hạnh phúc” ấy tôi đã bắt gặp trong ánh mắt của má dường như có điều gì đang lo lắng. Ủ! Thấy vậy thì biết vậy, hình như tôi cũng chẳng mấy bận tâm. Vô tình thật.

Hôm măn khóa huấn luyện má đã theo tôi đến đơn vị mới. Tôi sợ má đi xa sẽ mệt nên kêu thôi. Má dịu ngọt: “Hong sao đâu! Má muốn biết nơi ăn chốn ở của con thế nào để má yên tâm.” Tôi thở thê: “Con sẽ cố gắng chấp hành tốt công tác để vài ba tháng được về thăm má một lần. Má khỏi lên thăm con chỉ cho cực.”

Tôi về đơn vị mới được hơn bốn tháng thì ở nhà má lâm bệnh. Sợ tôi lo nên má không cho hay biết gì.

Ngày cả lần tôi về “tranh thủ” vừa rồi má cũng im ru. Mãi đến khi thấy cơ thể quá suy hao, không cam chịu nổi nữa rồi thì má mới điện thoại nhắn tôi về. Tôi xin phép đơn vị trở về lo cho má.

Tôi đưa má đi điều trị nhiều nơi, nhiều chỗ, hết bác sĩ này đến thầy thuốc nọ, cả tây lẫn ta, rồi vào nằm chữa trị ở nhiều bệnh viện lớn trên thành phố mà bệnh tình cũng chẳng giảm thuyên. Tới khi phát hiện ra chính xác căn bệnh thì cũng là lúc má tôi kiệt sức tàn hơi.

Than ôi! Cái việc mơ hồ về bệnh trạng hồi ấy đã khiến má phải đi loanh quanh, lòng vòng đến trể tràng không còn cứu chữa kịp nữa, sau này tôi mới biết chính là do sự bạc phước vô phân, là nghiệp quả của nhiều kiếp gây tạo ở quá khứ xa xưa!...

3.

Chị yêu anh, ba má không đồng ý. Nhưng vì thương con, ba má đã lấy buồn làm vui mà chấp thuận cho anh chị nên vợ nên chồng.

Hôm chị sanh, má đem chị về nhà chăm sóc. Ba mỗi ngày vẫn chỉ bảo, nhắc nhở anh làm cái này cái nọ lúc chị còn trong tháng. Ba biểu anh đi kiếm chặt mấy nhánh dâu đem về giắt xung quanh chỗ chị nằm để em bé không bị giựt mình (?). Ba dặn dò đủ thứ. Dĩ nhiên là ba nhắc nhở không thường xuyên và kỷ lưỡng như má. Đàn ông mà!

Hôm bé được đầy tháng, ba tự tay ẵm bé lên nhà trên. Để bé nằm yên giữa đi-văng, ba đến trước bàn thờ thành kính đốt nhang khấn vái...

Ba thương chị, thương cháu nhiều hay ít thì tôi không rõ. Tôi chỉ biết là ba cũng thường lo lắng, sốt ruột mỗi khi chị đi đâu về trễ. Rồi ba cũng bực mình, cần nhần, rầy la, buồn giận khi nói chị không nghe lời...

Chị là con riêng của má.

4.

Em điện thoại cho tôi mà chẳng nói được câu nào. Khóc tức tưởi. Tôi biết là em đang đau lắm vì ít khi nào em khóc than kể lể. Tôi nghe em nức nở, lòng lạnh đi. Những giọt nước mắt tủi thân tủi phận được dịp tuôn tràn, chảy xuống bờ môi mặn đắng.

Có anh bạn bảo là anh cũng đang hồi hộp lo sợ cho một điều hiển nhiên của kiếp sống là ai rồi cũng chết. Không phải nghĩ cho anh mà là lo lắng cho cha mẹ già. Anh cũng không ít lần an ủi “chuyện gì đến sẽ đến, phải chấp nhận đón lấy hai nỗi đau cùng cực ấy để rồi thôi!”

Tôi ngậm ngùi. Chỉ những ai bất hạnh sớm mất mẹ cha mới thấu hiểu nỗi đau đó dài ngắn thế nào, lớn nhỏ ra sao. Chứ như tôi thấy thì cái gì cái, nỗi đau mồ côi nó âm ỉ tê buốt lòng ghê gớm lắm! Nhất là khi gặp phải thời đời đen bạc, thế thái nhân tình mà không có cha mẹ bên cạnh vỗ về, chia sẻ thì niềm đau tan tác cả tâm can.

Để rồi đây đó bên đời xuôi ngược, nỗi tủi buồn muôn năm cũ như chực chờ trỗi dậy mỗi khi thấy bạn bè còn có cha mẹ để ấp ủ yêu thương. Vậy thì hỡi ôi! Cái xót xa tắc dạ ấy đâu chỉ có một, hai lần mà

là nó sẽ kéo dài dai dẳng suốt một đời cù bất cù bơ.

5.

Trưa. Khách khứa đến chia buồn đã vãn đi ít nhiều. Chị thấp thêm nhang trước quan tài anh rồi lặng lẽ bỏ con ra nhà sau đưa ngủ.

Àu... ơ...

Con ơi con ngủ đi con,

Con khóc làm mẹ héo hon tác lòng.

Chiều chiều chim vịt kêu chiều,

Bâng khuâng nhớ bạn chín chiều ruột đau.

Àu... ơ...

Tôi quay lưng bước đi chỗ khác, không dám nghe trọn bài ru vì sợ không cầm được nước mắt. Đứa bé mười tháng tuổi, khóc đã rồi nín, rồi chìm vào giấc ngủ say trong lời ru buồn xé ruột của mẹ nó.

Anh vẫn nằm im trong cỗ quan tài. Bất động. Lạnh lẽo. Bình yên?

Thật không ai ngờ tới được, mới mấy bữa nay thôi, anh còn khoe với đám bạn đủ điều về đứa con gái đầu lòng dễ cưng mà anh vừa có được sau hơn mười năm lấy vợ. Anh nói với tụi bạn là “sắp tới ngày thôi nôi của con tao, tụi mày nhớ tới nhà làm một châu quắc cần câu luôn nghen!”

Trước đó, hàng xóm còn thấy anh bông con hát nghêu ngao ngoài vườn. Mỗi khi con khóc, anh cần nhần chị không biết dỗ con. Anh giành phần hát ru con ngủ.

Con ngủ đã giấc rồi con thức dậy. Con đòi bú, con chơi...

Còn anh, xế trưa hôm qua anh đã đi vào giấc ngủ thiên thu. Thảm thương. Đau đớn.

6.

Hoàn cảnh không cho nó tự do bộc lộ cảm xúc trước mặt bá quan văn võ. Nó cũng không cho mình cái quyền được tuôn trào nước mắt thản nhiên giữa thanh thiên bạch nhật. Không ai ngăn cấm nhưng mà nó ngần ngại, sợ làm ảnh hưởng đến tập thể. Ấy vậy mà có lúc nó cũng vô tư làm rơi giọt lệ sầu. Ô! Thói quen thôi.

Thường thì nó vẫn âm thầm nén chặt niềm đau, chôn vùi thương nhớ. Nó chỉ dám ghen ngào những khi lặng lẽ một mình, hoặc trong phòng riêng, hoặc khuất sau chái nhà.

Ngày giỗ ba, rồi sau này là ngày giỗ má, nó thường dành chút thời giờ để tưởng nhớ. Lần nọ, hồi má còn sống, khi nuôi má bệnh ở nhà thương, nó đã cúng giỗ ba trong đó. Mấy món cơm canh chay đạm

bạc, đơn lẻ, vội vàng được bày ra bên góc hành lang, đầy một góc lòng, nó cúi đầu lâm râm khẩn vái.

Tối hôm đó, nó nhờ người nuôi bệnh kể bên dóm chừng má nó giùm một chút. Nó tranh thủ kêu xe ôm chở tới ngôi chùa gần nhất để lạy Phật cầu siêu cho ba và cầu an cho má. Cũng là thói quen.

Nó dư biết là tâm hương quỳên với lòng thành sẽ có “giá trị” gấp trăm ngàn lần kiểu cách hình thức bên ngoài. Thế nhưng, nếu không thể hiện chút gì đó của tác lòng thì nó chẳng yên bụng. Nó sẽ cảm thấy thiếu thiếu cái gì đó nếu như bỏ qua phần lễ nghi tưởng niệm.

7.

Lúc sinh thời, mỗi khi thấy tôi làm biếng học là má lại tỉ tê gạn hỏi lý do, rồi dỗ dành khuyên lơn nhắc nhở. Má ít khi la mắng hay đánh đòn mà chỉ nhỏ nhẹ phân tích thiệt hơn, chỉ dạy điều hay lẽ phải. Má cũng thường hay nhắc lại câu nói của ông ngoại từ cái thời xa xưa năm năm năm nào thuở má còn cấp sách.

Má nói ngoại luôn tha thiết như vậy: “Ba má thất học nên nghèo. Khi ba má chết không có của để lại cho các con. Ba má chỉ cho các con cái chữ để sau này tự nuôi sống bản thân.”

Không những má nhắc lại y chang lời của ngoại mà còn “mở ngoặc” cận kề thêm rằng: “Dẫu ba má có của để lại mà con cái không có ăn học, không biết cách làm ăn, giữ gìn thì sớm muộn gì cũng tiêu tan hết. Chi bằng tụi con ráng học cho có trình độ để sau này còn có chữ nghĩa để bán mà nuôi thân.”

Tất nhiên, hồi ấy anh em tôi ngoan ngoãn vâng lời. Nhưng con đường mà tôi chọn lại rẽ sang một hướng khác, nó hoàn toàn mới mẻ đối với gia đình tôi, cả hai bên họ hàng nội ngoại. Má tôi như đoán biết hoài bão của tôi nên đã bao phen ngăn cản, cũng như luôn âm thầm dòm ngó, canh chừng tôi. Má tôi lo ngại.

Rồi cái ngày muôn người như một đều không dám đối diện, không dám luận bàn, không dám nghĩ tới (trừ các bậc thức giả, nhà tu hành) lù lù xuất hiện: Cái chết. Ai rồi cũng sẽ đến, ai rồi cũng phải qua, má tôi ra đi vĩnh viễn. Má ngỡ ngàng già biệt dương gian khi chưa kịp tới cái tuổi mà người đời gọi là hưởng thọ. Anh em tôi hốt hoảng, bàng hoàng với nỗi đau không một lời rên siết.

Ai đó đã nói “khi nỗi đau khổ đã đến tột cùng thì nước mắt chỉ chảy vào mà không thể tiết ra.” Hẳn là như vậy!

Để rồi bây giờ và mãi về sau, cho tới ngày vô thường réo gọi thì có lẽ nỗi nhớ niềm thương hai đáng sinh thành mới thôi ray rứt âm ỉ trong lòng anh em tôi.

8.

Anh lập gia đình và đã có được hai con. Nhà anh ở cách nhà ba ruột chỉ một cái sân của nhà bên cạnh. Ba anh sống với người vợ kế cũng có hai đứa con. Anh thì ít tới lui qua lại.

Nghe anh bệnh, ba anh lo lắng, má kế cũng nóng lòng. Gia đình anh lục đục, cơm không lành canh không ngọt, vợ anh lớn tiếng chửi mắng anh, ba anh buồn thầu ruột. Mỗi khi nghe tiếng đứa con dâu ong óng vọng sang, ba anh liền vô buồng đóng chặt cửa lại giấu hàng nước mắt.

Anh đi làm xa, ba anh sốt ruột ngóng trông. Bình thường, thỉnh thoảng vợ anh cũng sang chơi, nói dăm ba câu “xã giao” thăm hỏi. Ba anh thì vẫn như ngày nào, luôn niềm nở với con cháu. Có hai đứa cháu nội tới lui, ba anh thấy an ủi tuổi già.

Ba anh thương tội cháu thấy rõ. Ba anh cũng thương anh quá chừng quá đỗi vậy. Nhiều người hàng xóm chê trách anh “bất hiếu”, ba anh cười phớt lờ thông cảm: “Nó đi làm tới ngày chớ có rảnh rang gì! Tánh nó vậy!” Ba anh chưa một lần buông lời than thở về anh.

Anh vẫn thản nhiên đi đi lại lại ngang nhà. Có khi thấy ba anh ngồi trước hàng ba thì cũng ghé vào thăm hỏi ba điều bốn chuyện rồi đi. Những lần ấy, ba anh sung sướng cả ngày.

Anh có nỗi khổ tâm của mình? Anh không thích má kể? Chẳng hề gì! Mà má kể có ghét bỏ gì anh đâu. Anh ôm đau một tay bà lo liệu. Bà lại đứng ra cưới vợ cho anh, rồi chỉ dẫn vợ anh cách làm ăn buôn bán. Thế thì... tại vì sao nữa? Anh vẫn còn ông già ruột kia mà! Dù gì thì anh cũng không nên dừng đứng với ba anh. Tội lắm.

Lúc ba anh mất, anh đang đi làm xa. Má kể cho người tìm vợ chồng anh về để tang.

Anh bước vô nhà. Lặng im.

Hôm đưa ba anh đi chôn, anh đã bật khóc. Giọt nước mắt đau thương gì rồi cũng sẽ khô đi và dòng lệ kia cũng sẽ được lau sạch, nhưng nỗi mất mát và sự nuối tiếc ăn năn này sẽ dày vò xâu xé suốt đời anh.

9.

Cô Như Đức kể lại rằng trên chuyến xe khách hôm ấy có một bà cụ đi chung với con gái, con rể và cháu ngoại. Xe chật chội, người ngồi phải ép sát vào nhau. Bà giành đứa cháu ngoại ngồi với mình để cho má nó được thông thả, thoải mái.

Chiếc xe đồ chạy hệt hơi tìm rước khách. Ai nấy đều làm thỉnh, gật gù, mệt mỏi trông cho mau tới nhà. Chỉ có bà là không hề mệt mỏi gì ráo, tỉnh queo, hết lo nhắc đứa này tới nhắc đứa kia. Xúc dầu, coi chừng giò xách, đừng thò tay ra ngoài... Lúc nào bà cũng không yên.

Đến một cái chợ nhỏ, người mẹ mua bánh cho con trai con gái, chỉ lo cho các con ăn uống mà quên bằng bà mẹ mình. Tới chừng chợt nhớ thì chị mới mòi một tiếng: “Má ăn bánh, má!”

Rồi tới chỗ bà mẹ xuống trước, con cháu hình như còn đi đâu đó mới về nhà sau. Bước xuống xe rồi bà còn lằng xằng chạy mua chai nước suối gởi lên cho cháu.

Cô Như Đức trông thấy sự việc ấy, lòng ngậm ngùi!

THƠ DÂNG CHA MẸ: NHỚ MẸ

Chiều chiều ra đứng đầu non,

Trông về quê mẹ lòng con đã rờn.

Mẹ ơi! Ngày tháng êm trôi,

Bóng hình mẹ vẫn rạng ngời trong con!

Vì con thân mẹ hao mòn,

Cuộc đời như thể vết son bạc màu.

Nhiều lần con trẻ đón đau,

Thương cùng kiếp số bọt bèo truân chuyên.

Ba đi để lại ưu phiền,

Trên đôi vai nhỏ mẹ hiền khổ đau.

Đêm đêm chua xót nghẹn ngào,

Thương về quê mẹ lệ trào hoen mi.

Mẹ ơi! Con muốn ra đi,

Theo chân đức Phật từ bi dịu hiền.

Cho tròn nguyện ước đầu tiên,

Mà con hằng đã khấn nguyện mỗi đêm.

Nhưng lòng nặng nỗi niềm riêng,

Con không đành để mẹ hiền bơ vơ.

Để rồi lòng vẫn mong chờ,

Nhân duyên hội đủ con thơ vào chùa.

(Hà Tiên 6/95)

CHIỀU BIÊN PHÒNG NHỚ MẸ

Chiều biên phòng mưa rơi tí tách,

Mưa giăng sầu canh cánh lòng con.

Mưa rơi nỗi nhớ bào mòn,
Con tim bé nhỏ nỗi buồn bao la.
Con cúi mặt thiết tha dừng bước,
Quay trở về thuở trước ngày xưa.
Một sáng nào trời đẹp không mưa,
Mà lạnh lẽo như vừa chớm rét.
Mẹ yêu ơi! Trong mắt người con biết,
Mẹ đang buồn nuôi tiếc ngày qua.
Nay con khờ lại cất bước chia xa,
Lìa quê mẹ, xa mái nhà yêu dấu.
Mẹ yêu ơi! Con xin người hiểu thấu,
Và vui lên giấu dòng lệ sầu lo.
Con bây giờ với mẹ dẫu ngây thơ,
Nhưng đã lớn với người đời thiên hạ.
Con ra đi sống cùng người xa lạ,
Mà thân thương như cả anh em.
Con lên đường vì trách nhiệm thanh niên,
Mà ai lớn cũng phải tròn nghĩa vụ.
Mẹ yêu ơi! Chiều nay trời ảm rã,
Như lòng con đang phủ nỗi nhớ quê.
Hẹn ngày mai mưa tạnh con sẽ về,
Vui bên mẹ cho vơi niềm thương nhớ.

THƯ GỬI MẸ

Những chiều tâm tã mưa rơi,
Thiết tha con viết đôi lời nhớ thương.
Gởi về thăm mẹ, quê hương,
Gọi là chút nghĩa đời thường thế gian.
Năm nay, ôi! Thật kinh hoàng!
Lũ dăng tràn khắp xóm làng thành thôn.
Nơi nơi chung nỗi đau buồn,
Cửa nhà lờ lững, phố phường mênh mông.
Quê mình nước có ngập không?
Mấy hôm mưa bão gió giông đầy trời?...
Con xin chia sẻ buồn vui,
Với quê nhà, với cuộc đời mẹ yêu.
Dãi dầu sớm tối quạnh hiu,
Mùa này nước nổi chắc nhiều khó khăn!
Đêm ngày lo lắng băn khoăn,
Thương đời Mẹ chịu muôn phần khổ đau.
Nơi này đất núi vùng cao,
Niềm riêng bỏ ngõ, lại sầu mạch chung.
Chiều nay mưa gió lạnh lùng,
Con ngồi viết vội mấy dòng nhớ thương.

(Hà Tiên tháng 10-1996)

KHÓC MẸ

Con đâu còn có Mẹ để yêu thương,

Thôi kể từ đây mang nỗi đoạn trường.

Vành tang trắng phủ trên đầu con trẻ,

Là trọn đời mồ côi Mẹ, Mẹ ơi!

Tóc chớm hoa râu đã vội vã lìa đời,

Bỏ con dại chơi vơi lạc lõng.

Mới hôm nào Mẹ còn ngồi trông ngóng,

Thằng con trai đi nghĩa vụ xa quê.

Mong thư con từ biên giới gửi về,

Hầu xoa dịu nỗi đau thương nhớ.

Rồi một chiều... con trở về bờ ngõ,

Đưa Mẹ hiền vào giấc ngủ ngàn thu.

Tiết thanh minh bỗng tăm tối mịt mù,

Trời quang đãng chợt xám màu tang tóc.

Thiên hạ người dung hễ còn thương khóc,

Khóc phận Mẹ hiền và khóc trẻ cút côi.

Đau đớn lòng con chết nửa cuộc đời,

Khi nghĩ tới ngày mai cô quạnh.

Con đâu biết vòng tử sinh khó tránh,

Mà đau thương vẫn canh cánh bên lòng.

Chôn xuôi vàng Mẹ hời có hay không,

Đời đen bạc mệnh mông thật giả!

Một kiếp khổ sâu bốn ba hồi hải,

Chưa được lần thanh thản thân gầy.

Suốt cuộc đời oan trái bủa vây,

Gieo bạc mệnh đắng cay đời Mẹ.

Bao ước mơ từ thời son trẻ,

Vẫn chưa đạt thành Mẹ đã ra đi.

Đăm đăm nhìn con chẳng nói được gì,

Mẹ sợ lắm cố vượt qua số phận.

Nhưng định mệnh trời cao đã bày sẵn,

Mẹ cam đành nuốt lệ nằm yên.

Quay gót nhẹ nhàng lặng lẽ qui tiên,

Mặc thế sự đua chen danh lợi!

Mẹ ra đi không bao giờ trở lại,

Cõi dương trần con lắm lần bơ vơ.

Giữa đại dương giông bão dạt dờ,

Con cô độc biết nơi nào nương tựa!

Mẹ ra đi, thế là không còn nữa,

Niềm yêu thương mẫu tử thâm tình.

Cuộc đời này như mất ánh bình minh,

Khi con trẻ mất bóng hình của Mẹ.

Tháng 3 ÂL, 1997

ĐÌNH MỆNH

Con muốn viết thật nhiều về mẹ,
Mà chẳng thể nào kể hết niềm đau.
Trên thế gian nào trước nào sau,
Đời bạc phận trót dành riêng cho mẹ.
Gồng gánh đau thương từ thời son trẻ,
Tóc sớm bạc màu bởi số mẹ gian truân.
Một kiếp bôn ba buôn tảo bán tần,
Đời sung sướng, đời cơ hàn từng trải.
Sớm tối lo toan nắng mưa dầu dãi,
Tháng năm dài oan trái nặng mang.
Sống kiếp tha phương cay đắng muôn ngàn,
Lòng mong mỗi hướng về quê cũ.
Mảnh đất chôn nhau tình thâm máu mủ,
Dẫu đổi thay môi mẹ vẫn mỉm cười.
Nào ai hay trong thế giới con người,
Lòng đen bạc đâu chỉ riêng người lạ.
Ba ra đi để mẹ sầu buồn bã,
Ôm tủi hờn, đêm lẫn cả giọt châu.
Ôi! Đau thương khắp cõi hoàn cầu,
Như cùng lúc dồn xuống đầu của mẹ.
Đường trần thế phải đâu suôn sẻ,
Mẹ trở về quê cũ dấu yêu.

Một chiều đông, trời trở lạnh nhiều,
Mẹ mãi nguyện sống bên dòng họ.
Có ai ngờ lần ra đi đó,
Là sẽ không có ở lần sau.
Dẫu đôi khi nặng nỗi buồn bèo,
Mẹ vui phận sum vầy cùng ngoại.
Mỗi đêm đêm trở trăn khắc khoải,
Nghe gió xuân phảng phất quanh đây.
Mẹ nằm yên say giấc ngủ dài,
Quên kiếp sống đọa đày thể xác.
Giữa mệnh mông ruộng vườn bát ngát,
Mẹ mơ màng vào giấc mơ hoa.
Vẳng bên tai tiếng nói ruột rà,
Chôn vùi lấp dưới ba tấc đất.
Huyết thống – người dung, nỗi đau còn mất,
Âu cũng số phận định mệnh mẹ tôi.

NHỮNG DÒNG THƠ VIẾT MUỘN

(Kính dâng cha)

Từng giọt mưa thánh thót,
Rơi vào khoảng mệnh mông.
Từng nỗi buồn cô đọng,
Theo năm tháng quay về.
Có hơn một lần thôi,

Con nâng niu dòng chữ.

Lòng sục các ngôn từ,

Nơi tiếng cha dừng lại.

Đêm nay trời khắc khoải,

Gió thu hiu hắt về.

Khí lạnh lạnh tê tê,

Đơm mạch sầu trên nhánh.

Suốt đêm trường canh cánh,

Chỉ nỗi nhớ thương cha.

Lau dòng lệ nhạt nhòa,

Tiếc thương lời rêu phủ.

Trắng giây phút suy tư,

Con giựt mình nín lặng.

Trách lòng sao vương bận,

Quên lửng một cuộc đời.

Giờ tiếc nuối hỡi ôi!

Cha đã vào thiên cổ.

Mới hay tình một thuở,

Thì thôi... đã muộn màng.

Thành kính thấp tâm hương,

Dâng cha lời sám tội.

Lòng đón đau bồi rồi,

Chìm giữa mùa thu không.

BÔNG HỒNG CÀI ÁO

Em tặng tôi một bông hồng đỏ thắm,
Rất vô tư trong ánh mắt nụ cười.
Có hay chẳng đang lặng lẽ một người,
Lòng bất chợt bụi ngùi vương vẫn mãi!
Rồi cố ý hay giả vờ không thấy,
Để riêng tôi đón lấy một nỗi niềm.
Đóa hoa hồng ngày tháng vẫn lặng im,
Mà se thất quả tim non tuổi trẻ.
Ai có qua cuộc đời tôi quanh quẽ,
Xin cùng nhau chia sẻ nỗi đau này.
Nơi bão giông giá lạnh phủ đêm ngày,
Nhớ cha mẹ đắng cay dòng lệ tủi.
Em băng quơ đưa tôi vào rong ruổi.
Một bông hồng gợi nhớ một niềm đau.
Nước mắt khô gầy guộc hết tuôn trào,
Sao tràn ngập bao nỗi sầu tê tái!
Tôi không nói nào phải đâu e ngại,
Sợ u buồn phiền lụy đến cùng em.
Giấc mơ xuân đương gõ nhịp êm đêm,
Hãy trân trọng vun bồi thêm nhựa sống.
Ôi! Hạnh phúc ngàn đời nơi cõi mộng,
Này nhé em lòng trong khéo giữ gìn!
Những đau buồn tôi dành trọn riêng mình,
Mầm an lạc chân thành trao em vậy.

(Vu Lan 2000)

VÀN THƠ KÍNH DÂNG CHA

Cha hỡi! Đêm qua con không ngủ,
Suốt năm canh thao thức ngậm ngùi.
Nghe mỗi sầu nặng nỗi đau tê,
Trong thương nhớ não nề tím lạnh.
Không có cha, nhà xưa hiu quạnh,
Mẹ không còn, bếp nguội tàn tro.
Mảnh sân buồn cây đứng co ro,
Mặc gió lộng, vườn thưa cỏ mọc.
Không có cha đời con lẩn lóc,
Giữa chợ đời cơm áo bon chen.
Gãy tiếng cười vỡ giấc mơ êm,
Sống thui thủi chưa quen tắt bật.
Anh chị em rải rời cơ cực,
Bốn phương trời lạc lõng bơ vơ.
Chỉ con theo ước nguyện tuổi thơ,
Vui ở đạo, âm tình thầy bạn.
Cha hỡi! Dáng núi cao thâm lặng,
Diệu huyền soi sáng nẻo con đi.
Con cúi hôn chân núi thần kì,
Bóng cha hiện trong tim trầm mặc.

(Hạ 2001)

NHỚ SONG THÂN

Bây giờ trời đã vào thu,
Nỗi đau thêm những mịt mù ngàn khơi.
Mẹ cha nay đã mất rồi,
Trần gian con trẻ mồ côi lạc loài.
Từng đêm mắt lệ u hoài,
Khóc thương theo tháng năm dài quạnh hiu.
Chập chờn giấc ngủ cô liêu,
Con mơ gặp lại dáng yêu song đường.
Để rồi giàn giụa sầu vương,
Chiêm bao mộng mị đêm trường vụt qua.
Dẫu rằng cõi tạm Ta-bà,
Vô thường đến cả sơn hà cỏ cây.
Mà lòng con vẫn đêm ngày,
Nhớ thương cha mẹ đong đầy hồn thơ.
Dẫu con qua tuổi đại khờ,
Không cha mẹ, vẫn bơ vơ tủi buồn.
Dẫu con đầy ắp yêu thương,
Không cha mẹ, dễ mũi lòng mờ mờ...
Dẫu cha mẹ mất lâu rồi,
Mà niềm đau vẫn như hồi hôm qua.

(Vu Lan 2003)

MÙA THU VÀ NỖI NHỚ

Từng mùa thu đi qua,
Những mùa thu đông đầy bao kỉ niệm...
Mùa thu về con nhớ mẹ, mẹ ơi!
Lạnh lòng thân phận cút côi,
Mưa dầm tháng Bảy,
Buồn mênh mang.
Đã hơn một lần dòng lệ xôn xang,
Nghẹn lời kinh tụng,
Đưa tiễn người chưa quen về lại quê nhà.
Mùa thu về xót nỗi chia xa,
Mẹ nghìn thu yên giấc,
Bảy năm rồi con nhớ mẹ khôn nguôi.
Mùa thu về nhiều lá vàng rơi,
Gió hiu hắt lay cành xào xạc,
Lời ca nào man mác,
Bài thơ dở dang...
Mùa thu về dự lễ Vu Lan,
Là ngày của Mẹ,
Suối nguồn yêu thương tác lòng con trẻ,
Nguyện kính dâng.
Đóa hoa hồng chan chứa tình thâm,
Mẹ hiện hữu vẹn nguyên hình bóng.

Chợt nghe lòng sưởi ấm,

Mẹ muôn đời mãi ở trong con.

(Mùa báo hiếu 2004 – Pl 2548)

NỖI NIỀM

Hương xuân động giữa cung đàn,

Niềm đau rụng cánh mai vàng sầu thương.

Thôi đành cất bước ly hương,

Từ nay xa chốn thiên đường tuổi thơ.

Cuộc đời nào khác giấc mơ,

Thoát bình yên đã tập bờ khổ đau.

Lặng nhìn muôn vạn vì sao,

Lẻ loi như chỉ nhắm vào đời tôi.

Hỏi rằng có đến bao người,

Trên trần gian sống chơi vơi não phiền!

Mẹ ơi! Đời lắm truân chuyên,

Vô thường là móc đôi miền buồn vui.

Ngày mai xa cách thật rồi,

Mái nhà êm ấm thay người đôi tên.

Bắt đầu kiếp sống lênh đênh,

Bởi do hoàn cảnh sang hèn đẩy đưa.

Hỡi ôi! Cuối quãng đời thừa,

Mẹ hiền chịu lắm gió mưa định phận.

Cố mà nhắm mắt đưa chân,

Cho dòng oan nghiệt lần lần tiêu tan.

Cam lòng gánh lấy gian nan,

Giương vui cho trọn số phần đời ta.

Vẫy tay già biệt quê nhà,

Gởi câu thương nhớ mặn mà tình thâm.

Rạch Giá 9/3/1997

CHUYỆN ĐÊM MƠ

Mẹ về từ cõi hư vô,

Con về trong một đêm mơ chập chờn.

Gặp nhau chung một linh hồn,

Mỗi mòn than thở tiếng buồn không tên.

Mẹ ơi! Thế giới ưu phiền,

Nhân gian đầy đầy oan khiên khổ sầu.

Mấy người nghĩ trước lường sau,

Giàu nghèo cũng một nỗi đau đoạn trường.

Góp gom cát bụi vô thường,

Vỡ tung bọt nước giọt sương đầu cành.

Mộng vàng ở biển nước xanh,

Kiếp người trôi nổi đầu gành cuối sông.

Sinh từ cát bụi long đong,

Rồi mai trả lại hư không trần đời.

Nghĩ mà thương một kiếp người,

Khác nào chiếc lá rụng rơi bên thềm.

Con ơi! Đòi vốn đảo điên,
Khéo mà giữ lấy bình yên cho mình.
Nhắc lòng gói trọn niềm tin,
Dù rằng đời lắm oan tình thê lương.
Gìn lòng hai chữ yêu thương,
Giúp đời bớt cảnh tang thương chất chồng.
Dòng đời dù có đục trong,
Con nghe lời mẹ gìn lòng giữ thân.
Lăn vào giữa chốn bụi hồng,
Lấy thân cát bụi làm nhân ở đời.
Sinh ra giữ vẹn lời thề,
Sống cùng thiên hạ làm người trần gian.

TIẾNG LÒNG

Nếu mai này bạn có về xóm cũ,
Mang giùm tôi thương nhớ gửi mẹ cha.
Thấp nén nhang tạ lỗi với quê nhà,
Trao mong đợi cùng bạn bè thân hữu.
Nếu ngày mai bạn về qua lối cũ,
Ghé chùa xưa ôn kỉ niệm thuở nào.
Nhặt lá bàng, tung cánh phượng bay cao,
Tìm tuổi ngọc trên sân trường lặng lẽ.
Và ngày mai... mà thôi đừng tới nhé!
Bên thềm rêu phủ bóng dáng mẹ ngồi.

Con đường làng cỏ bạc trải mình phơi,
Trong thôn vắng, mẹ tôi đâu mất dạng?
Ôi! Nhớ thương từ nay theo ngày tháng,
Chôn vùi sâu nơi đáy mộ lạnh lùng.
Tiếng chuông chiều buông nhè nhẹ rung rung,
Đêm dần xuống côn trùng kêu rời rạc.

GIỌT THU

Em gái nói:

Ngày xưa còn có má...

Anh trai bụi ngùi:

Ừ! Lúc đó phải chi...

Đêm vào khuya mưa nặng nổi thăm thì,

Chợt thèm khát khúc tình ca về mẹ.

Anh đã đến rồi lại đi lặng lẽ,

Chiều mỗi mơn se lạnh mảnh hồn thu.

Gió mênh mang hiu hắt chuyển điệu sầu,

Lá xào xạc buông rơi vừng nắng nhạt.

Trăng gầy guộc lẻ loi dòng sông bạc,

Ơi!... À... ơi! Man mác đêm ngày.

Lòng cay cay...

Lời cay cay...

Gió lay vì sao rụng.

Anh trai ghen ngào:

Mình côi cút em ời!

Giọt nhớ.

Giọt thương.

Chực chảy bồi hồi.

Rớt từng xâu rời rạc,

Uớt đôi trái tim côi.

(Tháng 8/1998)

TỰ KHÚC

Một sáng hành quân qua những xóm làng,

Nghe cơn gió dịu hiu thỗi lại.

Lòng bỗng nhớ một thời trẻ dại,

Nững nịu trong vòng tay của mẹ cha.

Ôi! Những ngày mới đó đã xa,

Tôi vụt lớn, mẹ cha không còn nữa.

Đề đêm đêm nhớ thương về chắt chứa,

Từng giọt sầu giàn giụa niềm đau.

Nhớ chiều nào mắt mẹ dõi theo sau,

Nhìn con trẻ hăng say vào bộ đội.

Rồi lặng lẽ giấu bao điều không nói,

Sợ đau lòng con trước lúc lên đường.

Đất nước thanh bình đã hết chiến trường,

Thì mẹ hỡi! Hãy yên lòng mẹ nhé!

Con sẽ trở về như thuở nào còn bé,

Thương mẹ sớm chiều quanh quĩ chờ con.

Nhưng có ngờ đâu năm tháng mỗi mòn,

Bởi gánh nặng suốt một đời cơ cực.

Lặn lội thân cò đắng cay vinh nhục,

Thoáng ủa về bào cùn sức mẹ tôi.

Tôi vẫn thản nhiên vui với bao người,

Nào hay biết nơi quê nhà mẹ bệnh.

Rồi một sáng lập đông trời trở lạnh,

Chợt nhận thư nhà canh cánh niềm lo.

Tôi trở về bên mẹ quả tim thơ,

Mà chẳng biết có giúp gì cho mẹ!

Giây phút cuối mẹ ra đi đơn lẻ

Tôi lặng người nín khóc, niệm Nam-mô...

Tôi quay gót sau ngày đưa tiễn mẹ,

Lại trở về với đơn vị quân nhân.

Mặc đau thương luôn cào xé âm thầm,

Tôi cố gắng lo tròn xong bổn phận.

Tôi trở về trong niềm đau quặn nặng,

Nhớ mẹ hiền tim giá lạnh cô liêu.

BÊN MỘ MẸ

Con về thăm mẹ chiều nay,
Mộ xanh rêu phủ thán ngày quạnh hiu.
Giọt buồn đọng nỗi cô liêu,
Mắt khô lệ nhỏ bao điều lặng im.
Bâng khuâng lần bước con tìm,
Một vầng trăng mẹ êm đêm chợt xa.

TÚ TRỌNG ÂN

Cha mẹ cho con mảnh hình hài,
Giới thân, huệ mạng, nhờ thầy khai.
Cơm ăn, áo mặc... công đàn-việt
Yên ổn (học) tu, ơn đất nước dày.
Con nguyện giữ vẹn mãi ngàn sau,
Tâm nguyện xuất gia của buổi đầu.
Trên đáp phần nào ân tứ trọng,
Dưới cứu ba đường thoát khổ đau.

KHÚC ÀU Ơ

Àu ơ... kéo kẹt kéo cà,
Đong đưa tiếng võng mạn mà lời ru.
Àu ơ... thán bảy vào thu,
Bâng khuâng nỗi nhớ Nghiêm từ khôn nguôi.

Àu ơ... dào dạt tình người,
Bao la lòng mẹ, cao vời công cha.
Àu ơ... hiu hắt mưa sa,
Vu Lan lắng khúc tâm ca nghẹn ngào.
Àu ơ... ví dầu... ví dầu...
Không cha không mẹ... nổi sầu mênh mang.

16/07/2006

CHUNG NỖI NIỀM RIÊNG

Tặng em gái
Anh sống đời tu sĩ,
Em giữ nếp đạo nhà.
Đường trần chia hai ngã,
Mà chung một nỗi niềm.
Rồi có những đêm đêm,
U buồn thương nhớ mẹ.
Tủi phận mồ côi cha,
Nước mắt rơi lặng lẽ.
Tháng năm sầu quạnh quẽ,
Đơn độc bước riêng mình.
Đi vào cuộc phiêu linh,
Hé môi cười gượng gạo.
Anh quyết lòng ở đạo,
Em cay đắng tình đời.

Chỉ có nỗi buồn vui,
Tìm về cùng bến đỗ.
Thời gian dầu hóa cổ,
Thương nhớ vẫn xanh dòng.
Cuộc thế dầu hư không,
Tâm hiếu nguyên gìn giữ.
SG, mùa hạ 2006

MẸ MÃI TRONG CON

Mưa rơi rả rích suốt đêm trường,
Chạnh nỗi niềm khuya vọng nhớ thương.
Thuở ấu thơ tròn say giấc ngủ,
Trong vòng tay mẹ giữa quê hương.
Dẫu rằng cuộc thế nhiều nhương,
Theo cùng năm tháng sâu vương chẳng rời.
Con luôn có mẹ bên đời,
Bóng hình từ mẫu rạng ngời trong tim.
Mùa Vu Lan 2006

MẸ ƠI!

Mười năm mẹ biệt ly trần,
Mười năm nước mắt bao lần trào tuôn.
Mười năm da diết nhớ thương,
Mười năm se thắt sầu vương nỗi niềm.

Mười năm thôn thức từng đêm,

Nghe mưa thu rót bên thềm xót xa...

Mẹ ơi! Một kiếp bôn ba,

Sớm hôm dầu dãi ngày qua lại ngày.

Mẹ vui áo vá vai gầy,

Cho con gắm lụa trang đài nét xinh.

Giữa dòng trong đục phiêu linh,

Mẹ dành trọn cả đời mình cho con.

Mẹ nay về cõi miền trường,

Lánh miên tục lụy nhiều nhưng muôn phần.

Sao lòng con cứ chung chiêng,

Giọt buồn giọt tủi tắc riêng nào nề?...

Con mang chữ hiếu vào đời,

Mà nghe trăm nỗi ngậm ngùi rung rung!

Mùa Vu Lan 2551 - 2007

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[1] Những bài học làm người, NXB Tổng hợp Đồng Nai, 2007, trang 35.

[2] Tức vua Tần-bà-sa-la (Bimbisra), vua xứ Ma-kiệt-đà vào thời đức Phật tại thế.

[3] Tức thái tử con vua Tần-bà-sa-la, sau lên ngôi thành vua A-xà-thế (Ajātasatru).

[4] Hoàng hậu Vi-đề-hy (Vaidehi) là vợ vua Tần-bà-sa-la, mẹ của A-xà-thế.

[5] Đề-bà-đạt-đa (Devadatta), anh của ngài A-nan và là em họ của đức Phật. Ông này tuy xuất gia và trở thành một vị tăng dự hàng giáo phẩm, nhưng vì tham muốn thay thế cương vị của Phật để đứng đầu Giáo hội nên nhiều lần bày mưu hãm hại Phật. Việc xúi giục thái tử A-xà-thế soán ngôi cũng nằm trong kế hoạch của ông ta.

- [6] Cửa sổ tâm hồn, NXB Trẻ, Tp. HCM, 2007, trang 149 -152
- [7] Cửa sổ tâm hồn, NXB Trẻ, Tp. HCM, 2007, trang 149-152.
- [8] Nguyệt Cầm, “Lời trần trời”, Tuần báo Giác Ngộ, số 387, ngày 28-06-2007, trang 19.
- [9] Chơn Hiền Ngọc sưu tầm, Nghệ thuật sống, bản thảo chưa xuất bản, trang 73.
- [10] Tức Phụ mẫu ân nan báo kinh.
- [11] Cửa sổ tâm hồn, NXB Trẻ, Tp. HCM, 2007, trang 228.
- [12] Trích Nhị thập tứ hiếu.
- [13] Sdd, trang 37.
- [14] Sdd, trang 343.
- [15] Nhất Hạnh, Bông hồng cài áo, Lá Bối, 1962.
- [16] Tức Mother's Day, theo quy ước là vào ngày Chủ nhật thứ hai của tháng 5 dương lịch.
- [17] Trích Bông hồng cài áo, sách đã dẫn.
- [18] Cũng gọi là Mười điều lành hay Thập thiện đạo. Ngược lại mười điều này gọi là Mười điều ác hay Thập bất thiện đạo.
- [19] Minh ên: phương ngữ, có nghĩa là chỉ có một mình.